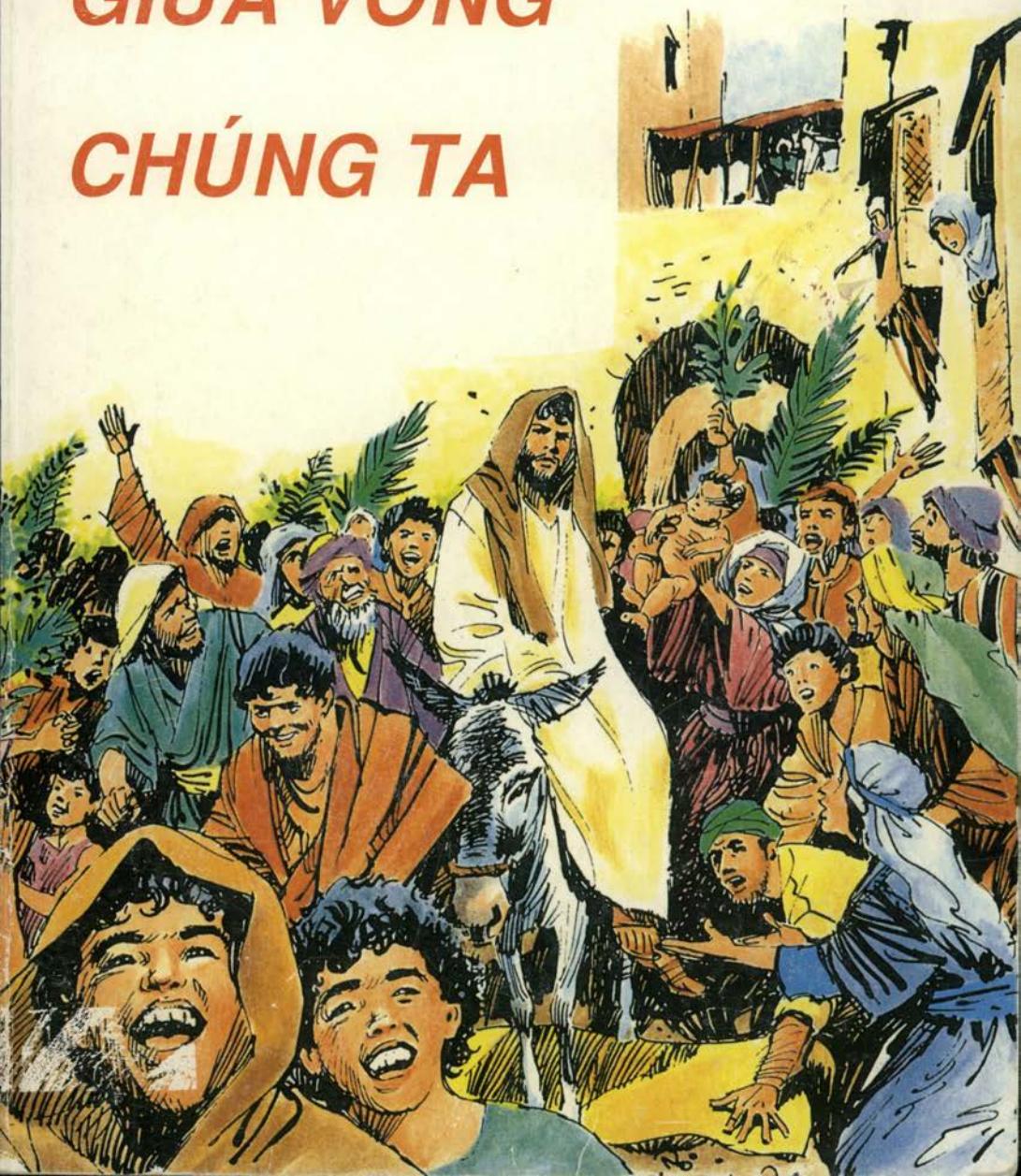


NGÀI SỐNG

GIỮA VÒNG

CHÚNG TA



He Lived Among Us

Vietnamese Edition

Copyright 2015 Voice Media

info@VM1.global

Web home: www.VM1.global

All rights reserved. No part of the publication may be reproduced, distributed or transmitted in any form or by any means, including photocopying, recording, or other electronic, or mechanical methods, without the prior written permission of the publisher, except in the case of brief quotations embodied in critical reviews and certain other noncommercial uses permitted by copyright law. For permission requests, email the publisher, addressed “Attention: Permission Coordinator,” at the address above.

This publication **may not be sold, and is for free distribution** only.

NGÀI SỐNG GIỮA VÒNG CHÚNG TA

STEPHANUS EDITION

Lời Mở Đầu

Tập sách đặc biệt này dành riêng cho các em thiếu nhi. Mục đích của sách muốn diễn đạt trung thực về những sự kiện lịch sử của một nhân vật. Độc giả sẽ hiểu biết thêm về một con người hết sức dộc đáo, đã từng sống giữa vòng nhân loại khoảng 2000 năm về trước. Và Đáng ấy vẫn còn tiếp tục sống trong lòng những người tin nhận Ngài.

Đó là nhân vật Giê-Xu Christ, Ngôi Hai Thượng Đế, Đáng Cứu Rỗi nhân loại. Qua nhân vật Chúa Giê-Xu Christ, ngay cả các em thiếu nhi còn thơ ấu, cũng có thể nhận biết được Tin lành cứu rỗi được chép trong Thánh Kinh, được diễn tả qua hình ảnh sống động nhở tài vẽ của một họa sĩ người Pháp trừ danh.

Nhà xuất bản quyền sách này ước ao độc giả sẽ tìm biết thêm về Chúa Giê-Xu, sau khi đọc qua tập sách. Quý vị sẽ am tường về lời dạy của Ngài và những gì mà các Cơ đốc nhân đầu tiên đã kinh nghiệm về Chúa Giê-Xu. Tất cả những kinh nghiệm này đã được chép trong Thánh Kinh Tân Ước. Tuy nhiên, tập sách nhỏ này chỉ tóm lược những phần trọng yếu mà thôi. Qua những phần này, độc giả sẽ tìm thấy chương trình cứu rỗi của Thượng Đế cho thế gian này và cho mỗi đời sống riêng tư của quý vị.

Những hình ảnh trong sách này mong được làm cho câu chuyện thêm rõ ràng và sống động. Nhờ đó, độc giả càng thích thú và sẽ thường xuyên ham đọc, ham học lời Chúa. Ngay cả trong khung cảnh ấm cúng của gia đình, giữa vòng các bạn thanh niên, hoặc những nhóm nhỏ học Kinh thánh... Điều mà chúng tôi ước mong là mỗi cá nhân sẽ tìm gặp được chính Chúa Giê-Xu và đối diện với lời hằng sống của Ngài. Đáng đã tuyên phán: "Ta là Đường Đèo, Lẽ Thật Và Sự Sống..."

Kính mến
Chủ bút

Copyright Litera Print Verlag AG
CH 8280 Kreuzlingen
Text und Design by Pierre Thivollier
Illustrations by Noel Glosener
Colouring by Michel Rancon
First Edition 1995

Mục lục

	Hình ảnh trang	Sách trang
- Xứ Pha-lê-tin và quốc gia Do-thái dưới sự chiếm đóng của Đế quốc La-mã dưới thời Hoàng đế Ti-bê-ri-út.	4-5	10
- Giangi Báp-tít tuyên bố Đáng Mê-si xuất hiện và chính ông đã làm phép báp-tem cho Chúa tại sông Giô-danh	8-9	10
- Trinh nữ Ma-ri tại làng Na-xa-rét chịu thai Chúa Giê-xu	11-12	28
- Bà Ma-ri viếng thăm bà È-li-sa-bét. Sự ra đời của Giangi Báp-tít	13-17	
- Giô-sép, vị hôn phôi của Ma-ri, được loan báo rằng phải lấy Ma-ri làm vợ	18-19	28
- Sự giáng sinh của Chúa Giê-Xu tại Bết-lê-hem	20-22	28
- Chúa Giê-Xu xuất hiện tại dền thờ và tuyên bố hầu việc Đức Chúa Trời	23-24	
- Câu chuyện các vị bác sĩ đến từ phương đông	24-27	29
- Bản đồ các thị trấn dưới quyền người La-mã, tại vùng Pha-lê-tin trong thời Chúa Giê-Xu	30	
- Chúa Giê-Xu kêu gọi những môn đồ đầu tiên của Ngài	31-32	
- Dám cưới tại làng Ca-na	33-35	
- Chúa làm phép lạ tại hồ Ghê-nê-xa-rét	36-39	
- Chúa Giê-Xu chữa lành người bệnh cùi	40-41	
- Chúa Giê-Xu kêu gọi Ma-thi-σ, người thâu thuế	42-43	
- Chúa Giê-Xu chữa lành kẻ bại tại làng Ca-bê-na-um	44-45	
- Chúa Giê-Xu tha thứ tội lỗi của bà Ma-ri Ma-dot-len	46-48	
- Chúa Giê-Xu phục hồi người trai trẻ tại Na-in sống lại	49	
- Giangi Báp-tít bị chém đầu trong tù	50-52	
- Chúa hóa bánh cho dân chúng	53-54	
- Phi-e-ro xưng nhận Chúa Giê-Xu tại thành Phi-líp	55	
- Xã hội người Giu-da trong thời Chúa Giê-Xu	56	
- Các phép lạ được chép trong bốn sách Phúc Âm	57	
- Chúa Giê-Xu bị cầm đồ trong đồng vắng	58-61	80
- Chúa Giê-Xu hóa hình trên núi	62-63	80
- Chúa Giê-Xu được tiếp đón khi vào thành Giê-ru-sa-lem	64-66	80
- Chúa Giê-Xu đuổi kẻ buôn ra khỏi đền thờ	67-69	80
- Các thầy tế lễ nhất quyết bắt Chúa, Giu-da đồng ý với họ	70-71	
- Chuẩn bị cho lễ Vuợt Qua	72-73	81
- Chúa Giê-Xu rửa chân cho các môn đồ	74-75	
- Chúa Giê-Xu biết trước sự phản bội của Giu-da	76-77	
- Lễ Tiệc thánh, nhắc nhở đến một giao ước mới	78-79	110
- Chúa Giê-Xu phiền não, sau đó bị bắt tại vườn Ô-li-ve	82-85	110
- Tòa Công luận tuyên án Chúa Giê-Xu phải chết	88-89	110
- Phi-e-ro chối Chúa, Giu-da hối hận rồi treo cổ tự tử	86-91	110
- Chúa Giê-Xu bị đem ra trình trước Thống đốc Phi-lát	92-93	110
- Người ta nhạo báng và đội mao gai lên đầu Chúa	94	
- Tên cướp Ba-ra-ba được tha, Chúa Giê-Xu bị giữ lại	95-97	
- Phi-lát bị áp lực bèn tuyên án xử tử Chúa Giê-Xu	98-99	110
- Chúa Giê-Xu bị đánh bằng roi	100	
- Chúa Giê-Xu bị đóng đinh trên thập tự giá	101-103	
- Chúa bị treo tại dời Gô-gô-tha và chết tại đó	104-107	111
- Người ta đặt Chúa vào một mộ đá	108-109	
- Chúa Phục sinh và ngôi mộ trống	112-113	126
- Bà Ma-ri Ma-dot-len gặp được Chúa Giê-Xu phục sinh	114-115	127
- Chúa Giê-Xu gặp các môn đồ tại Em-mau	116-118	127
- Thô-ma gặp Chúa Giê-Xu và tin thật Chúa sống lại	119-121	
- Cuộc gặp gỡ cuối cùng tại hồ Ghê-xê-na-rét, Chúa Giê-Xu truyền dạy mạng lệnh cuối cùng và thăng thiên	122-125	127
- Các diễn biến sau khi Chúa sống lại	126	
- "Em-ma-nu-ên" có nghĩa "Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta"	127	



Đối với bọn Do-Thái, làm như vậy có nghĩa là xúc phạm thần thánh của họ. Bất cứ hình Thượng đế nào của họ đều bị nghiêm cấm. Tất cả các biểu tượng liên hệ đến đế quốc La-Mã chúng



ta đều bị coi là
phạm thượng... Vì thế
họ đã kiện lên Đại đế Ti-
bê-ri-a và họ đã
thắng...

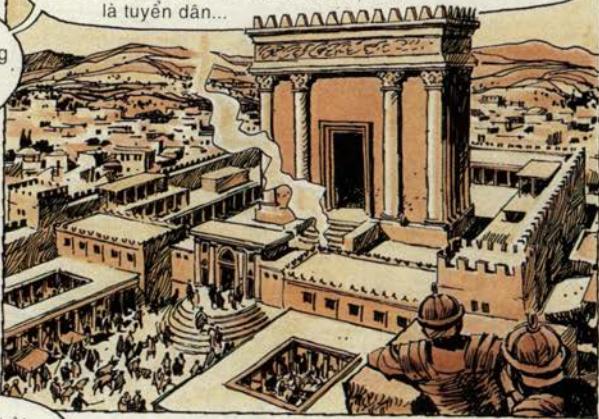
Họ là một dân tộc khó trị. Chức vụ Tống
trấn của ta ở Giê-ru-sa-lem là một chức
vu chán chê nhất trong cả Đế
quốc...



Họ không làm việc trong ngày Sa-bát và cũng được
phép từ chối không cho một người nào không phải là dân Do-
Thái vào đền thánh, viện cớ chỉ vì họ mới
là tuyển dân...



Đúng
vậy ! Bọn Do-Thái
này là bọn duy nhất trong
cả Đế quốc La-Mã
không chịu thờ các
thần La-Mã !



Ô, đến Giê-
ru-sa-lem này ! Một
còn ác mộng ! khi nào
200.000 người hành
hương đến đây eù hành
các lễ Do-Thái, chúng
ta phải cẩn thận. Họ
có thể gây rối và bắt
đầu một cuộc dậy
loạn mà các anh
không biết trước



Chúng ta phải
theo dõi mọi hoạt động
của họ từ thành lũy An-
tôn và chúng ta có thể
ngăn ngừa kịp mọi
sự rối loạn



Được rồi ! Đại úy
hãy theo dõi sát mọi
tình hình ở sông Giô-
dan và cho tôi biết
đóng tịnh



Tôi sẽ thân hành
đến đó. Tôi biết
bọn cầm
quyền Do-Thái
cũng đang kinh
ngạc về tên Giangi
Báp-tít này. Họ
muốn làm một
cuộc điều tra
riêng...

Ngày hôm sau, tại sông Giô-đanh...



Tất cả hãy nghe đây ! có một tin mừng.
Chúa Cứu Thế đã đến... chẳng bao lâu
nữa Ngài sẽ tỏ minh ra và xuất hiện
trước công chúng.



Ngày phán
xét của Thương
Đế đến với Ngài.
Ngài sẽ cầm chìa
để gom lùa đưa
vào kho !



Nhưng
Ngài sẽ dốt
hết rơm rác trong
lửa chưởng hể tắt.
Hãy dọn đường gõ
hết các chướng ngại
vật, dập thẳng
dường cho
Chúa.

Cái gì thế ? Chúa Cứu Thế
đã đến rồi à ? Ngài sẽ đánh đuổi
bọn La-Mã ! Ngày

giải phóng đến rồi ! Thời đại
hoàng kim sẽ sớm khởi đầu

Đã lâu rồi chúng ta
không có một người
của Thương Đế như
Giêng Báp-tít

Người sống cuộc đời cơ cực như
các tiên tri ngày xưa... Người
mặc áo lông lạc đà, thắt

dây lung da, ăn
châu chấu nướng
và mật ong
rừng.



Nếu tôi không
hiểu sai, thì mỗi
người chúng ta phải đổi
mới tấm lòng và phục
vụ Thương Đế, chứ
chẳng phải bắn
thân mình

Lu-ca 3:1-2

Năm thứ mươi lăm đời Hoàng đế La-mã Thi-be, Giêng, con
Xa-cha-ri, nghe tiếng gọi của Thương Đế lúc ở trong đồng
hoang. Khi đó Phi-lát làm tổng trấn xứ Giu-dê; Hê-rốt làm
vua xứ Ga-li-lê; em Hê-rốt là Phi-líp cai trị xứ I-tu-rê và
An-ne và Cai-phe giữ chức tế lễ tối cao.

Ma-thi-ơ 3:1-17

Lúc đó, Giêng Báp-tít bắt đầu giảng dạy trong đồng hoang
xứ Giu-dê. "Phải ăn năn tội lỗi, trở về với Thương Đế, vì
nước Trời gần đến!" Từ mấy trăm năm trước, tiên tri É-sai
đã viết về Giêng:



Trong khi đó



Lời tuyên bố
của vị tiên tri há
không tác động đến
các ông sao ?

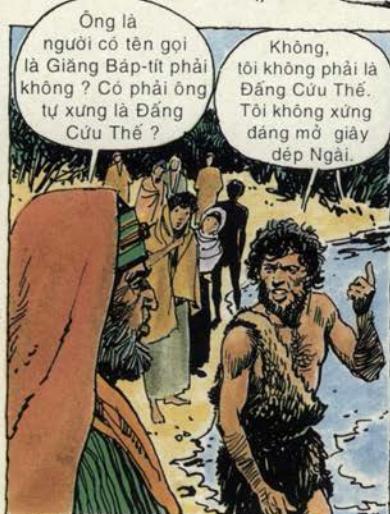
Chúng tôi
không cần phải
đổi mới chính
mình !

Tôi
dâmsinh
anh xuống
nước

Và tôi sẽ
đòi anh đứng
dậy. Đó có ý
nghĩa là tẩy
sạch và
đổi mới.



Chúng tôi ở đây để
điều tra cho nhà
cầm quyền Do-
Thái ở Giê-ru-sa-
lem. Thấy trưởng
tế và người
Pha-ri-si



Ông là
người có tên gọi
là Giangi Báp-tít phải
không? Cơ phải ông
tự xưng là Đấng
Cứu Thế?

Không,
tôi không phải là
Đấng Cứu Thế.
Tôi không xứng
đáng mở giây
dép Ngài.



Vậy thì ông là ai ? Ông từ
đâu đến ? Ông nhọn danh
ai mà nói vậy ?

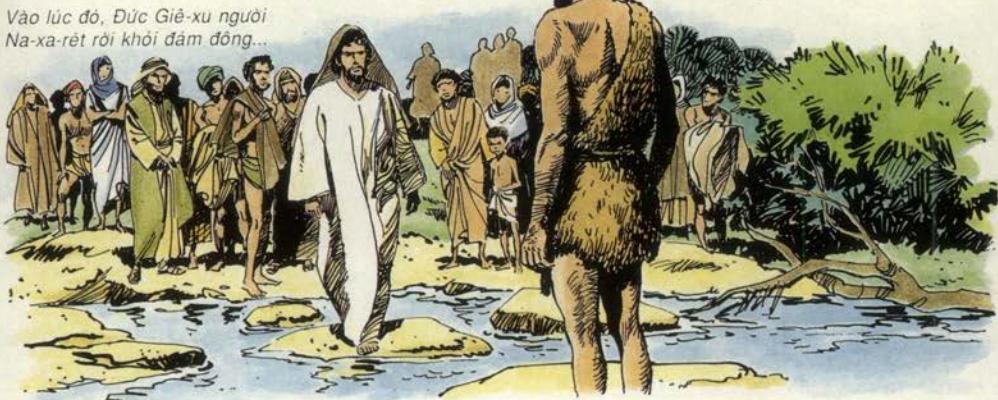
Tôi là tiếng kêu
trong đồng hoang.
Hãy đắp thẳng
đường cho Chúa.





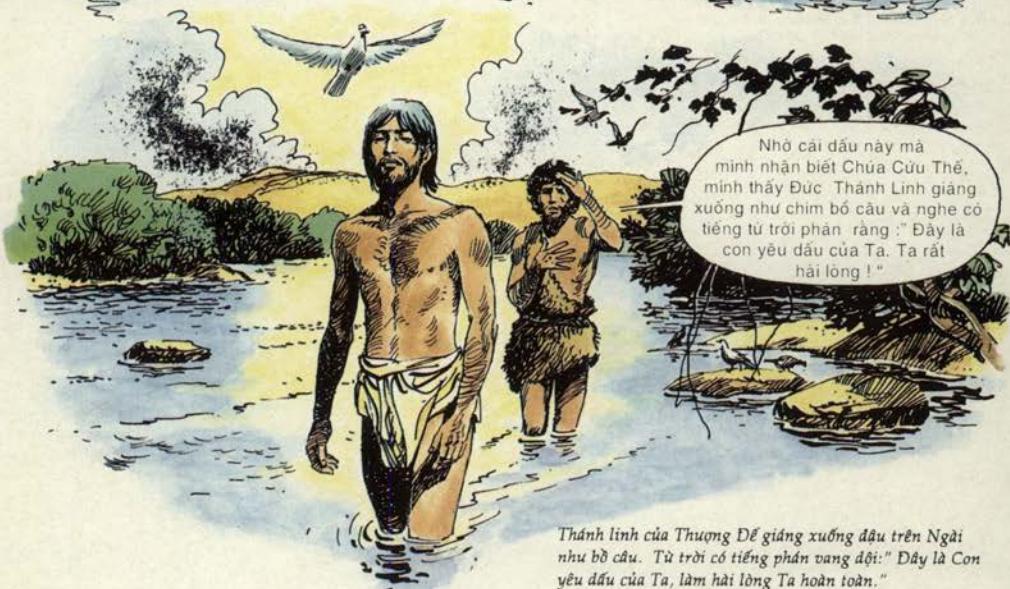
"Có tiếng gọi nơi hoang dã, phải dọn đường cho Chúa, ngay thật mồ lóng chờ đón Ngài." Giêng mặc áo lông lạc đà, thắt dây lưng da, ăn chau chấu và mật ong rừng. Dân chúng từ thủ đô Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-de và vùng đồng bằng sông Giô-danh lũ lượt kéo đến nghe Giêng giảng dạy. Họ xung tội và xin Giêng làm lễ báp-têm dưới sông Giô-danh. Nhưng khi thấy nhiều thầy thông giáo và Sa-du-xê đến xin lễ báp-têm, Giêng từ khước: "Con cái loài rắn! Làm sao các ông có thể tránh thoát hình phạt của Thượng Đế? Muốn chịu báp-têm, các ông phải có một đời sống mới, chúng tớ lòng ăn năn. Dùng tưởng minh là đúng đắn Áp-ra-ham thì Thượng Đế sẽ dung tha! Vì thượng Đế có thể biến những hổ dữ này thành con cháu Áp-ra-ham! Lưỡi búa xét đoán của Thượng Đế đã tung lên. Cây nào không sinh quả tốt sẽ bị Ngài đốn quăng vào lửa. "Tôi dùng nước làm báp-têm cho những người ăn năn tội, nhưng Đấng đến sau tôi sẽ làm báp-têm bằng Thánh linh và lửa."

Vào lúc đó, Đức Giê-xu người Na-xa-rêt rời khỏi đám đông...



Nhưng với Thượng Đế không có chuyện thiên vị đâu. Người ta nhận biết cây là nhơ quả của nó... Thượng Đế có thể biến những viên đá này thành con cháu Áp-ra-ham

"Người cao quý hơn tôi vô cùng. Từ xứ Ga-li-lê, Chúa Giê-xu xuống bờ sông Giô-đanh để nhờ Giăng làm báp-têm. Nhưng Giăng hết sức từ chối: "Đừng ra, chính tôi phải xin Chúa làm báp-têm, sao Chúa lại bảo tôi làm báp-têm cho Chúa?" Chúa đáp: "Cứ làm đi, vì chúng ta nên chu toàn mọi việc cần thiết!" Giăng vâng lời Ngài, sau khi chịu báp-têm, Chúa Giê-xu vừa lên khỏi nước, các tầng trời mở ra, Ngài thấy



Thánh linh của Thương Đe giáng xuống đậu trên Ngài như bồ câu. Từ trời có tiếng phán vang dội: "Đây là Con yêu dấu của Ta, làm hài lòng Ta hoàn toàn."

Sự Giáng sinh của Ngài là một biến động lớn đã chia đôi giống lịch sử loài người. Mọi việc gì xảy ra trước đó được đánh dấu là T.C. (Trước Chúa) và xảy ra sau đó được gọi là S.C. (Sau Chúa).

Được thành lập vào năm 753 T.C., đế quốc La-mã thống trị các nước quanh vùng Địa Trung Hải gồm có Tây-ban-nha, Pháp, Ma-rốc, Ai-cập, Sy-ri và nhiều phần của Nam bộ nước Nga. Hoàng đế La-mã thời đó là Sé-sa Âu-gút-tô cai trị hoàn bộ cựu thế giới. Lúc Chúa Giê-xu chết vào năm 30 T.C., Ti-bé-ri-út Sé-sa chiếm giữ ngôi Hoàng Đế tại La-mã.

Người La-mã cai trị với các quân đoàn "Lé-dung" sẵn sàng dùng bạo lực trấn áp mọi muộn toan nổi loạn. Tuy vậy, các nước bị trị không tranh đấu chống ách La-mã. Nơi nào người La-mã đến, họ đem lại hoà bình, trật tự, vì họ là những người biết tổ chức giỏi nhất hàng. Những cuộc xung đột giữa các vua và bá lạc thường đưa đến chiến tranh bắt tay và đấu khổ cho dân chúng. Họ chỉ phép nhà cầm quyền di phương tiếp tục cai trị nhưng phải ở dưới quyền kiểm soát của họ. Họ cũng cho phép các dân tộc giữ tôn giáo và tập tục của mình, nhưng họ đòi hỏi phải đưa sự thờ cúng của La-mã vào các đền miếu mà các dân tộc đó dùng làm đền thờ các vị thần. Long nhiệt thành trong việc vâng phục La-mã và Hoàng đế được xem là thước đo sự trung thành của một dân tộc đối với đế quốc La-mã.

Chi có người Do-thái trong cả đế quốc La-mã là không chịu thần tượng hóa Hoàng đế La-mã và kinh đà La-mã. Họ khước từ nén văn minh Hy-La và giữ chặt đắn tính và truyền thống của họ.

Dân Do-thái lớn tại là một quốc gia có mục đích duy nhất là thi hành nhiệm mang tôn giáo của họ trong lịch sử. Họ chuẩn bị sự giáng sinh của Đấng Mê-si là Đáng được xúi dưng để làm Đáng cai trị tối cao. Điều này đã được cát tiên tri Do-thái báo trước. Đến thờ duy nhất tại Giê-ru-sa-lem của người Do-thái là nơi họ đăng của tổ tổ. Không có hình tượng ta thán nào, ngày cá lunge Hoàng đế La-mã được phép đặt ở đó. Chỉ có người Do-thái được miễn khỏi phải tôn thờ các thần tượng của La-mã.

Vào thời Chúa Giê-xu giáng sinh, Đại đế Hé-rốt, một vị vua được La-mã trọng dụng, được nhắc lên ngôi ở Giê-ru-sa-lem. Hé-rốt được hưởng lộc là được vừa giữ đạo Do-thái vừa giữ sự giao hối với La-mã.

Sau khi Hé-rốt băng hà, xứ Pha-lê-lin được chia làm ba tỉnh là Ga-lí-le, Sa-ma-ri và Giu-da. Tỉnh thứ ba với thủ đô Giê-ru-sa-lem được đặt dưới quyền cai trị trực tiếp của La-mã sau khi có sự bất an

Xứ Pha-lê-lin Bị La-mã Chiếm Đóng Khi Chúa Giê-Xu Đến Trần Gian.



(Chủ thích: Chim phượng hoàng La-mã biểu tượng Đế quốc La-mã, quốc gia chiến thắng và cầm quyền).

và biến loạn. Trong thập niên thứ ba, vào khoảng Chúa Giê-xu được 20 và 30 tuổi, thì có những biến cố bi thảm xảy ra. Lúc ấy, Bôn-xô Phi-lát là thống đốc Giê-ru-sa-lem.

Giảng Báp-tít Lãm Lễ Báp-Têm Cho Chúa Giê-Xu Tại Sông Giô-danh.

Đáp tiếng gọi từ trời, giangi Báp-tít vào sông trong đồng hoang lúc còn trẻ. Sau đó, ông dài đến bờ

sông Giô-danh để rao báo về Đấng Mê-si sẽ đến. Giangi Báp-tít làm báp-têm cho dân chúng dưới sông Giô-danh để chuẩn bị tâm trí họ sẵn sàng cho việc Chúa Giê-xu đến.

Sông Giô-danh được coi là sông thánh. Nước là mạch đem lại màu mỡ cho đất và hạnh lạc cho đời. Sự sống phát triển trước hết trong nước rồi rải rộng đến đất. Nơi cách tượn trung, trôi vào trong nước có nghĩa là kinh nghiệm một sự đổi mới, một sự tái sinh. Tuy nhiên, nước cũng là nguồn sự chết, gây nguy cơ chết đuối. Dù minh xuồng nước là biểu hiệu sự bằng lòng "chết" cái đời sống cũ. Lên khỏi nước có nghĩa là trở nên một người hoàn toàn mới, được tái sinh. Đó là nghĩa lễ thanh tẩy được nhiều tôn giáo thực hành.

Giangi được gọi là Giangi Báp-tít vì ông làm phép báp-têm (đim xuồng nước) những người đã xung tôi và quyết định bắt đầu sống mới cuộc sống mới. Nói cách khác, ấy là họ đã thực sự an nán, tiếp nhận Đấng Mê-si là Đáng được Thượng đế sai đến như đã hứa trong Kinh Thánh.

Người ta không nghĩ rằng chính Thương Đế sẽ hiện đến trong thế gian. Họ nghĩ rằng ai muốn trực tiếp đến với Thương Đế toàn năng thì sẽ bị tiêu diệt. Họ cũng nghĩ rằng bất cứ sứ giả nào Thương Đế sẽ sai đến thì phải là một người rất thân cận với Ngài. Sử già ấy (là Đấng Mê-si) sẽ phân xét thế gian và những kẻ gian ác sẽ bị án phạt, còn những người thiện lành sẽ được khen thưởng.

Khi Giangi Báp-tít thấy Chúa Giê-xu đến trước mặt mình, ông thoát tiền không muốn làm báp-têm cho Ngài vì ông nhìn biết mình đang dùng trước mặt một Đáng vòi cung thánh khiết. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu khẳng khái bảo ông cứ làm báp-têm để Ngài gánh lấy tội lỗi của cả nhân loại.

Sau đó, Giangi Báp-tít thấy hiện tượng và nhà một số dấu hiệu, ông nhận biết ấy là Chúa Giê-xu, là Đấng Mê-si đã được cát tiên tri nói đến. Lầm thế nào một việc như thế có thể diễn tả bằng lời? Qua hình ảnh của nhà chép sách Phúc Âm đã cổ gắng truyền đạt cái ý tưởng về diễn tiến sự việc đã xảy ra: "Các tầng trời mở ra," "Mở toang cửa ra" để giải bày rằng ký hiệu giải với Thương Đế đã đến. "Thành Linh của Thương Đế giáng xuống đậu trên Chúa Giê-xu như bồ câu." Hình ảnh ấy nhấn chung ta về bồ câu, sau con ruồi lụt hủy diệt thế gian, đã tha về tàu Nô-é là ô-ilio xanh đầu tiên. Điều này chỉ về lòng yêu thương nhan tú của Thương Đế. "Có tiếng phán" cho Giangi Báp-tít là Con một Thương Đế, chó không phải chỉ là sứ giả của Thương Đế mà thôi.

Chúa Giê-xu được Giăng làm phép baptême tại sông Giô-danh khi được 30 tuổi. Ngài là con của Giô-sép làm nghề thợ mộc. Mẹ là Ma-ri, bà con với Giangi Báp-tít. Có nhiều việc thật diệu kỳ về sự giáng thế của Chúa Giê-xu Christ.



Một ngày Sa-bát kia, cha mẹ Ma-ri từ hội đường trở về nhà.



Lu-ca 1:26-38

Qua tháng Sáu, Thượng Đế sai thiên sứ Gá-pri-ên vào thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, đến thăm Ma-ri là một trinh nữ đã hứa hôn với Giô-sép, thuộc dòng vua Da-vít. Thiên sứ nói: "Xin chào mừng cô, người được ấn của Chúa! Chúa ở với cô!" Ma-ri bối rối, tự hỏi lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên sứ giải thích: "Đừng sợ, vì Thượng Đế đã ban đặc ân cho cô. Cô sắp có thai, sinh con trai, và đặt tên là Giê-xu. Con trai đó rất cao quý, sẽ được xưng là Con Thương Đế. Thượng Đế sẽ ban cho Ngài ngôi vua của Da-vít. Ngài sẽ cai trị dân Y-so-ra-én mãi mãi; nước Ngài tồn tại đời đời." Ma-ri ngạc nhiên: "Tôi còn là con gái, làm sao có con được?" Thiên sứ đáp: "Thánh linh sẽ giáng trên cô, quyền năng Thượng Đế sẽ bao phủ cô, nên Con Thánh sinh ra sẽ được gọi là Con Thương Đế. Như trường hợp È-li-sa-béth là của cô là người đã già, quá tuổi sinh nở, mà cũng có thai được sáu tháng rồi."



Thinh linh... Nay cô Ma-ri, hãy vui lên ! Cô là người được đại phúc của Thượng Đế.



Ma-ri, đừng sợ ! Cô sẽ thụ thai và sinh một trai, phải được đặt tên là Giê-xu. Ngài là Đấng Cứu Thế !

Tôi không hiểu.
Làm sao tôi có con được?
vì tôi còn là trinh nữ.

Đức
Thánh Linh sẽ
giáng trên cô, và
quyền năng của Đấng
Chí Cao sẽ bao phủ cô, cho
nên con Thánh sinh ra, sẽ
được gọi là con Thượng Đế.
Để chứng tỏ việc tôi báo cho
cô sẽ xảy ra, bà É-li-sa-bét có
họ hàng với cô, dù trong tuổi
già nua hiếm muộn cũng thu
thai đã 6 tháng rồi. Vì
chẳng có việc chi
Thượng Đế không
làm được.

Tôi là đầy tớ của
Chúa, nguyện việc đó xảy đến
cho tôi như lời Ông nói.

Vài ngày sau...



Con đến thăm
chắc sẽ làm cho di
cũng như dựng Xa-
cha-ri mừng
lâm. Nhưng
họ ở xa quá. Tân
xứ Giu-dê lận !

Con chỉ có thể đi nếu
tháp tùng với đoàn người di
ngang qua Na-xa-rét trên
dường đến Giê-ru-sa-lem.

Sau đó không lâu, Ma-ri lên đường
đi Giu-dê...



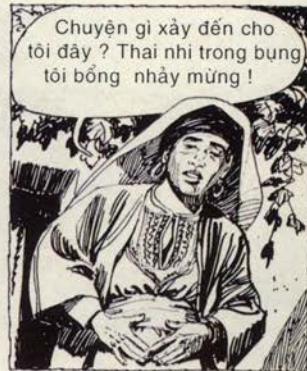
Thượng Đế đã ban
phước cho con khi Ngài hiện
đến và phản với con rằng con
sẽ là mẹ của Chúa Cứu Thế, là
Đấng sẽ cứu tất cả chúng ta
ra khỏi tội... Bây
giờ con muốn
biết di É-li-sa-bét
mạnh giỏi ra sao, và
tìm xem sự việc có
đúng không.



Ma-ri, đây
là đường từ Na-
xa-rét đến Ain-ka-
rin là nơi cư ngụ
của É-li-sa-bét.
Làng này ở dưới
thung lũng.

Cảm ơn
Ông đã giúp tôi
trong cuộc hành trình.
Cầu xin Thượng Đế
phù hộ Ông.

Khi Ma-ri
tới noi...



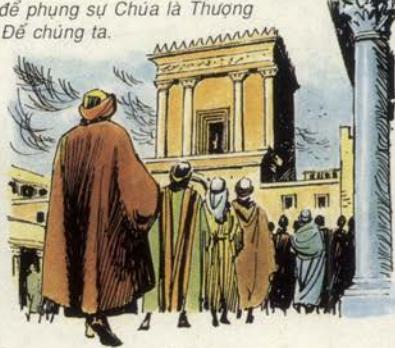
...Vì điều đó tất cả những gì đã
được phản bội cho tôi đều đến từ Thượng
Đế sẽ thành sự thật !



Vì chẳng có việc gì Thượng Đế không làm được. Ma-ri thành khẩn: "Tôi là tôi tớ Chúa, sẵn sàng vâng theo ý muôn Chúa. Xin Chúa thực hiện mọi điều ông nói !" Sau đó thiên sứ từ biệt Ma-ri.



Cách đây 6 tháng, Xa-cha-ri đã đến Đền thờ Chúa với 300 thầy tế lễ của phần ban minh để phung sự Chúa là Thương Đế chúng ta.



Lu-ca 1:39-66

Mấy ngày sau, Ma-ri đến một thành phố xứ Giu-de, vào nhà Xa-cha-ri thăm É-li-sa-bét. Vừa nghe Ma-ri chào, thai trong bụng É-li-sa-bét liền nhảy mừng. É-li-sa-bét được đầy đầy Thánh Linh, nói lớn với Ma-ri: "Cô là người hạnh phúc nhất trong giới phụ nữ! Thai trong lòng cô là phúc hạnh lớn lao! Thật vinh dự cho tôi vì được mẹ Chúa tôi đến thăm! Vừa nghe cô chào hỏi, thai trong bụng tôi đã nhảy mừng." Ma-ri đáp: "Tâm hồn tôi ca ngợi Chúa. Tâm linh tôi hân hoan vì Thương Đế là Cứu Chúa tôi. Chúa đã lưu ý đến con dồi hèn mọn của Ngài, và từ nay, mọi thế hệ sẽ khen tôi là người hạnh phúc."





Ma-ri ở với É-li-sa-bét 3 tháng rồi trở về nhà ở Na-xa-rét. Đến ngày É-li-sa-bét sanh một con trai. Ngày thứ 8 người ta đến làm lễ cắt bì cho em bé. Trong dịp đó em được đặt tên.



Đấng Thánh Toàn năng đã làm những việc lớn cho tôi. Ngài thương xót người kính sợ Ngài từ đời này sang đời khác. Cánh tay quyền năng Ngài đưa ra, mưu trí kêu cao ngao liền tan biến. Ngài truất phế các vua chúa, và cắt nhắc kẻ thấp hèn. Ngài cho người đời được no nê, và đuổi kẻ giàu về tay không. Ngài nhớ lại lời hứa, nên cứu giúp Y-so-va-én, tôi tớ Ngài. Vì Ngài có hứa với Áp-ra-ham và cả dòng dõi: Ngài sẽ thương xót họ mãi mãi." Ma-ri ở lại với É-li-sa-bét đẻ ba tháng rồi trở về nhà. Đến kỳ sanh nở, É-li-sa-bét sanh được một con trai. Bà con lảng giêng đều hoan hỉ khi nghe tin Chúa cho bà có con.



Được tám ngày, họ đến làm lễ cắt bì cho đứa bé. Thấy họ định đặt tên nó là Xa-cha-ri, theo tên cha, mẹ đứa bé quá quyết: "Không! Tên nó là Giăng!" Họ ngạc nhiên: "Họ hàng ta đâu có ai mang tên đó?" Có người ra dấu hỏi Xa-cha-ri. Ông sai lấy bảng viết: "Tên nó là Giăng!" Mọi người đều kinh ngạc. Ngày lúc ấy, Xa-cha-ri nói được, và ca ngợi Thương Ðế. Hàng xóm láng giềng đều kính sợ, dù việc ấy khắp miền đồi núi xú Giu-de. Mọi người nghe chuyện ấy ngầm nghĩ: "Không biết tương lai đứa bé sẽ ra sao? Vì rõ ràng Chúa phù hộ nó."

Nhiều tháng sau khi Ma-ri trở về Na-xa-rét...



.. Việc tôi
tho thai là công
việc của Thương
Đế. Tôi sẽ phải
sanh ra Đáng
Cứu Thế !



... nhưng tôi không
muốn nàng mang xấu
trước mặt thiên hạ, vậy
tôi phải âm thầm tú
hôn nồng.



Ma-thi-ơ 1:18-24

Sự giáng sinh của Chúa Cứu Thế Giê-xu diễn tiến
như sau: Cố Ma-ri đã đính hôn với Giô-sép, nhưng
khi còn là trinh nữ, nàng chịu thai do Thánh Linh.
Giô-sép, vị hôn phu của Ma-ri là người ngay thẳng,
quyết định kính đáo từ hôn, vì không nỡ để nàng bị
sỉ nhục công khai. Dang suy tính việc ấy, Giô-sép
bỗng thấy một Thiên sứ đến báo mộng: "Giô-sép, con
cháu Da-vít! Dừng ngại cưới Ma-ri làm vợ! Vì có ấy
chịu thai do Thánh Linh. Ma-ri sẽ sinh con trai, hãy
đặt tên là Giê-xu vì Ngài sẽ cứu dân Ngài khỏi xiềng
xích tội lỗi."

Một buổi
sáng no...

... vừa
thức dậy...

Chiêm bao
gi lạ quá !

Rõ ràng
Thượng Đế đã phán
cùng tôi qua môi
miệng của Thiên Sứ
Ngài !

Bởi vì
tôi và Ma-ri
thuộc dòng
dõi Vua
Đa-vít...

... đứa
trẻ này sẽ
là một sự
ứng nghiệm
lời tiên
tri.

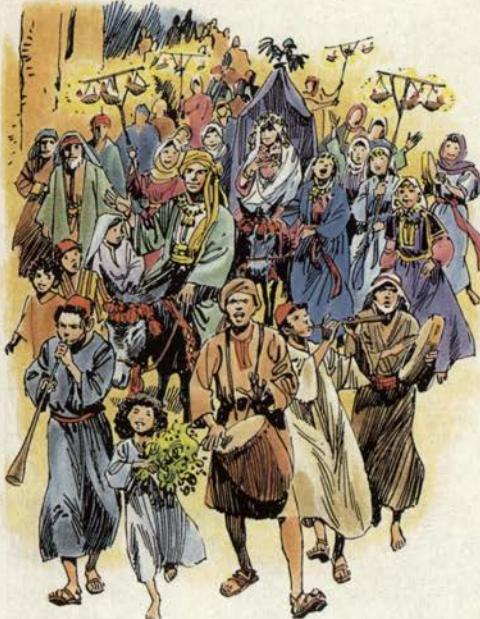
Tôi biết rõ
Ma-ni không
nói dối...

Đứa trẻ
nàng trống
chờ là từ
Thượng Đế và sẽ
là Chúa Cứu Thế
thuộc dòng Vua
Đa-vít.

Tôi đã quyết tâm
rồi. Tôi sẽ lấy Ma-ri làm
vợ càng sớm
càng tốt !

Bây giờ
tôi đã hiểu
điều Thượng
Đế muốn
tôi làm !

Chẳng bao lâu sau việc ấy, lễ thành
hôn Ma-ri và Giô-sép được cử hành...



Này Ma-ri yêu quý
của ta, hoan nghênh con vào ở nhà
này. Từ nay trở đi nhà này cũng
là của con !



Việc xảy ra đúng như lời Thượng Đế đã bảo các nhà tiên tri loan báo: "Này một trinh nữ sẽ chịu thai, và sinh hạ
một Con trai, đặt tên Em-ma-nu-ên (Thượng Đế ở với
chúng ta). Giô-sép tinh dại, liền theo lời Thiên sứ dặn,
cưới vợ về nhà nhưng không ăn ở với nhau cho đến khi
Ma-ri sinh con, đặt tên là Giê-xu."

Vài tháng sau tại
Na-xa-rét...

Hoàng đế Sê-sa Âu-gút-to ra chiếu
chi kiểm tra dân số khắp đế quốc La-
mã, mọi chủ gia đình phải về
quê quán để đăng ký...

Nữa, lại
một mưu mẹo
mới của bọn La-mã
dày ! Tôi nghĩ
rằng họ muốn
tăng thuế

Hay là họ
muốn biết rõ
có bao nhiêu
người nam có thể
nổi dậy chống
họ ?



Tôi thuộc gia tộc
Đa-vít gốc gác ở
Bết-lê-hem

Chẳng bao lâu
nữa Ma-ri sẽ sanh đẻ,
vậy tôi sẽ lấy...



Vài ngày sau...

Tôi Bết-lê-
hem rồi



Dòng người
quá. Anh Giô-sép ơi.
Minh tìm phòng tro
ở đâu ?

Nơi nhà bà
con tôi, chỉ có
thể trông mong
nơi họ. Nhưng
trước hết để tôi
làm xong thủ
tục đã.

Trong phòng kiểm
tra dân số...

Xin sắp
hàng và chú ý !
Khai man sẽ bị phạt
nặng đó !

- Giô-se ơi ! Tôi diên tiết lên được
! Tôi thuộc dòng vua Đa-vít mà bị buộc
phải khai với bọn La-mã này !

Tin tôi đi, quyền lực họ sẽ không
kéo dài lâu đâu !



Xin nhớ lời tiên
tri Ba-la-am " Một ngôi
sao mới dâ
tim thấy. Há chàng có nghĩa
là Đấng Cứu Thế đến
sao ?



Lu-ca 2:1-20

Thời đó, Hoàng đế La-mã ra lệnh kiểm tra dân số khắp
đế quốc. Đây là cuộc kiểm tra đầu tiên. Mọi người đều
phải về quê đăng ký. Vì Giô-sép thuộc dòng họ Da-vít,
nên phải từ thành Na-xa-rét xú Ga-li-lê, về làng Bê-
liêm xú Giu-dê, quê hương vua Da-vít, đăng ký cho mình
và cô Ma-ri, vì hôn thê đang có thai.

Tại nhà thân nhân...



Tôi xin phép
giới thiệu Ma-ri, nhà tôi
sắp sanh rồi đó ! ở đâu có
thể tìm được phòng cho
nhà tôi ?

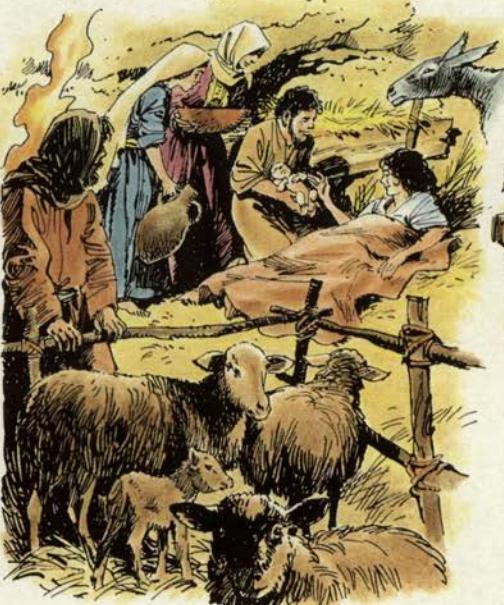


Ý kiến này
hay đó, ở đó
cũng được
yên tĩnh !



Dêm đó, Ma-ri sanh con
trai đầu lòng...

... Lấy khăn bọc con mình
đặt nằm trong máng cỏ...



Về đến Bê-liêm, Ma-ri tới ngày sinh nở. Cô sinh con
trai đầu lòng, lấy khăn bọc lại, đặt trong máng cỏ,
vì nhà quẩn không còn chỗ trọ. Tại miền đó, có mấy
anh chăn chiên đang ở ngoài đồng, thức đêm canh giữ
bầy chiên. Thỉnh thoảng, một thiên sứ của Chúa hiện ra,
hào quang Chúa chói lòa khắp nơi. Họ vỗ tay kinh
hallelujah, nhưng thiên sứ trấn an: "Đừng sợ, tôi đến báo cho
các anh một tin mừng.

Ngoài cánh đồng Bết-lê-hem, có
mấy gá chán chiến thức đêm
canh giữ bầy chiên mìn...



Này là tin lành
cho các người, một
con trè đã sanh cho các
người. Một vị cứu tinh đó
Các người sẽ gặp Ngài
trong máng cỏ tại thành
Bết-lê-hem.



Hãy
Chúng ta
đi đến đó
xem thử

Sanh ra trong đêm có vì sao
mới, trong một chuồng súc vật, tại
Bết-lê-hem, thi trấn quê hương của
Đa-vít ! Đúng vào ngày cả gia
dinh ở đây !

Đó là
một dấu
hiệu ! Ngài
sẽ là vị chán chiến
sau này của dân
minh, là Chúa Cứu
Thế.

Thượng Đế đã
đến với chúng ta. Cả
bầu trời rõ rệt. Tôi nghe
tiếng hát vinh danh
Thượng Đế tận trời !



Ngay hôm sau tin này
truyền nhanh khắp
vùng chung quanh...

Khi đủ 8 ngày, con trè được cắt bì. Mọi con trai Do-thái
được cắt bì là dấu hiệu và niềm ấn của giao ước Thượng
Đế với Áp-ra-ham.



Giô-sép, anh
đặt tên gì cho
dứa trè ?

Tên
là Giê-xu !

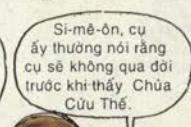
Có nghĩa là
Thượng Đế cứu rỗi
của chúng ta !

Tin này sẽ đem lại niềm vui lớn cho muôn dân. Dêm nay, Chúa Cứu Thế, Đấng Cứu Tinh của nhân loại đã ra đời tại Bê-liêm. Các anh sẽ nhận ra Ngài chỉ gặp một em bé quấn khăn nằm trong máng cỏ." Thinh linh, vô số thiên sứ hiện ra, hợp với thiên sứ ấy ca ngợi Thượng Đế: "Vinh danh Thượng Đế trên trời, bình an dưới đất cho người thành tâm!" Khi các thiên sứ lên trời, các anh chán chiến bảo nhau: "Chúng ta hãy tới làng Bê-liêm xem chuyện lạ Chúa vừa cho biết!" Họ vội vã đến nơi, gặp Ma-ri, Giô-sép, và thấy Con Trè đang nằm trong máng cỏ. Họ liền thuật lại việc vừa xảy ra và những lời Thiên sứ nói về Con Trè. Mọi người nghe đều ngạc nhiên; riêng Ma-ri ghi nhớ từng chi tiết và suy nghiệm trong lòng. Các anh chán chiến trở về, ca tụng Thượng Đế về những điều nghe thấy, đúng như lời thiên sứ nói.

Cha mẹ Chúa Giê-xu có nhiều kỷ niệm về thời niên thiếu của Ngài, gồm có kỷ niệm về ngày thứ 40 sau khi Ngài sanh ra.



Vào lúc ấy, một cụ
già vào đền thờ. Tên
cụ là Si-mê-ôn, ai
nấy điều biết...



Giờ đây, con có thể
qua đời vì mắt con đã thấy sự
cứu rỗi của Chúa. Ánh sáng
Ngài chiếu rọi trên mọi dân
tộc trên thế giới.





Lạy Chúa, bây giờ con có thể an vui qua đời, vì chính mắt con thấy Đấng Cứu Tinh cho nhân loại, là Ánh sáng là Vinh quang của dân Y-sơ-ra-ên!" Giô-sép và Ma-ri kinh ngạc vì những lời Si-mê-ôn nói về Con Trẻ. Sau khi cầu phúc lành cho hai người, Si-mê-ôn nói riêng với Ma-ri: "Con Trẻ này sẽ làm cho nhiều người Y-sơ-ra-ên vấp ngã trong khi nhiều người khác được giải cứu. Con Trẻ sẽ bị người ta chống đối, nhưng tu tướng thầm kín của họ bị phơi ra ánh sáng. Còn bà sẽ bị đón như gươm đâm vào lòng!" Hôm đó, nǚ tiên tri An-ne cũng có mặt trong Dền thờ.

Cha mẹ Ngài nhớ đến sự ra đời của Chúa Giê-xu, khi có các vị bác sĩ từ phương đông đến để thờ lạy, nhưng dân Ngài lại không nhận ra Ngài !







Và sau đó...
họ tìm thấy con trai.



Sáng hôm sau, khi họ thức dậy...



Ma-thi-ơ 2:1-15

Chúa Giê-xu giáng sinh tại làng Bê-liêm xứ Giu-dê. Lúc ấy, có mấy nhà bác học từ Đông phương đến tìm hỏi: "Vua dân Do-thái mới ra đời hiện nay ở đâu? Chúng tôi đã thấy ngôi sao Ngài bên Đông phương nên tìm đến thờ phượng Ngài." Được tin ấy, vua Hê-rốt rất lo ngại; dân chúng thì đỗ cũng xôn xao. Vua liền triệu tập các nhà bác lãnh đạo Do-thái: "Các tiên tri thời xưa có nói Chúa Cứu Thế sẽ sinh tại đâu không?"

Họ đáp: "Tại làng Bê-liêm xứ Giu-dê, vì có nhà tiên tri đã viết: "Bê-liêm xứ Giu-dê không phải là một làng nhỏ bé, vì là quê quán của nhà Lãnh tụ. Ngài sẽ chăn giữ, lãnh đạo dân Ta." Vua Hê-rốt gọi riêng các nhà bác học cho biết ngày giờ họ nhìn thấy ngôi sao xuất hiện."



Rồi vua sai họ đến Bê-liêm và căn dặn: " Các người
cùi đến đó tìm Ấu Chúa. Khi nào tìm được, nhớ trở
về đây báo cáo, để ta cũng đến thờ phượng Ngài."

Các nhà bác học tiếp tục lén đường. Vào đến nhà,
thấy Con Trẻ và mẹ Ngài, các nhà bác học liền quỳ
xuống thờ lạy Ngài, rồi dâng hiến vàng, trầm hương
và nhua thơm. Thương Dế bảo họ không được trở lại
gặp vua Hê-rốt, nên họ di đường khác về quê hương.
Sau đó, một thiền sư báo mộng cho Giô-sép: "Thúc dậy,
đem Con Trẻ và mẹ Ngài lánh qua Ai-cập; vì Hê-rốt
đang tìm giết Con Trẻ!" Giô-sép vùng dậy, giữa đêm
bե Con Trẻ và dìu mẹ Ngài sang Ai-cập, rồi ngủ tại đó
cho đến ngày Hê-rốt qua đời. Việc xẩy ra đúng như
lời tiên tri: "Ta đã gọi Con ta ra khỏi Ai-cập"

Lu-ca 2:39-40

Sau khi làm xong mọi thủ tục theo luật pháp, Giô-sép và Ma-ri trở về Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê. Tại đó, Con Trẻ lớn lên, khỏe mạnh, đầy khôn ngoan và ân phúc của Thượng Đế.



Ma-ri và Giô-sép trở lại Na-xa-rét tại xứ Ga-li-lê. Chúa Giê-xu lớn lên đầy dặn sự khôn ngoan và ôn Chúa. Khi Ngài được 30 tuổi, Giangi Báp-tít làm lễ báp-tem tại sông Giô-đanh.

Thiên Sứ Báo Tin Cho Ma-ri

Có những chi tiết về sự giáng sinh và thời thơ ấu của Chúa Giê-xu được ký thuật trong các sách Phúc Âm Lu-ca và Ma-thi-ơ. Thành Lu-ca đã ghi các mòn dò dấu liên sống ở xứ Pha-lê-lin là những người biết rõ già đình Chúa Giê-xu.

Có thể họ đã gặp bà Ma-ri, mẹ Chúa Giê-xu. Lu-ca đã chép rằng: "Ma-ri ghi nhớ từng chi tiết và suy nghiệm trong lòng." (Lu-ca 2:19).

Truyền lịch bắt đầu ở Na-xa-rét, một làng trong tỉnh Ga-li-lê, xứ Pha-lê-lin. Cô Ma-ri nhận được sứ điệp từ trời do Thiên sứ Gá-pi-én mang đến. Sách Phúc Âm không mô tả hình dáng Thiên sứ ra sao. Chính Chúa Giê-xu đã nói về các Thiên sứ. Họ là những vị hiện có trong vũ trụ của Thượng Đế. Họ không có thân hình như chúng ta. Họ hiện ra cho những người được Thượng Đế chọn. Nếu các nhà họa sĩ hay điêu khắc vẽ hay tạc tượng thiên sứ có cảnh, thì đó chỉ là một cách mô tả Thiên sứ là những phái viên rất nhanh lẹ của Thượng Đế trong việc chuyển mang các sứ điệp từ Thượng Đế. Qua các phái viên này, Thượng Đế có thể tuyên phán một việc gì sẽ xảy ra hay Ngài giao một công tác gì cho loài người.

Rất dễ cho Ma-ri hiểu được sự mặc khải mà Thượng Đế muốn cho cô biết bởi vì cô vố số người trước cô đang trông đợi Đấng Mê-si, tức là Đấng Christ đến với sứ mạng hòa giải Thượng Đế với loài người và ban cho họ sự sống mới.

Thiên sứ báo cho Ma-ri biết là cô đã được chọn làm mẹ của Đấng Mê-si, tức là Chúa Cứu Thế của nhân loại. Đầu vậy, Ma-ri thấy có một điều khó hiểu. Cha mẹ cô đã hứa gả cô cho một thanh niên ở Na-xa-rét tên là Giô-sép làm nghề thợ mộc. Cô có lý do chính đáng để ngạc nhiên vì cô chưa hứa sống chung với Giô-sép và vẫn còn là một trinh nữ. Như vậy, làm thế nào cô có thể sinh con được?

Tuy nhiên, Thiên sứ đã nói rõ là Con Trẻ sinh ra đó không phải là con của Giô-sép. Chính Thượng Đế đã cho cô thư thai. Sách Lu-ca 1:35 chép rằng: "Quyền năng Thượng Đế sẽ bao phủ cô," nghĩa là Thượng Đế luôn luôn có mặt. Thành Lu-ca đã đề cập ba điểm căn bản về Con Trẻ:

Thứ nhất, Con Trẻ sẽ là Đấng Mê-si được trông đợi từ lâu. Thứ hai, Đấng ấy sẽ cai trị dân Ngài như Da-vít, tổ phụ Ngài và đặc biệt là Vương quốc Ngài sẽ không có ngày tàn. Thứ ba, Ngài là Đấng thiêng liêng. Danh Ngài là Giê-xu và Ngài sẽ được gọi là "Con Đáng Chí Cao."

Ma-ri có biết rằng Con trέ đó là Con của Thượng Đế không? Câu hỏi này khó trả lời, bởi vì mấy chữ "Con Trέ" được dùng để mô tả người mà Thượng Đế yêu mến như Cha yêu mến con mình, cũng được dùng để nói về việc chỉ định các tiên vương của tuyển dân Thượng Đế. Những người Do-thái sùng đạo nhất hồi giây cũng không sao luồng tung tơ được rằng Thượng Đế có thể thành một con người để sống giữa họ. Họ nghĩ rằng con người sẽ túc khắc huy diệu nếu tiếp xúc với Thượng Đế, Đấng Chí Cao. Ngay cả mòn đέ Chúa Giê-xu cũng chẳng hiểu điều này mãi đến sau khi Ngài phục sinh.

Cuối cùng, thiên sứ cho Ma-ri một chung cớ về sự thật của sứ điệp minh. Ấy là É-lí-sa-bé-t, bà con với Ma-ri, một bà tuồi đã cao mà son sẽ cũng sẽ sanh một con trai. Thiên sứ phán khi già Ma-ri rằng: "Vì chàng có việc gì Thượng Đế không làm được." Ma-ri với vang dì thăm É-lí-sa-bé-t, thì thấy đúng như lời Thiên sứ đã phán.

Giô-sép...Thuộc Dòng Dõi Vua Đa-Vít

Giô-sép, hôn phu của Ma-ri, đã suy nghĩ gì về việc này và ông đã làm gì? Không nghĩ ngờ gì là ông đã được chính Ma-ri cho biết về việc mang thai. Sách Phúc Âm Ma-thi-ơ đã nói rõ về điều này.

Giô-sép hiểu rằng Thượng Đế đã can thiệp cách lạ lùng, không đoán trước được. Tuy nhiên, ông không muốn xác nhận mình là cha của con Thánh bằng cách cưới Ma-ri làm vợ. Ông nghĩ rằng ông nên rút lui và hủy việc hứa hôn với Ma-ri là tốt hơn. Ở đây, Giô-sép giữa đếm nhận được một mặc khải rằng ông cư phải tiếp tục việc di cưới Ma-ri. Chúng ta có thể hỏi rằng Giô-sép đã hứa hôn với Mẹ của Đấng Mê-si không đóng vai trò quan trọng nào trong sự việc thiêng liêng đang xảy ra đây chăng?

Con Trέ cần một người cha trấn thể nhận làm nuôi và trưởng dưỡng. Cũng có lời tiên tri rằng Đấng Mê-si sẽ sanh ra từ nhà Da-vít. Giô-sép là hậu tu của dòng vua này.

Trong xã hội thời bấy giờ, có nhiều người cũng làm thợ thủ công như Giô-sép. Và đâu Giô-sép không có tài sản nhiều, nhưng ông có thể tự hào là mình thuộc dòng vua. Giô-sép ngầm nghĩ về điều này suốt đêm và sáng hôm sau ông được Thượng Đế soi sáng con đường ông phải đi. Ông quyết định lấy Ma-ri làm vợ, có nghĩa là làm lễ cưới trại đầu lòng là Chúa Giê-xu.

Tác giả Phúc Âm Ma-thi-ơ thêm rằng đang khi Giô-sép coi mình là chồng Ma-ri, thì ông "không ăn ở với Ma-ri" cho đến khi Ma-ri sanh con trai đầu lòng là Chúa Giê-xu.

Giô-sép tồn trọng công việc của Thượng Đế. Rõ ràng đối với Giô-sép, ông có một vai trò quan trọng phải thực thi. Theo lời xứ sự của ông như vậy, ông quả là một thánh nhơn, một anh hùng trong sự việc thiêng liêng đã xảy ra như vậy.

Máng Cỏ Trong Hang Đá Tại Bé-lé-hem.

Giô-sép và Ma-ri đến trợ tại một chuồng chiến dắt trong hang đá. Bé-lé-hem là một thị trấn nhỏ có độ một hay hai ngàn dân chúng. Các quán trọ đầy người và mọi phòng tại các gia đình có người thuê. Rất đông người dân về quê để dâng kính cho cuộc kiểm tra dân số, nên họ đã chiếm hết chỗ trọ và một số bà con không được tiếp bước.

Nói rành rẽ như Giô-sép và Ma-ri đã bị khước từ chỗ trọ trong nhà quán là lý do không dung. Chắc chắn cũng không dung khi giải Kinh thánh bằng cách nói rằng hình như Giô-sép và Ma-ri đã bị từ chối chỗ trọ trong nhà quán.

Giô-sép phải tìm chỗ trọ trong một chuồng súc vật là lẽ tự nhiên vậy. Về mảng đồng, dân làng thường lót giường ngủ trên chuồng súc vật để được ấm áp hơn bên ngoài. Máng cỏ chất dày rơm khô cũng có thể dùng làm chiếc nôi. Kinh thánh không nói gì về "bò lùa" bên cạnh mang cỏ.

Đây là những sự kiện lịch sử mà Thánh Lu-ca đã kể lại. Cùng lúc, Thánh Linh của Thượng Đế đã cho biết rõ là Con Trέ trong mảng cỏ không phải là một con trέ tầm thường mà là Con Trέ thánh. Thánh là vì Thiên sứ đã hiện ra cùng bốn chân chiến với ánh sáng chói lòa. Tại sao vậy? Vì Thiên sứ với bài hát ngợi khen Thượng Đế làm chứng cho việc Con Trέ trong mảng cỏ đã mang lai sự Bình an của Thượng Đế cho mọi người khắp trên mặt đất. Và sự Vui mừng cho những ai sẵn sàng đón nhận. Một Thiên sứ đã phán cùng bốn chân chiến rằng: "Đêm nay, tại thành Da-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu Thế là Christ, là Chúa," và "Tin lành về một sự vui mừng lớn." (Lu-ca 2:10-11). Đó là Tin lành mà Thiên sứ đem đến cho mọi người từ đó cho đến bây giờ và cả trong tương lai.

Các Đạo Sĩ Và Ngôi Sao.

Việc ba đạo sĩ đến thăm Hải nhi Giê-xu nằm trong mảng có mà Thánh Ma-thi-ơ ký thuật trong sách Phúc Âm đã được cắn cứ trên các dữ kiện lịch sử và nói đến thời gian Đại Đế Hê-rốt cai trị ở Pha-lê-lin. Chúa Giê-xu đã giáng sinh vào thời gian những năm cuối cùng của triều đại Hê-rốt. Vị vua khét tiếng này không phải gốc người Do-thái nhưng đã tìm cách đoạt quyền binh tại Giê-ru-sa-lem bằng vũ lực và có sự trợ giúp của Đế quốc La-mã. Vua là kẻ tham quyền độc ác đã giết tất cả những người nào vua nghi ngờ là đối thủ, gồm luôn cả các bà vợ và con trai của mình.

Vào cuối đời Vua, nhiều cuộc âm mưu xẩy ra khiến nó đã bị đâm trong biển máu. Danh từ "đạo sĩ" chỉ về những nhà tu hành Ba-tu hoặc Ba-by-lon là những nhà bác học và thiên văn.

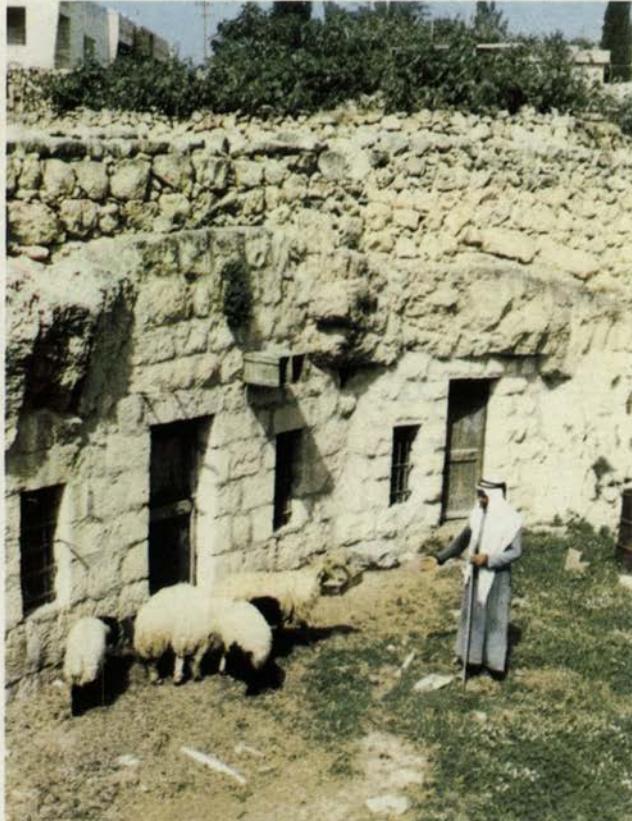
Sách Phúc Âm Ma-thi-ơ cho biết các đạo sĩ này là những người ngoại giáo từ Ba-by-lon đã đến thờ lạy Chúa Giê-xu.

Qua sự xuất hiện của Sao mộc và Sao thổ ba lần liên tiếp, các nhà thiên văn được biết "Vua dân Do-thái mới ra đời." Sách Dân-số-ký 24:17 có chép về Ba-la-am, một tiên tri không phải người Do-thái, đã nói trước rằng: "Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cop, một cây phủ việt trời lên từ Y-so-ra-ên..." Vì có lời tiên tri này, dân Do-thái trông đợi một Đấng giải cứu họ như Mô-sê.

Lời báo trước về ý đồ giết chết con trai Giê-xu của vua Hê-rốt cho thấy truyền tích con trai Mô-sê nằm trong ruộng mây thả trên sông Ni-lô đã thoát chết bởi tay Pha-ra-ôn của Ai-cập có chổ gióng với truyền tích Con Trẻ Giê-xu được Giô-sep và Ma-ri cùu khỏi sát hại bởi tay Hê-rốt.

Khi Chúa Giê-xu giảng dạy trước đám đông, nhiều trưởng lão Do-thái không nhận biết Ngài là Đấng Mê-si, và vẽ sau họ đã kết án Ngài phải chết. Các nhà đạo sĩ ngoại giáo là những người đầu tiên đã đến thờ lạy Chúa Giê-xu, Thánh Ma-thi-ơ, đang khi viết sách Phúc Âm của mình, đã nhìn thấy nhiều người không phải là dân Do-thái đến tin nhận Chúa Giê-xu.

Theo sách Phúc Âm Ma-thi-ơ, "các đạo sĩ từ phương đông" theo ngõ sào đến cùng Chúa Giê-xu là những người đại diện cho cá nhân gian đang tìm kiếm Thượng Đế. Ánh sáng đưa dân họ chính là Chúa Giê-xu, là Đấng tự xung minh là "Ánh sáng của Thế giới." Thành linh Thương Đέ đã nhắc chúng ta rằng Chúa Giê-xu, như một "Mô-sê mới," là vị Cứu tinh chẳng những của dân Do-thái mà cũng là của cả nhân loại nữa.



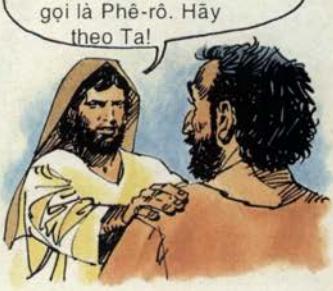
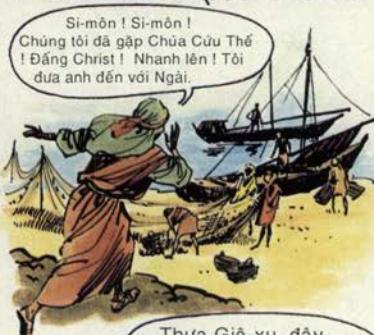
*Chú thích: Một chuồng chiên gần Bết-lê-hem nằm trong một hang đá thiên nhiên.

Xứ Pha-lê-tin trong thời Chúa Giê-Xu





Họ để nhiều thời giờ ở với Ngài...







Sáng hôm sau, Chúa Giê-xu quyết định lên xứ Ga-li-lê. Tim gấp Phi-líp, Chúa bảo: "Con hãy theo Ta!" Phi-líp quê ở Bết-sai-da, đồng hương với Anh-rê và Phê-ru. Phi-líp gặp Na-tha-nên, liền mách: "Chúng tôi vừa gặp Chúa Cứu Thế mà Môi-se và các nhà tiên tri đã nói trước". Na-tha-nên ngạc nhiên: "Có danh nhân hào kiệt nào xuất hiện từ Na-xa-rét đâu?" Phi-líp đáp: "Mời anh đến gặp Chúa!" Vừa thấy Na-tha-nên, Chúa Giê-xu nhận xét: "Đây là một người chân thật, đúng là con cháu của Y-sơ-ra-én." Na-tha-nên thưa: "Con chưa hề gặp Thầy, sao Thầy biết con?" Chúa đáp: "Ta đã thấy con dưới cây vả, trước khi Phi-líp gọi con." Na-tha-nên nhìn nhận: "Thầy là Con Thượng Đế, Vua dân Y-sơ-ra-én!" Chúa bảo: "Con nghe ta thấy con dưới cây vả nên con tin. Rồi đây con sẽ thấy nhiều việc kỳ diệu hơn." Chúa quả quyết: "Chắc chắn con sẽ thấy bầu trời rộng mở và biết ta là chiếc cầu giữa Thượng Đế và nhân loại."





Giăng 2:1-11

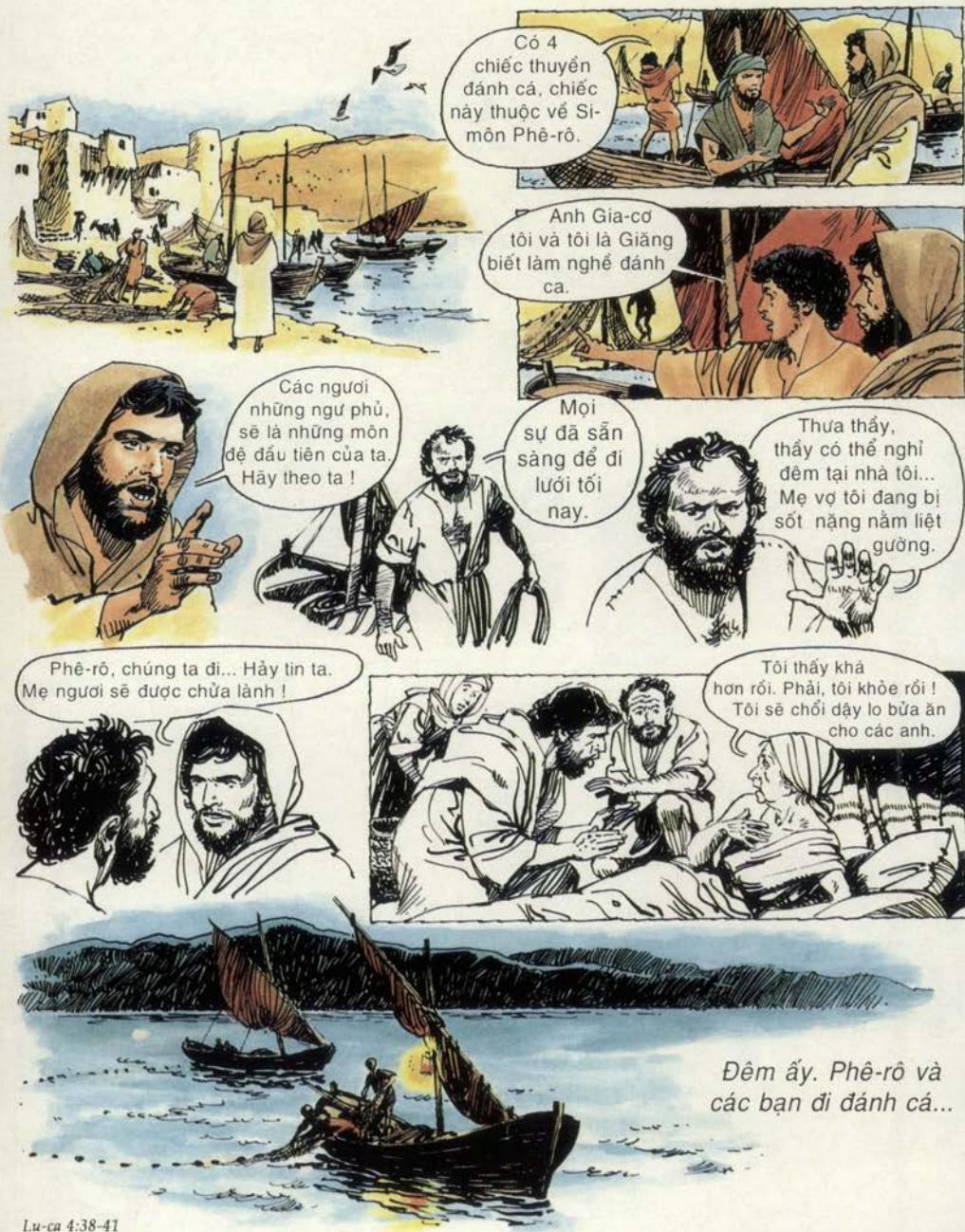
Hai ngày sau, mẹ Chúa di dời đám cưới tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê. Chúa và các môn đệ cũng được mời dự tiệc. Khi rượu nhà đã hết, mẹ Chúa lo ngại: "Người ta hết rượu rồi!" Chúa đáp: "Thưa mẹ, việc ấy có liên hệ gì đến mẹ và con? Chúa phải lúc con nên hành động." Nhưng mẹ Chúa bảo những người hầu bàn: "Người bảo gì anh cứ làm theo!" Trong nhà có sáu cái chum bằng đá đựng nước dùng để tẩy trần theo phong tục Do-thái; mỗi cái chứa bảy mươi lít một trăm lít. Chúa bảo những người hầu bàn: "Các anh múc nước đổ cho đầy mấy chum đó!" Họ vâng lời, xách nước đổ đầy tới miệng. Chúa lại bảo: "Bây giờ các anh múc ra, đem cho ông chủ tiệc!" Chủ tiệc ném nước đã biến thành rượu này không biết lấy từ đâu (dù các người hầu bàn biết rõ), nên gọi chủ rể mà khen:



Rượu như
tượng trưng sự vui vẻ của
dời sống. Rượu mới tuyệt
ngon là một dời sống mới vui
tươi mà Thượng Đế đã hứa
qua Đấng Cứu Thế.



"Ai cũng dãi rượu ngon trước, đến khi tân khách uống say mới dọn rượu thường. Anh thật khác người, giũi rượu ngon đến giờ này mới đem ra!" Việc xảy ra tại làng Ca-na, xứ Ga-li-lê, là phép lạ đầu tiên của Chúa Giê-xu. Chúa tiết lộ quyền năng siêu nhiên của Ngài nên các môn đệ tin Ngài là Chúa Cứu Thế.



Lu-ca 4:38-41

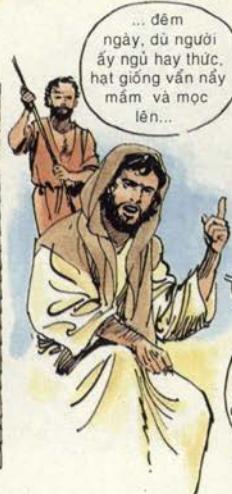
Rời hội trường, Chúa Giê-xu đến nhà Simeon. Bà già Simeon đang sốt nặng, mọi người xin Ngài chữa cho bà. Chúa đến bên giường quỳ con sot; lập tức bà hết sốt, đứng dậy tiếp đãi mọi người. Lúc mặt trời lặn, người ta đem tất cả những người bến tặt đến gần Chúa.

Ngài đặt tay chữa lành từng người. Chúa cũng duỗi quý cho nhiều người. Các quý vị trục xuất thường kêu lớn: "Ngài là Con Thương Đ爱!" Nhưng Chúa quở trách, không cho chúng lên tiếng, vì chúng biết Ngài là Chúa Cứu Thế.

Sáng hôm sau...

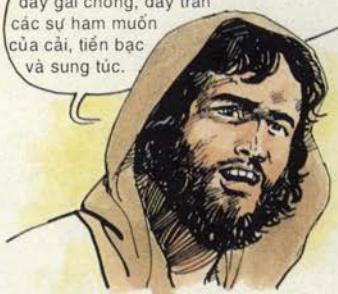


Đức Giê-xu
đến có đoàn
dân theo
Ngài...



Một hôm, Chúa Giê-xu giảng dạy trên bờ biển Ghê-nê-xa-rét, dân chúng chen lấn đến gần để nghe lời Thượng Đế. Chúa thấy hai chiếc thuyền đậu gần bờ, mấy người đánh cá đã ra khỏi thuyền giặt lưới. Ngài bước lên thuyền của Si-môn, bảo ông dậy ra khỏi bờ một quãng rồi ngồi trên thuyền dạy dỗ dân chúng. Sau đó, Chúa bảo Si-môn: "Con chèo ra chỗ nước sâu thả lưới, sẽ bắt được nhiều cá." Si-môn đáp: "Thưa thầy, anh em chúng con đánh cá quên quật suốt
đêm mà chẳng được gì..."

Tất cả các người được mời vào nước
Trời, nhưng đời sống các người phải
thay đổi. Lòng các người không
được cứng như đá, hay giống như đất
đáy gai chông, đáy tran
các sự ham muốn
của cải, tiền bạc
và sung túc.



Đừng lừa dối mình và kẻ khác. Hãy khám phá những động cơ thực sự chính trong lòng. Thương Ðế đòi hỏi các

người phải hành động đúng đắn, có lòng thương xót và bước đi khiêm nhường với Ngài.

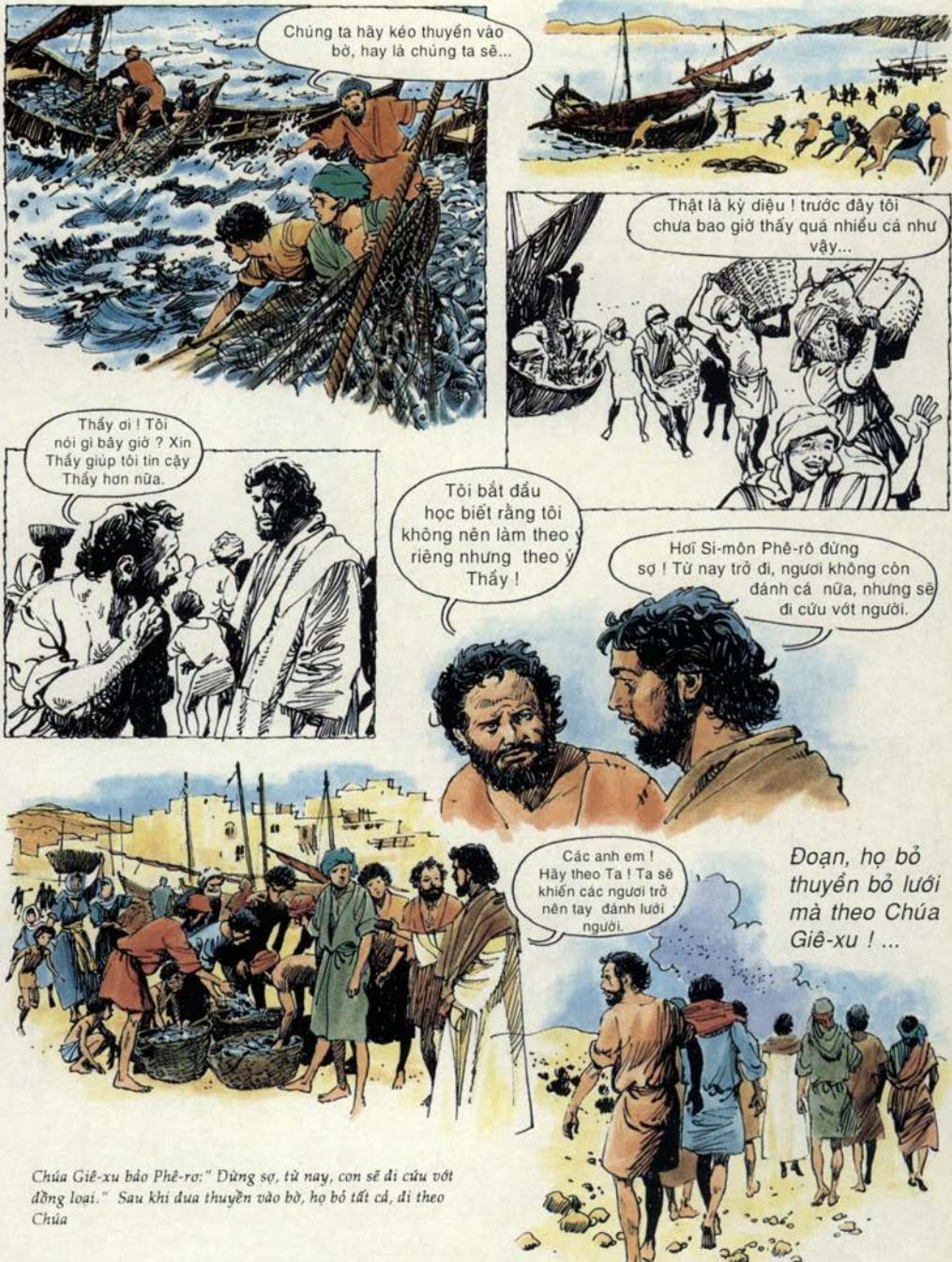
Phêrô, bây giờ ngươi hãy đi ra đánh lưới, chèo thuyền ra ngoài sâu và thả lưới.

Sao chúng con đã cực nhọc suốt đêm mà không được gì hết ?

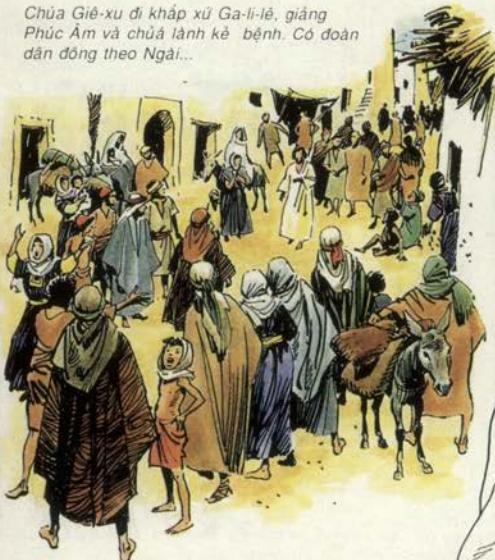


Nhưng Thầy đã bảo, chúng con xin thử một lần nữa xem!" Họ liền thả lưới và bắt được nhiều cá đến nỗi lưới sắp rách. Họ gọi bạn chài trên thuyền kia đến tiếp tay. Cả hai chiếc thuyền đều tràn ngập cá, gần chìm. Thầy việc là xảy ra, Sí-môn Phêrô quỳ xuống trước mặt Chúa: "Lạy Chúa, xin lỗi xá con, vì con là người có tội lỗi, không xứng đáng ở gần Chúa." Vì mẻ lưới quá lớn nên các tay chài chuyên nghiệp như Sí-môn, Gia-cơ và Giăng (hai con trai Xê-be-dê) cũng như mọi người khác đều vô cùng kinh ngạc.

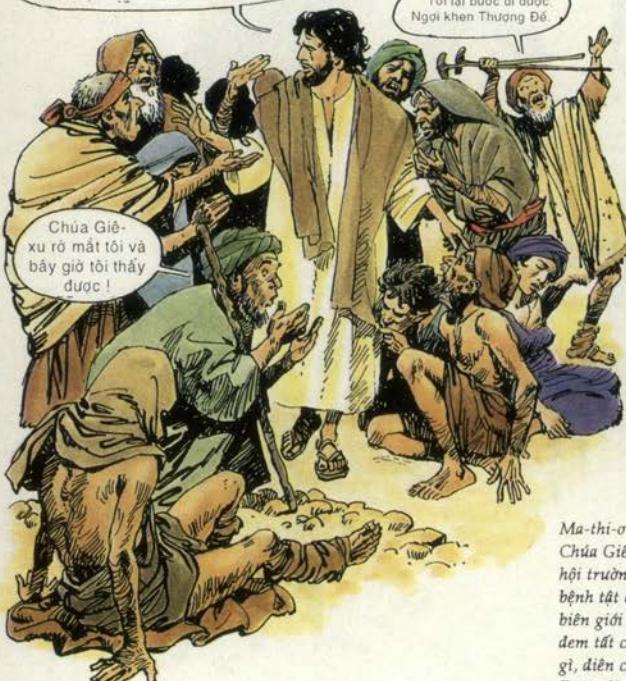




Chúa Giê-xu đi khắp xứ Ga-li-lê, giảng Phúc Âm và chữa lành kẻ bệnh. Có đoàn dân đông theo Ngài...



Hồi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta thi Ta sẽ cho các người được yên nghỉ ! Hãy học theo Ta...



Chúa Giê-xu rờ mắt tôi và bảy giờ tôi thấy được !

Tôi lại bước đi được.
Ngài khen Thượng Đế.

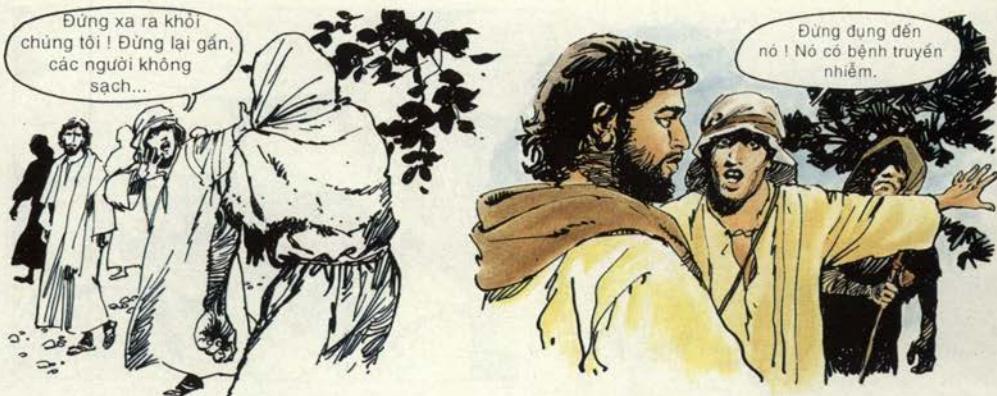
Tôi nghe tiếng chuông của một người cũ.
Chúng ta hãy tránh qua !

Những người bị bệnh truyền nhiễm phải sống cô lập. Họ chờ Đức Giê-xu tại cổng thành...

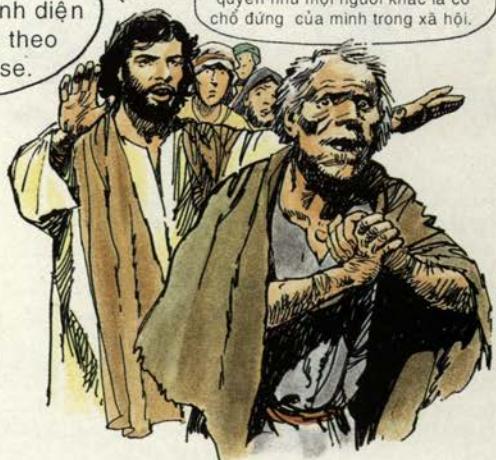


Ma-thi-s 4:23-25

Chúa Giê-xu đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội trường, công bố Phúc Âm Nước Trời và chữa lành mọi bệnh tật cho nhân dân. Danh tiếng Chúa đồn qua bên kia biên giới Ga-li-lê, lan khắp xứ Sy-ri, đến nỗi nhân dân đem tất cả người đau yếu đến với Ngài. Bởi cứ bệnh tật gì, dien cưỡng, tê liệt hay quỷ ám, Chúa đều chữa lành cả. Đoàn dân đông đảo từ xứ Ga-li-lê, mười thành phố miền Đông Nam, thủ đô Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-de và miền Đông sông Giô-danh kéo nhau đi theo Chúa.



Bây giờ hãy đi trình diện thầy tư tế theo luật Mô-ise.



Lu-ca 5:12-14

Chúa Giê-xu đến làng kia, một người mắc bệnh cùi thât nồng, gặp Ngài liền sấp mặt xuống đất nài xin: " Nếu Chúa vui lòng, Chúa có thể chữa cho con lành bệnh." Chúa đưa tay sờ anh cùi và nói: "Ta sẵn lòng, lành bệnh đi!" Lập tức bệnh cùi biến mất. Chúa căn dặn: "Con đừng cho ai biết, nhưng cứ đi ngay đến thầy tế lễ xin khám bệnh và dâng lễ vật như luật Mô-ise án định để chúng tôi cho mọi người biết con được lành."

Tại biên giới gần Ca-bê-na-um có một ván phòng quan thuế...



Ma-thi-ơ,
con đang mơ tưởng
các món tiền lời
đấy à ?

Tôi đang muốn biết về Giê-xu mà mọi
người đang nói đến... Tôi cảm thấy bị
ông tiên tri này kêu theo.

Đừng chọc tôi
cười ! Ông là một viên
chức quan thuế của bọn
La-mã, là kẻ thù của
chúng ta



Anh ! Một người đang hướng lạc ở đồi,
đang chạy theo đám bà và tiệc tùng, chắc
ông ấy không thích anh đâu !

Có lẽ anh nói đúng, nhưng
kia, Ngài đang đến !

Chào anh Ma-thi-ơ ! anh có
muốn làm môn đệ Ta không ?

Thưa có
chuyện chí ?
Ai ? Tôi à ?

Rồi
bỗng
nhiên...

Thưa Đức
Giê-xu tôi hứa
theo Ngài !

Các bạn đi
! Có tin quan
trọng.

Tôi sẽ rời các
bạn để theo Đức Giê-
xu ! các bạn ngạc nhiên
à ! Nhưng Ngài thực sự
muốn tôi theo Ngài !



Ma-thi-ơ 9:9-13

Trên đường đi, Chúa Giê-xu thấy Ma-thi-ơ đang làm việc tại sở thu thuế. Chúa gọi: "Con hãy theo Ta!" Ma-thi-ơ liền đứng dậy theo Ngài. Chúa Giê-xu và các môn đệ ăn tối nhà Ma-thi-ơ. Có nhiều người thu thuế và người mang tiếng xấu trong xã hội ngồi ăn chung với Chúa. Mấy thầy Biết lập bắt bình, đến chất vấn các môn đệ Ngài: "Sao Thầy các anh ngồi ăn với hạng người xấu xa đó?" Chúa Giê-xu đáp: "Vì người bệnh mới cần y-si, chứ người khỏe mạnh không cần!" Ngài tiếp: "Thôi, các ông cứ đi, học tập ý nghĩa câu Thánh kinh này: "Ta chẳng muốn sinh tế, lê vát, Ta chỉ muốn lòng nhân từ." Tôi đến trần gian không phải để thuyết giảng cho người thánh thiện, nhưng để kêu gọi người có tội quay về với Thương Ðế."

Để ăn mừng
sự ra dài của tôi, tôi
sẽ đi một bữa tiệc lớn
và Đức Giê-xu sẽ có
mặt ở đó. Xin mời
tất cả các bạn
đến dự.



Mác 2:1-12

Mấy ngày sau, Chúa Giê-xu về thành Ca-bê-nam. Mọi người hay tin
Chúa trở về, đều kéo nhau đến đông đảo; từ trong nhà ra ngoài cửa,

"Tù khi tôi vào nhà, ông không đem nước cho tôi rửa chân,
nhưng chỉ đã lấy nước mắt rửa chân cho tôi, rồi lấy tóc
lau khô cho tôi..."



Dĩ Nhiên !



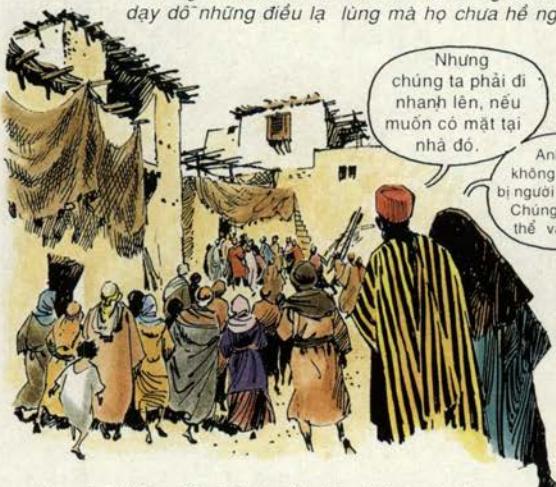
Người chẳng hiểu gì cả.

Không phải người mạnh khỏe mới cần
thầy thuốc, mà là người đau ốm.
Đúng hơn nên suy nghĩ về những
giá đà chép: Thương Đế phán...



... " Ta ưa sự nhơn từ, chờ chẳng
phải của lè ! " Ngài yêu mến những
người có lòng trắc ẩn và thương xót !

Có hôm nọ, dân chúng tại thành Ca-bê-na-um tụ họp tại
nhà người đánh cá tên là Si-môn để nghe Chúa Giê-xu
dạy dỗ những điều lạ lùng mà họ chưa hề nghe.



Nhưng
chúng ta phải đi
nhanh lên, nếu
muốn có mặt tại
nhà đó.

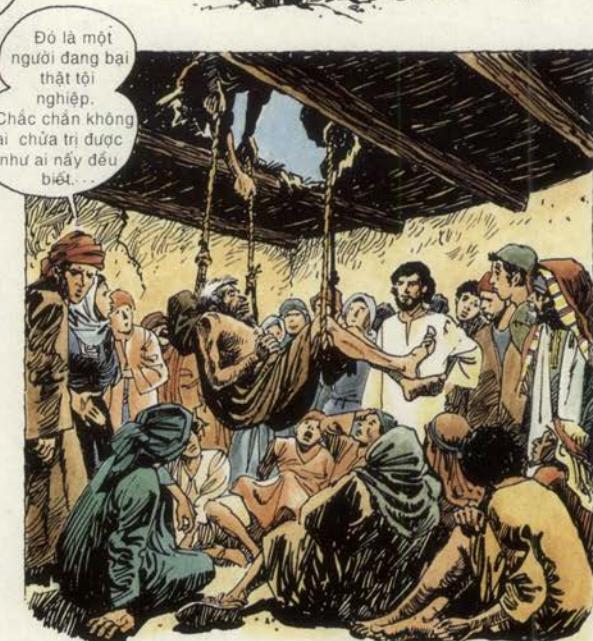
Anh thấy
không ? Cửa vò
bị người ta chặn rồi.
Chúng ta không
thể vào được.



Xin làm
Ơn giúp dùm !
Mặc dù có vê
không được.
Nhưng tôi phải gặp
Đức Giê-xu, chỉ
một mình Ngài có
thể chữa lành
tôi.



...chẳng còn chỗ chen chân. Chúa truyền giảng Phúc âm cho họ.
Có bốn người khiêm dẽ một người bại nâm trên cảng. Biết không
thể chen qua đám đông, họ liền đỡ mái nhà, dòng người bại xuống
trước mặt Chúa. Thấy đức tin của họ, Chúa bảo người bại: " Con ơi,
tội lỗi con được tha rồi ! " Mấy thầy dạy luật ngồi đó nghĩ thầm:
Phạm thượng thật! Không lẽ ông này tưởng mình là Thương Đế sao?"



Ngoài Thương Ðέ còn ai có quyền tha tội!" Chúa Giê-xu hiểu thấu
tu tưởng họ, liền hỏi: " Tại sao các ông thắc mắc về điều đó? Trong
hai việc tha tội và chữa bệnh, việc nào dễ hơn?" Để các ông biết
Chúa Cứu Thế ở trần gian có quyền tha tội, tôi sẽ chữa lành người
bại này." Ngài quay lại bảo người bại: " Con đừng dậy, đem cảng vče
nhá!" Người bại lấp tức đứng dậy, xếp cảng vče đi, ngay trước mặt
mọi người . Ai nấy đều kinh ngạc, ca ngợi Thương Ðέ và bão nhau:
"Thật là việc phi thường, chưa bao giờ thấy!"



Mác 2:3-12

Có bốn người khiêng đến một người bại nằm trên cát. Biết không thể chen qua đám đông, họ liền dỡ mái nhà, dời người bại xuống trước mặt Chúa. Thấy đức tin của họ Chúa bảo người bại: "Con ơi, tội lỗi con được tha rồi!" Mấy thầy dạy luật ngồi đó nghĩ thầm: "Phạm thượng thật! Không lẽ ông này tưởng mình là Thượng Đế sao? Ngoài Thượng Đế còn ai có quyền tha tội!" Ngài quay lại bảo người bại: "Con đứng dậy, đem cát về nhà!" Người bại lập tức vùng dậy, xếp cát vào di, ngay trước mặt mọi người, ai nấy đều kinh ngạc, ca ngợi Thượng Đế và bảo nhau: "Thật là việc phi thường, chưa bao giờ thấy!"

Vài ngày sau ở Mát-đa-la, một làng gần Ca-bé-na-um trước cửa nhà phú ông Si-môn...



... xin nghe kỳ đây ! Chúng tôi đang dò la ông ấy, khi mời ăn bữa tối thi có thể dò xét ông ấy cặn kẽ hơn.

Tốt lắm !
Xin mời vào
nhị chân.

Khi Đức Giê-xu tới noi, cả làng đang chờ Ngài...



Xin hoan nghênh
Ngài Giê-xu ở Na-xa-
rét đến làng chúng tôi.
Danh tiếng Ngài đã vang
dậy trước khi
Ngài tới.



Đây rồi Đức Giê-xu
danh tiếng Ngài không
có khinh ai hết, ngay cả
các phụ nữ như mình. Minh
cảm thấy bị thu hút đến với
Ngài, không cưỡng lại
được. Ước gì mình có thể
nói chuyện riêng với
Ngài !

Tôi có mời mọi người
danh tiếng đến dùng bữa tối. Xin ban
cho chúng tôi cái vịnh dù được Ngài
hiện diện ở đây.

Ta nhận lời
của ngươi.



Tối nay
Ngài sẽ có mặt
với các ông Pha-ri-
si. Minh sẽ chuẩn bị
sẵn sàng. Hôm nay
là ngày đặc biệt
cho mình.



Lu-ca 7:36-50

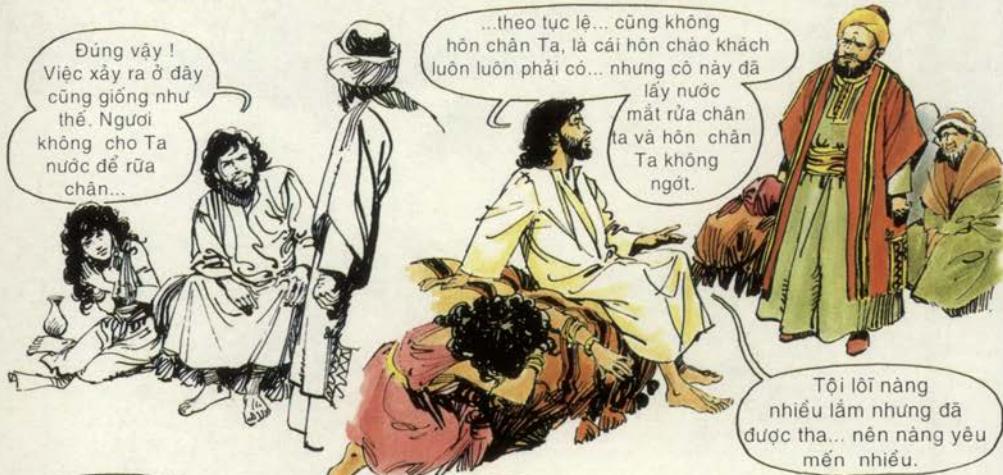
Một thầy Biết lập mời Chúa Giê-xu về nhà dự tiệc.
Khi Chúa ngồi bàn ăn, một người đàn bà truy lục trong
thành phố hay tin liền đem bình ngọc thạch đựng dầu
thơm quý đến quỳ dưới chân Chúa mà khóc, nước mắt
chảy xuống chân Ngài. Chị lấy tóc mình lau, rồi hôn và
xúc dầu thơm lên chân Chúa. Chủ nhà trông thấy, vốn
biết là lịch chị, nên tự nhủ: "Nếu ông này là nhà tiên tri,
hắn biết rõ chị ấy là người tội lỗi, xấu xa!"



Biết ý nghĩ ấy, Chúa lên tiếng: "Si-môn, tôi muốn hỏi ông điều này." Si-môn thưa: "Xin Thầy cứ dạy." Chúa tiếp: "Có hai người thiếu nợ của chủ, một người thiếu 500 đồng và một người thiếu 50 đồng. Nhưng không ai có tiền trả nợ, nên chủ tha cho cả hai. Theo ý ông, người nào yêu thương chủ nhiều hơn?" Si-môn trả lời: "Tôi nghĩ người được tha nợ nhiều hơn." Chúa khen: "Ông đáp đúng." Hướng về người dân bà, Chúa bảo Si-môn: "Ông xem người dân bà đang quỳ đây..."

"Từ khi tôi vào nhà, ông không đem nước cho tôi rửa chân, nhưng chỉ đã lấy nước mắt rửa chân cho tôi, rồi lấy tóc lau khô cho tôi..."

Ta sẽ nói
cho ngươi nghe
thì dù này...



Từ ngày ấy trở đi, Ma-ri Mát-da-la cũng gọi là Ma-ri Ma-do-len, đi theo Chúa Giê-xu với các phụ nữ khác...



"Ông không hồn mừng tôi, nhưng từ lúc tôi vào đây, chỉ không ngọt hồn chán tôi. Ông không xúc dầu trên dầu tôi, nhưng chỉ đã thoa dầu thơm lên chân tôi. Chị được tha thứ nhiều tội lỗi, nên thương yêu nhiều. Còn người được tha thứ ít, yêu thương ít."

Rồi Ngài bảo người đàn bà: "Tôi lối con được tha rồi!" Mấy người cùng ngồi bàn với Chúa hỏi nhau: "Ông này là ai mà có quyền tha tội?" Nhưng Chúa Giê-xu tiếp: "Dức tin con đã cứu con! Cứ về nhà bình an!"

Chúa Giê-xu và các môn đệ vào làng Na-in, khi đi ngang qua xứ Ga-li-lê...



Lu-ca 7:11-17

Sau đó, Chúa Giê-xu và các môn đệ đến thành Na-in, một đoàn dân đông theo Ngài. Vừa đến cổng thành, Chúa gặp đám tang một thiếu niên, con trai duy nhất của một quái phu. Dân chúng trong thành đưa đám rất đông. Thấy bà mẹ kêu khóc, Chúa Giê-xu động lòng thương xót, liền bảo: "Bà đừng khóc nữa!" Ngài tiến tới đặt tay trên quan tài, các người khiêng liền dừng lại. Chúa gọi: "Con ơi, ta bảo con ngồi dậy!" Thiếu niên liền ngồi dậy và bắt đầu nói chuyện. Chúa giao cậu lại cho bà mẹ. Dân chúng đều kinh sợ, ca tụng Thương Đế: "Nhà tiên tri vĩ đại đã xuất hiện giữa chúng ta! Thương Đế đã đến cứu giúp dân Ngài!" Tin này傳 ra khắp xứ Giu-dê và các vùng phụ cận.

Chúa Giê-xu quyết định trở lại thành Ca-bê-na-um, tại xứ Ga-li-lê. Vua Hê-rốt đang trị vì xứ Do-thái...



Trước đó, Hê-rốt đã sai bắt Giangi Báp-tít xiềng lại trong ngục, vì Giangi dám tố cáo vua Hê-rốt cưới Hê-rô-dia, vợ Phi-lip em vua làm vợ. Hê-rô-dia căm giận, muốn giết Giangi để trả thù.

Thỉnh thoảng vua Hê-rốt vào thăm tử tội...



Vua khiếp nhược !
Vua sợ bà Hê-rô-dia, để rồi
người phạm tội với Đức Chúa Trời,
và làm mất lòng dân. Hãy đuổi bà
hoàng hậu ra khỏi cung vua.
Nếu không sẽ có hậu quả tai hại...

Vua Hê-rốt đang vui hưởng ngày sinh nhật của vua...



Ta thoả lòng
qu'a ! Cưng ơi, muốn
ta thưởng gì đêm nay
? Ta hứa trước mặt
mọi người, ta có thể
thưởng bất cứ
việc gi !



Con gái cưng, con má
múa tuyệt quá !
Vua sẽ không từ
chối điều gì con xin.
Vậy hãy xin cái đầu
của Giăng Báp-tít.



Cuối cùng dịp may của Hê-rô-dia đã đến. Kỷ niệm sinh nhật, vua Hê-rốt thiết đãi các cận thần, sĩ quan cao cấp và các nhà lãnh đạo xứ Ga-li-lê. Giữa bữa tiệc, con gái Hê-rô-dia ra khieu vũ, khiến vua và các quan khách đều say mê. Vua hứa với cô gái: "Con muốn xin gì, ta cũng cho, dù xin phân nửa nước, ta cũng bằng lòng." Cô gái liền ra hỏi mẹ. Hê-rô-dia xúi con xin cái đầu của Giăng Báp-tít.



Hãy xem kia, vua quâ
say sưa nên đã hứa bậy !

Bà hoàng
hậu Ha-rô-
đia đã thắng
cuộc !



Ta nói cùng các người,
Giăng Báp-tít là tiên tri lớn hơn hết
mọi tiên tri. Người đã dọn đường cho
Ta... Nước Đức Chúa Trời đang đến.

Hãy theo Ta...

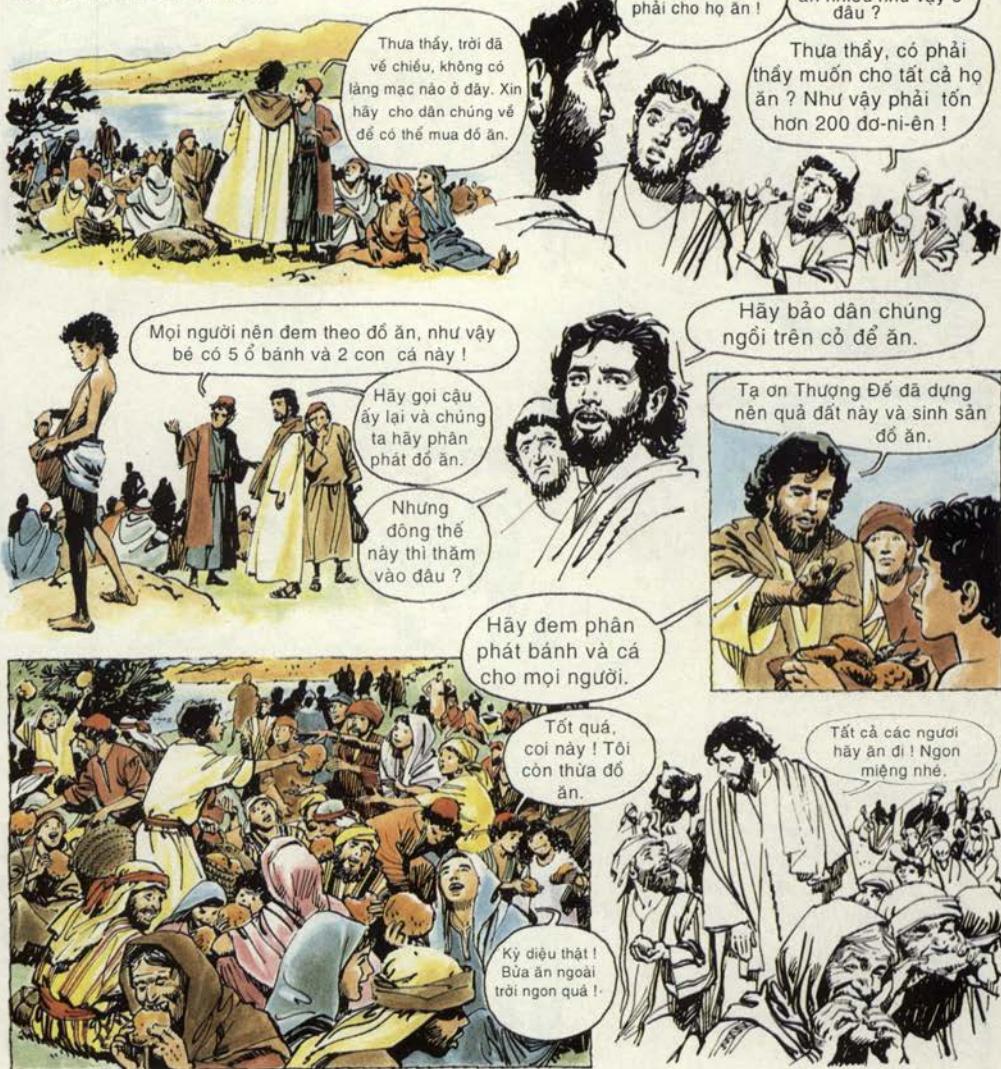


Mác 6:21-29

Vua rất buồn phiền, nhưng đã lỡ thề, không
thể nuốt lời trước mặt quan khách. Vua
lập tức sai dao phủ đi lấy đầu Giăng.

Đao phủ vào chém Giăng trong ngực, đặt thủ cấp
trên mâm, đưa cô gái hương về cho mẹ. Hay tin
ấy, các môn đệ của Giăng đến lấy xác về chôn cất.

Bên bờ hồ Gher-sa-re. Chúa Giê-xu gặp các đoàn dân đông muốn nghe Ngài giảng dạy... Ngày kia Ngài đưa họ đến một nơi héo lánh và dày đỗ ho. Tôi xé chiếu...



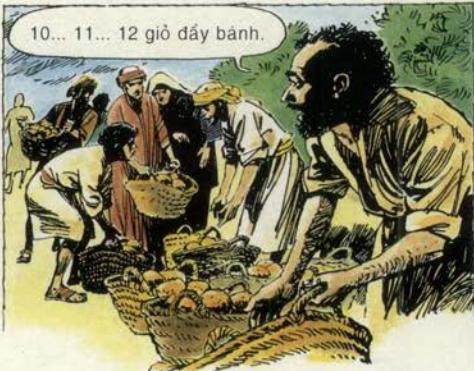
Giảng 6:1-15

Sau đó, Chúa Giê-xu xuông thuyền qua bên kia biển Ga-li-lê (cũng gọi là biển Thi-be). Một đoàn dân đông theo Chúa vì được xem Chúa làm phép lạ, chữa lành bệnh tật. Chúa lên một ngọn đồi, ngồi giữa các mòn đê. Hôm ấy gần đến Lễ Vuợt qua của người Do-thái. Nhìn đoàn dân đông đảo đang chen chúc nhau đến gần, Chúa hỏi Phi-lip: "Chúng ta mua thức ăn tại đâu để dãi đồng bào?" (Chúa chỉ muốn thử Phi-lip, vì Ngài đã có dự định).

Phi-lip thưa: "Dem cả gia tài mua thức ăn cũng không đủ chia cho mỗi người một ít." Anh -rê, em Si-môn Phê-rô báo cáo: "Có cậu bé đem theo năm ổ bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng chẳng thăm gì với đám dân đông đảo này!" Chúa bảo: "Các con cứ cho đồng bào ngồi xuống!" Mọi người chia nhau ngồi trên bãi cỏ, riêng số dân ông đã lên đến năm ngàn. Chúa Giê-xu cầm bánh, ta ơn Thượng Đế và chia cho mỗi người, rồi đem cá phân phát, ai muốn ăn bao nhiêu tùy thích.

Sau khi mọi người ăn no...

Hãy thu dọn bánh thua, đừng phí phạm.



Trong khi đó có vài người bàn tán về chuyện đã xảy ra...



Việc
Đức Giê-xu làm
thật vĩ đại ! Ban
đầu chỉ có ít đồ ăn
mà lại đủ cho rất
đông người !



Việc này làm
tôi nhớ lại Tiên-trí
Ê-li-se vào thời
của ông

Phải, Kinh Thánh của chúng ta đã cho
biết một ngày kia ông đã cho cả trăm
người ăn chỉ với 2 ổ bánh, mà cũng còn
thừa giống như bữa nay... Cố
thế Đức Giê-xu là vị tiên
tri mới chàng ?



Chắc

phải, Ngài
là Đáng Cứu
Thế đang
trông đợi.

Hãy truyền miệng cho
nhau lời này : Chúng
tôi muốn Giê-xu làm
vua chúng tôi.

Chúng ta
hãy hợp chung
quanh vua
chúng ta.

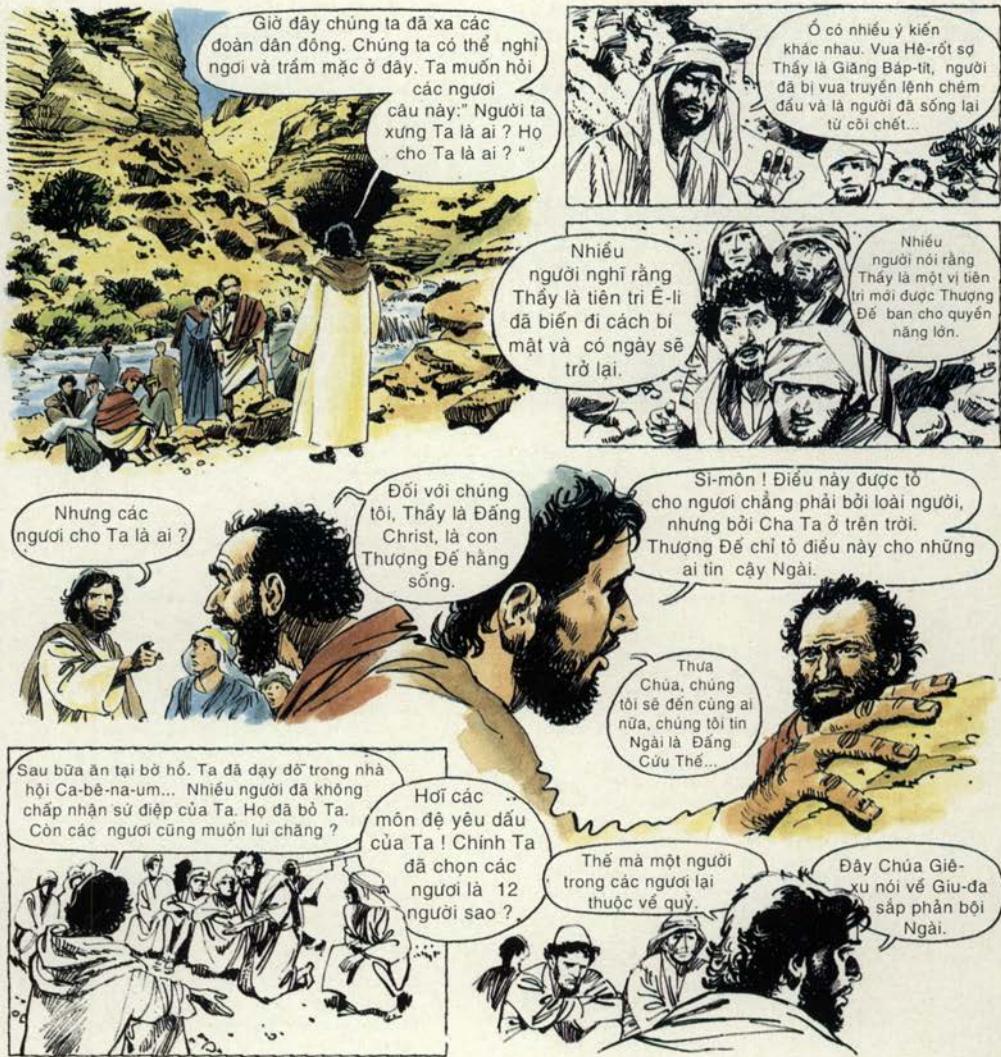
Chúng ta lập
một đao quân do
Ngài cầm đầu và
chúng ta sẽ đánh
duổi bọn La-mã.

Ta phải lánh đi, để họ với
họ... Họ đã hiểu sai sứ điệp
của Ta... mà mơ ước
có một Đáng
Cứu Thế chiến đấu...
Đêm đang đến, Ta phải
lánh lên núi.

Thời gian sau đó, Đức Giê-xu dâng mâm đê
lên phía bắc miền Sê-sa-re (nay gọi là
vùng cao Gô-lan) gần núi Hốt-môn...

Khi dân chúng ăn no nê rồi, Chúa dặn các môn đệ: " Các con di
nhất những mẩu bánh dân chúng ăn còn thừa, đừng bỏ phí!"
Họ vâng lời di lượm bánh thua, đừng đầy mười hai giò. Nhân
dân thấy phép lạ ấy đều bảo nhau: " Đây đúng là Vị Lãnh tụ
chúng ta đang mong đợi. Thấy họ sắp tạo áp lực đưa Ngài lên
làm vua, Chúa liền bỏ đi, một mình leo lên núi cao.





Ma-thi-ơ 16:13-19

Khi đến thành Sê-sa-rê Phi-líp, Chúa Giê-xu hỏi các môn đệ: "Người ta nói ta là ai?" Các môn đệ đáp: "Thưa, có người nói Thầy là Giêng Báp-tít, người khác cho là É-li, người lại bảo là Giê-rê-mi hoặc một nhà tiên tri nào khác." Chúa lại hỏi: "Các con biết ta là ai không?" Sí-môn Phê-rô thưa: "Thầy là Chúa Cứu Thế, Con Thượng Đế hằng sống!" Chúa Giê-xu khen: "Sí-môn, con Giô-na, Thượng Đế ban phước cho con! Vì chính Cha ta trên trời đã tiết lộ cho con biết sự thật đó, chứ không phải loài người. Con là Phê-rô, nghĩa là đá. Ta sẽ xây dựng Hội thánh Ta trên vầng đá này, quyền lực của Địa ngục không thắng nổi Hội thánh đó. Ta sẽ trao chìa khóa Nước Trời cho con, cửa nào con đóng dưới đất, cũng sẽ đóng lại trên trời, cửa nào con mở dưới đất, cũng sẽ mở ra trên trời!"

Giêng 6:66-71

Từ đó, nhiều môn đệ bỏ cuộc, không theo Ngài nữa. Chúa hỏi mươi hai sứ đồ: "Còn các người muốn bỏ ta không?" Sí-môn thưa: "Thưa Chúa, chúng con sẽ đi theo ai? Chúa đem lại cho chúng con Dao sống vĩnh cửu. Chúng con đã tin Chúa và biết Chúa là Đáng Thánh của Thượng Đế." Chúa Giê-xu đáp: "Ta lựa chọn có mười hai người thân tín, mà một người đã thành ác quỷ!" Chúa muốn nói về Giu-da -Ich-ca-ri-ô, con Sí-môn, một sứ đồ sẽ phản Chúa sau này.



Chú thích: Đây là vị trí thành Ca-bê-na-um với di tích nhà hát xây cất vào thế kỷ thứ hai S.C. Tại đây Chúa Giê-xu đã giảng bài "Bánh Hàng Sống" (Giăng 6).

Xã Hội Đương Thời Chúa Giê-Xu Tại Quê Hương Minh

Như đã chép, xứ Pha-lê-tin bị quân đội La-mã chiếm đóng. Tuy nhiên, người La-mã đã cho chính quyền địa phương được quyền cai trị xứ này. Họ chỉ thi hành quyền kiểm soát từng hồi từng lúc và can thiệp trong những trường hợp đặc biệt.

Quốc Hội Do-thái, được gọi là "Sanhedrin" hay "Tòa công luận" là một nghị viện bỏ phiếu thông qua các đạo luật và cũng là tối cao pháp viện diễn giải luật pháp. Tòa công luận chủ yếu gồm có người Sa-du-xé và Pha-ri-si, với chủ tịch là Thiêy Tê lê cả đương kim - người duy nhất nắm quyền hành được dân Do-thái nhìn nhận và giữ chức vụ "chủ tịch chánh quyền quốc gia" của dân Do-thái.

Người Sa-du-xé cầm đầu các đại gia dinh thảy tê lê có phận sự phung vự trong Đền thờ. Cũng cần nêu nhô là dân Do-thái theo thần quyền (Thượng Đế tể tri), khẩn với dân chủ (quyền cai trị của dân), họ là một dân tộc được tôn tại để làm tròn một sứ mang tôn giáo lịch sử. Vì vậy, hoạt động chính của nhân dân thành thánh Giê-ru-salem là cù hành các lề lối giáo và du bi để trợ cho các đoàn người hành hương đến đền lê. Thiêy Tê lê thương phẩm được chọn trong vòng người Sa-du-xé với sự đồng ý của người La-mã.

Cai-phe làm Thiêy Tê lê thương phẩm khi Chúa Giê-xu bị kết án và hành hình. Người Sa-du-xé rất khác khe về giáo lý. Dù họ chấp nhận luật pháp Mô-ise, họ bác bỏ các lời tiên tri. Họ cũng không linh sự sống lại của người chết. Đối với nhiều người trong ban họ, chỉ có vấn đề tiếp tục sống như các vị chúa té và làm giàu nhờ buôn bán tại Đền thờ với sự ung thuận của họ. Họ đã dâng thích nghi với sự cõi chết của người La-mã, nhưng họ sợ một cuộc nổi dậy chống người La-mã sẽ bắt buộc quân đội chiếm đóng

can thiệp và như thế có nghĩa là họ mất hết mọi đặc quyền. Do đó, khi thấy Chúa Giê-xu được lòng quần chúng, họ không ngăn ngại giao nộp Ngài cho người La-mã.

Người Pha-ri-si thuộc một đảng chính trị, cũng chính là một đảng tôn giáo. Những người có học thức cao nhất của họ là các thầy thông giáo, cũng là các "giáo sư thần học" giảng dạy tại các trường lớn thuộc Đền thờ và tại các nhà hát. Họ thông giải luật pháp đã được truyền xuống từ Mô-ise và thi hành công lý khắp xứ. Họ có ảnh hưởng lớn trên dân chúng đã nhờ họ mà đạo và các truyền thống được lưu giữ. Khác với nhóm Sa-du-xé, người Pha-ri-si là người Do-thái theo chủ nghĩa quốc gia. Họ không thể khoan hồng ngài nhìn quản đội La-mã chiếm đóng xứ sở họ. Họ cố vỗ các phong trào để kháng néo họ được lòng dân chúng.

Tuy nhiên, nhiều người Pha-ri-si rất tư hèo, tu phủ vĩ tri thức và đạo đức của họ. Họ muốn được người ta kính sợ họ. Họ coi mình là người không chỗ trách nhiệm, vì họ tuân giữ nghiêm chỉnh các giáo luật. Họ không bô sự cầu nguyện và họ giữ các ngày kiêng ăn sám hối rất cẩn trọng. Họ rửa tay trước khi ăn và sau khi tiếp xúc với ngoại nhân vì họ luôn luôn sợ bị ô-ue.

Đang khi phần đông người Pha-ri-si chân thật lo phục vụ Thương Đế thì có những kẻ giả hình khinh thi kẽ vò học và không bô cơ hội sách nhiễu họ. Bọn giả hình này bắt họ phải giữ các giáo luật rắc rối mà không ai giữ nổi! Về phần họ, họ không quan tâm nhiều đến việc ăn ở đạo đức bằng việc họ được coi là người thiện lành và sùng đạo.

Những người Pha-ri-si này không chịu được việc Chúa Giê-xu nói thẳng sự thật và mất họ và chứng minh qua các phép lạ dày nhon ái rằng Ngài có một sự mang thiêng liêng từ Thương Đế và Ngài đến từ Thương Đế. Qua các sách Phúc Âm, chúng ta thấy cách nào họ chống phá Chúa Giê-xu và cuối cùng họ lên án tử tú Ngai.

Bọn thâu thuế là những người Do-thái lành việc thâu thuế để ứng ứng đao quân chiêm đóng La-mã. Trong lãnh vực này, họ đã có nhiều thâm lam. Những kẻ thâu thuế và báu của họ thâu thuế quá mức và trả nên giàu có nhanh chóng. Họ lấy tiền của đồng bào họ để đưa lại một phần cho người La-mã và giữ phần còn lại trong túi mình. Họ bị khinh bỉ như phường di diếm!

Đối với những người Pha-ri-si sùng đạo và trong sạch, thì những kẻ thâu thuế là những tội nhân đáng khinh. Mặc dù cũng có khi dân chúng đến xin họ giúp đỡ khi gặp cảnh khó, hoặc gặp khó khăn với quân chiêm đóng La-mã, nhưng bọn thâu thuế thường bị khinh dè và né tránh.

Bọn Xé-lốt (Zealots) là đảng cấp tiên nhất. Họ tổ chức những trấn tân công chớp nhóng và những cuộc nổi dậy chống đao quân chiêm đóng. Dù họ là những người kháng chiến và khung bố, họ cũng đã kích các đồng bào Do-thái đã có thể quá hám hố. Họ thường hành động quá mâu là ám sát những đồng bào này. Một người như Ba-ra-ba có tên trong vụ xử án Chúa Giê-xu có lẽ là một người Xé-lốt.

Các sách Phúc Âm có ký thuật nhiều phép lạ: Người bại được đi. Người mù từ thuở mới sinh được sáng mắt. Người chết được sống lai. Lưỡi đầy cá sau trộn với cành dẻm không kết quả. Nước lã biến thành rượu, bánh hóa ra nhiều. Con sâu em theo lệnh Chúa Giê-xu.

Tất cả những việc đó dùng như không chắc có thực đối với những người không chịu tin, vì phép lý không thể cất nghĩa theo khoa học hay bằng lý luận thường. Và phép lạ trái với định luật thiên nhiên. Cho nên, phép lạ thường được cho là "chuyện huyền hoặc" hay "chuyện phỏng đại".

Theo cách này, người ta "cắt nghĩa" về phép lạ hóa bánh ra nhiều là nhằm mục đích cho rằng Chúa Giê-xu muốn thuyết phục những ai khư khư giữ dỗ ăn cho mình thi nên chia xẻ cho kẻ khác để mọi người được sự no ní. Theo họ, đó là căn bản về "chuyện huyền hoặc" bánh và cá.

Cách cắt nghĩa như vậy về các phép lạ chép trong Kinh thánh không thể chấp nhận được và cũng phản khoa học. Dù nhiên, dù khoa học có tiến bộ, thiên nhiên vẫn còn giữ nhiều bí mật dùng như trái ngược với các định luật thiên nhiên và chẳng bao giờ có được sự giải thích rõ ràng theo căn bản thường.

Kinh thánh cho biết rằng Chúa Giê-xu đã phát ra một quyền năng huyền bí có sức mạnh và hiệu quả là thường khi một người dân bà bị bàng huyết đứt sụn lung Ngài và sờ gáu áo Ngài (Lu-ca 8.48). Chúng ta không biết tất cả về sức mạnh của linh năng này trên vật thể. Vì vậy, chúng ta cần phải phân biệt phép là với việc làm huyền diệu. Phép lạ ghi kinh ngạc. Thực tế là quanh chúng ta đang xảy ra nhiều phép lạ trong đời sống hàng ngày. Một hat giống nhau bể mọc lên thành dóa hoa đep hay thành một cây cổ thụ khổng lồ. Một thai nhai lớn lên trong bụng mẹ... tất cả điều này là những phép lạ trong đời sống hàng ngày.

Người Sa-ma-ri sinh sống trong tỉnh Sa-ma-ri nằm giáp xứ Ga-li-ilee ở miền Bắc và xứ Giu-đa ở miền Nam. Họ là giống dân tịt chung. Họ tròn một phần sô thờ phong Thương Đế với sô thờ hình tuồng. Họ có ngôi đền thờ riêng trên núi Ga-ri-dim. Người Do-thái, và đặc biệt dân cư Giê-ru-sa-lem, tránh tiếp xúc và coi khinh người Sa-ma-ri như bọn theo dị giáo.

và luật pháp nói chung. Vào ngày Sa-bát (Thứ Bảy) họ đến các nhà hàng và mỗi năm họ di hành hương về Giê-ru-sa-lem. Khi được 12 tuổi thì cậu bé trở nên "con của luật pháp", một kẻ thành nhân của cộng đồng tôn giáo và kể từ đó trở đi. Cậu bé bắt buộc phải giữ các luật lệ tôn giáo đã đề cập như trên. Các lễ lạc tôn giáo kéo dài suốt cả năm.

Đời Sống Tôn Giáo.

Chẳng phải tất cả dân ở Pha-lê-lin, một tỉnh của La-mã, đều theo đạo Do-thái vào thời Chúa Giê-xu ở đó. Một mặt, họ cũng thuộc đạo quân chiêm đóng La-mã. Có nhiều nhóm dân khác nhau, mỗi nhóm thờ các vị thần riêng của họ. Những người không phải là dân Do-thái này sinh sống ở Ga-li-ilee và đó là lý do tại sao tỉnh này cũng được gọi là "xứ Ga-li-ilee của dân ngoại."

Về phần dân Do-thái, có nhiều người rất sùng đạo, lại có những kẻ khác không được coi là ngoan đạo. Nhiều người sùng đạo giữ sự cầu nguyện hàng ngày. Nhiều ngày kiêng ăn

Các Phép Lạ

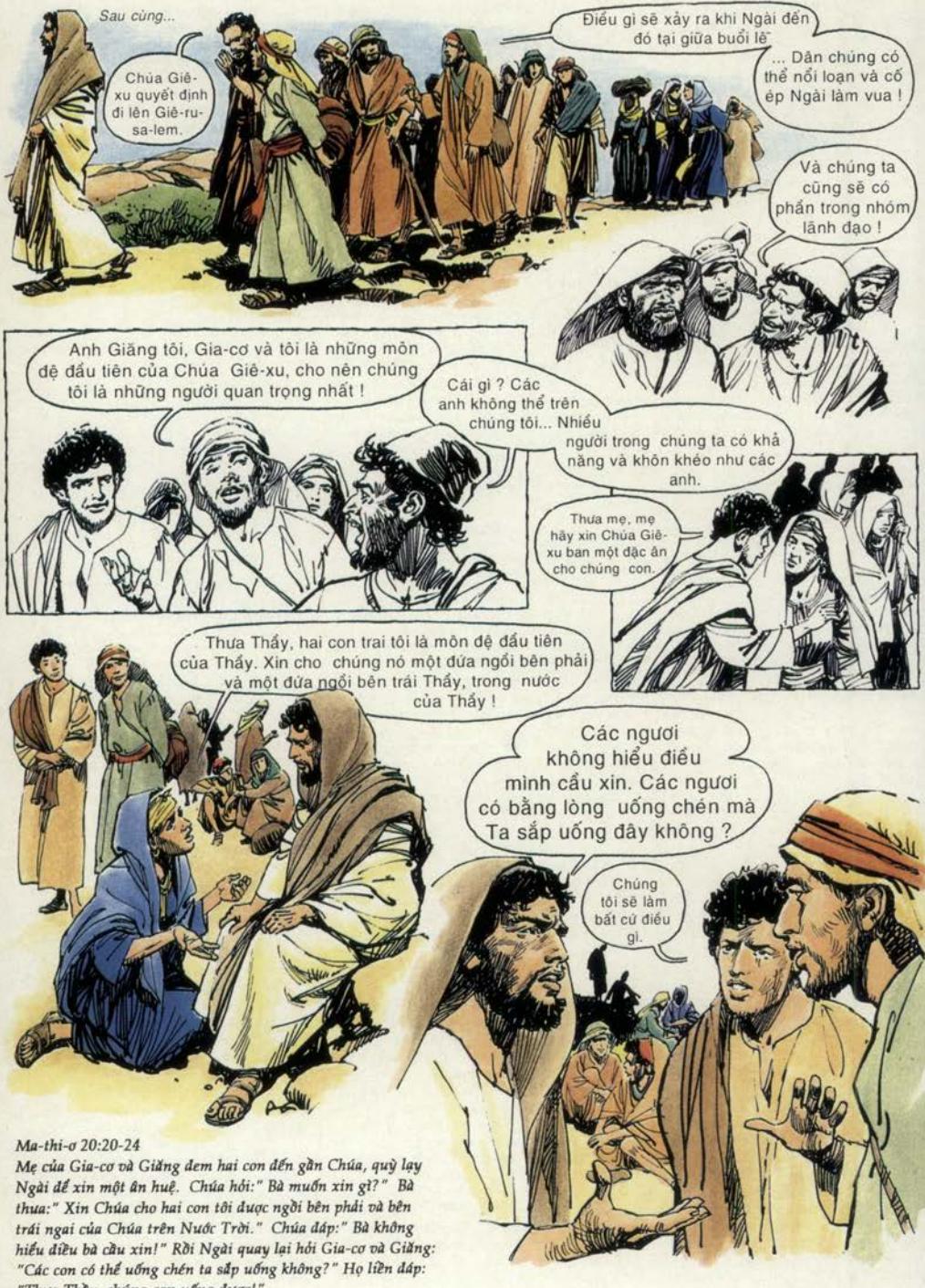
Nhưng vị quá quen thuộc với các điều này nên chúng ta hầu như không để ý đến. Tuy nhiên, một việc huyền lạ là một loạt phép là đặc biệt, một dấu hiệu từ Thương Đế mang một "sứ điệp" từ Ngài khiến mọi người chứng kiến phải tự hỏi: "Thương Đế muốn nói gì với tôi?" Với trường hợp lạ trong thời Tân Uớc, chẳng ai thắc mắc với phép là như vậy, nhưng chấp nhận sự việc xảy ra mà không chối bỏ. Sự khác biệt về chi tiết do cách câu chuyện được ký thuật không làm cho các sự kiện quan trọng bị bỏ qua. Trong mỗi trường hợp, phép là được nhiều người chứng kiến. Khi thấy Chúa Giê-xu chỉ tay hỏi: "Túi đâu Ngài có được quyền năng ấy?"... Không phải từ ma-quỷ, chẳng hạn?....

Điều cần thiết đối với một việc huyền nhiệm là phải biết Thương Đế muốn nói gì với chúng ta qua việc là thường ấy? Giả sử khi tôi về nhà tôi thấy trước nhà một bò hoa mà không có tên ai gör đến. Tôi có thể ngạc nhiên về bò hoa ấy, xem xét các dò hoa để biết chúng thuộc loại hoa nào....

Tuy nhiên, tôi có thể tự hỏi rằng: "Ai đã đặt bò hoa ở thăm nhà? Người đặt bò hoa có mục đích gì? Người đem bò hoa có mục đích gì?... Cố sứ điệp gì và có sứ tông yêu gi đã được đem đến cho tôi với những dò hoa này?" Đó là những câu hỏi thiết yếu. Cho nên một việc huyền nhiệm là một việc mang một sứ điệp và một dấu hiệu cho tín nhân. Nếu có người lây ngôn tay chỉ về một hướng đặc biệt nào và nói với tôi: "Coi kia!" thì tôi không nhìn ngón tay người ấy nhưng nhìn về hướng đã chỉ để thấy vật hoặc người hoặc cảnh trang mà người ấy muốn nói đến. Cũng một lý áy, với trường hợp một việc huyền diệu, chẳng phải chính sự việc thu hút hết sự chú ý của tôi, nhưng là Thương Đế, Đáng dã ban cho tôi một dấu lạ và một sứ điệp mà phép là là phương tiện truyền đạt.

Phép là không nhất thiết phải làm cho người ta tin. Trong số các người chứng kiến phép là do Chúa Giê-xu thực hiện, có người từ khước không tin việc họ thấy và họ cũng là kẻ thù của Ngài. Hơn thế nữa, các phép là của Chúa Giê-xu không nhằm làm cho người ta kính ngạc hay gây một ấn tượng trên họ. Chúa Giê-xu thực hiện phép là do lòng nhơn tu của Ngài muốn đưa con người vào nை chánh. Phép là luồn luồn xác nhận Ngài là Cứu Chúa được Thương Đế sai đến trần gian. Tuy nhiên, nếu Ngài đã phán, không có việc thực hiện phép là nào, dù là phép là khiến người chết sống lại, có thể bảo đảm rằng người ta sẽ tin Dâng làm phép là và yêu mến Ngài (Lu-ca 18.31). Cơ-đốc-nhân không tin Chúa Giê-xu vi có các phép là của Ngài, nhưng đức tin của họ căn cứ trên sự phục sinh của Ngài.

Giờ đây, có những dấu hiệu hay sự diệp nào từ Thương Đế mà chúng ta có thể nhận được qua các phép là chép trong Kinh thánh Tân Uớc?... Sau đây là vài ví dụ: Sự chữa lành người mù cùng lúc cũng là một biểu tượng về sự sô sảng mới người đã làm được Chúa Giê-xu... Khi người què bước di những bước đầu tiên thì đó chỉ về một sự bắt đầu chuyển từ một đời sống bi lâm kiêm vất chất qua con đường tâm linh.... Khi người chết sống lại, thì đó là cũng chỉ về sự bước vào một đời sống hòa thuận lại với Thương Đế, cản cu trên sô tha thứ trong Đặng Christ, của người đã bị hư mất.... Khi Chúa Giê-xu dẹp yên bão tố và đi bộ trên mặt biển, thì đó cũng có nghĩa là nhờ Ngài mà chúng ta sẽ vượt qua các quyền lực ma quỷ luôn tìm cách najui chúng ta... Sự hóa bánh ra nhiều, có ý nghĩa là sự ban phát đồ ăn thức linh, giống như "bánh sô sòng" trong, lê tiệc thánh, để thỏa mãn con đói của hàng triệu triệu người trãi qua bao thế kỷ khắp thế giới.



Hồi các con, các con có những ý nghĩ sai...
Chúng ta sẽ lên Giê-ru-sa-lem chẳng phải để làm
những nhà chính trị...

Ta phải lên đó để
chiu những khổ đau và
phải bị giết... Nhưng đến
ngày thứ ba Ta sẽ
sống lại !

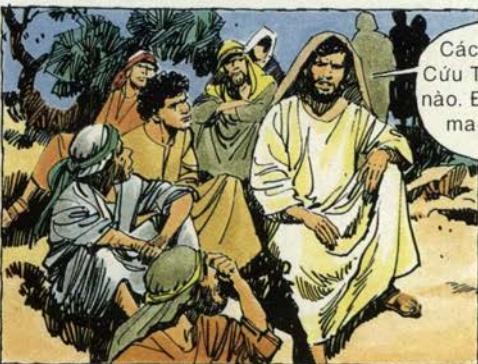


Điều ấy chẳng
bao giờ xảy đến cho
Thầy đâu. Không thể được,
chúng tôi sẽ đến đó bênh
vực Thầy.

Ó Sa-tan ! Hãy lui
ra dàn sau Ta ! Người
cố ngăn trở Ta làm trọn
chức vụ Ta !

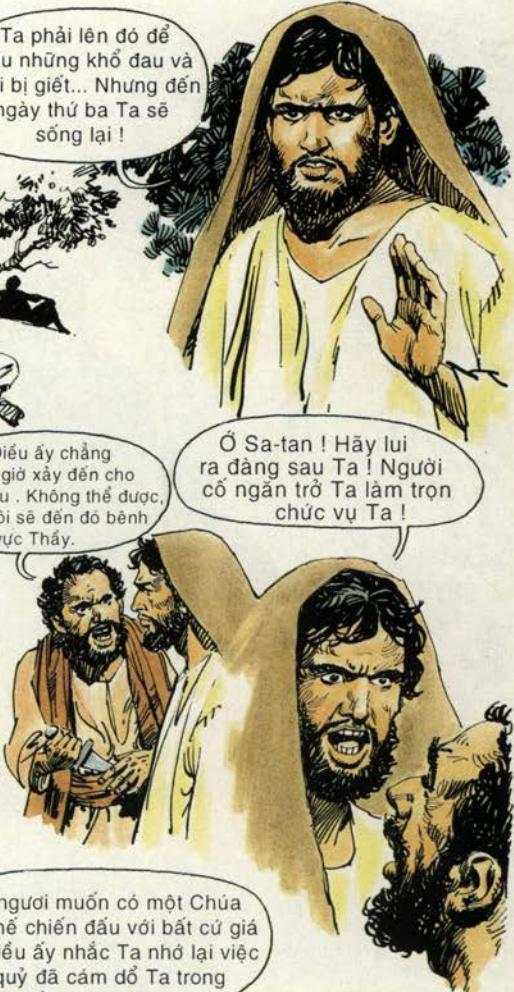


Thưa Thầy ! Tôi xin
Thầy giờ đây dừng
quá mềm yếu như
vầy.



Các ngươi muốn có một Chúa
Cứu Thế chiến đấu với bất cứ giá
nào. Điều ấy nhắc Ta nhớ lại việc
ma quỷ đã cám dỗ Ta trong
đồng hoang.

Chúa dạy: "Các con sẽ uống chén ta, nhưng việc ngồi bên
canh ta, ta không có quyền định đoạt, vì những chỗ ấy
dành cho những người Cha ta lựa chọn." Những sứ đồ kia
bực tức khi hay được điều Gia-cô và Giăng cầu xin.

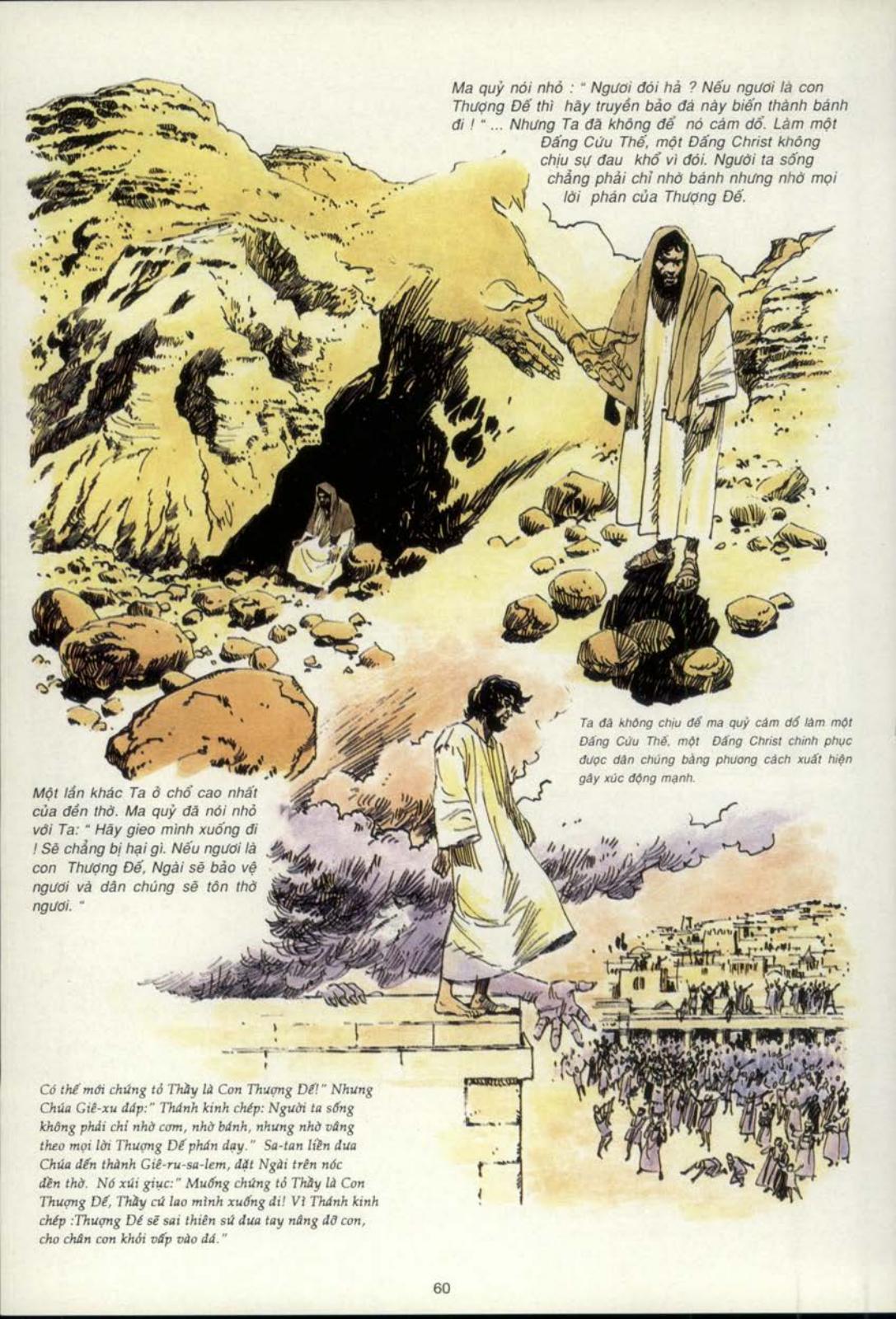


Ma-thi-ơ 16:21-23

Từ lúc đó, Chúa Giê-xu nói rõ cho các môn đệ biết chương trình Chúa lên thiên đàng Giê-ru-sa-lem, chịu nhiều đau khổ do các nhà lãnh đạo Do-thái, và bị giết, nhưng ba ngày sau sẽ sống lại. Phê-rô đưa Chúa ra mặt nói, can gián: "Thượng Đế chẳng bao giờ để việc ấy xảy đến cho Chúa đâu!" Chúa Giê-xu quay lại bảo Phê-rô: "Lui đi, Sa-tan! Dừng hòng cám dỗ ta! Người chỉ suy luân theo quan điểm loài người, chứ không theo ý Thượng Đế!"

Ma-thi-ơ 4:1-11

Sau đó, Thánh Linh đưa Chúa Giê-xu vào sa mạc xú Giu-dê cho quỷ Sa-tan cám dỗ. Chúa nhịn ăn suốt bốn mươi ngày bốn mươi đêm nên Ngài đói. Sa-tan liền đến cám dỗ: "Thầy cứ hóa đá thành bánh mà ăn...



Ma quỷ nói nhỏ : " Người đói hả ? Nếu người là con Thượng Đế thì hãy truyền bá này biến thành bánh đi ! " ... Nhưng Ta đã không để nó cảm dỗ. Làm một Đấng Cứu Thế, một Đấng Christ không chịu sự đau khổ vì đói. Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh nhưng nhờ mọi lời phán của Thượng Đế.

Một lần khác Ta ở chỗ cao nhất của đền thờ. Ma quỷ đã nói nhỏ với Ta: " Hãy gieo mình xuống đi ! Sẽ chẳng bị hại gì. Nếu người là con Thượng Đế, Ngài sẽ bảo vệ người và dân chúng sẽ tôn thờ người. "

Ta đã không chịu để ma quỷ cảm dỗ làm một Đấng Cứu Thế, một Đấng Christ chinh phục được dân chúng bằng phương cách xuất hiện gây xúc động mạnh.

Có thể mời chúng tôi Thầy là Con Thượng Đế! " Nhưng Chúa Giê-xu đáp: " Thánh kinh chép: Người ta sống không phải chỉ nhờ cơm, nhờ bánh, nhưng nhờ vâng theo mọi lời Thượng Đế phán dạy." Sa-lan liền đưa Chúa đến thành Giê-ru-sa-lem, đặt Ngài trên nóc đền thờ. Nó xúi giục: " Muốn chứng tỏ Thầy là Con Thượng Đế, Thầy cứ lao mình xuống đi! Vì Thánh kinh chép: Thượng Đế sẽ sai thiên sứ đưa tay nâng đỡ con, cho chân con khỏi vấp vào đá."

Sau đó, Ta đứng trên một ngọn núi rất cao. Ma quỷ lại thi thảm: " Hãy nhìn xem tất cả các vương quốc trên thế gian với sự huy hoàng của chúng. Nếu ngươi quỳ xuống thó lạy ta, ta sẽ ban cho ngươi tất cả ! " Ta đã trả lời: " Cút đi ! Sa-tan ! "

Vì có chép rằng: " Hãy thò lạy Chúa là Thượng Đế ngươi và chỉ phung sự một mình Ngài mà thôi."

Các con đừng sa ngã trước những sự cám dỗ này. Ta là tôi tớ của Thượng Đế mà tiên tri É-sai đã rao báo: " Ta sẽ phò mang sống minh cho dân Ta ! "

Bài nói chuyện của Thầy làm minh thất vọng quá ! Minh mất thời giờ và cơ hội với Chúa Giê-xu. Minh đáng lẽ nên nhận biết điều này từ trước.

Tôi rồi trỉ quá. Tôi không hiểu bài nói chuyện đó nữa...

Các bạn ơi ! Hãy dựng một trại dưới chân núi này !

Và các ngươi, Phê-rô, Gia-cô và Giangi hay đến với Ta ! Chúng ta sẽ cùng nhau qua đêm trên núi này.



Chúa Giê-xu đáp: " Thánh kinh bảo: Dừng dài dột thử thách Chúa là Thượng Đế ngươi." Tiếp đó, Sa-tan đem Chúa Giê-xu lên đỉnh núi cao, chỉ cho Ngài các nước vinh quang rực rỡ khắp thế giới. Nó quyền rủ: " Thầy chỉ cần quỳ gối lạy tôi, tôi sẽ cho Thầy tất cả ! "



Trên ngọn núi
mà Mô-i-se và È-li đã gặp
Thượng Đế và lấy được can
đám...



Đến nữa đêm có ánh sáng
chói lòa đánh thức Phê-rô,
Gia-cô và Giangi dậy. Chúa
Giê-xu biến hình trước mặt
họ trong ánh sáng rực rỡ
và nói chuyện với Mô-i-se và È-li...



Khi sự biến hình
chấm dứt, họ
thấy Chúa Giê-xu
cũng như
trước.



Lúc rạng sáng,
Chúa Giê-xu và
ba môn đệ thu
xếp hành trang
và xuống núi.

Chúa quở : Lui đi Sa-tan! Vì Kinh thánh dạy: "Ngươi
chỉ thờ lạy Chúa là Thượng Đế ngươi, và chỉ phục vụ
Ngài mà thôi." Sa-tan liền rút lui, và các thiên sứ đến
phục vụ Chúa.

Ma-thi-ơ 17:1-9

Sáu ngày sau, Chúa đem riêng Phê-rô, Gia-cô, và Giangi
em Gia-cô lên một ngọn núi cao. Chúa hóa hình ngay
trước mặt họ: gương mặt Chúa sáng rực như mặt trời,
áo Ngài trắng như ánh sáng. Thánh linh Mô-i-se và È-li
hiện ra thưa chuyện với Chúa, Phê-rô buột miệng: "Thưa
Chúa, ở đây thật tuyệt! Nếu Chúa muốn, con sẽ dựng ba
chiếc lều cho Chúa, Mô-i-se, và È-li." Khi Phê-rô đang
nói, một đám mây sáng chói bao phủ mọi người, và từ
trong mây có tiếng phán: "Đây là Con yêu dấu của Ta,
làm hài lòng Ta hoàn toàn! Mọi người phải nghe lời Con!"

Không có lời nào đủ để mô tả
những sự việc xảy ra đêm
qua... Đối với tôi,
rõ ràng là Chúa
Giê-xu lớn hơn
Môisê và É-li...

ó phải, họ chỉ có việc chuẩn bị
cho Đức Chúa Giê-xu đến....
Ngài là một phần vinh hiển
của chính Thượng Đế !

Tôi nghe có tiếng từ trời
phản xuống, " Giê-xu là
con yêu dấu của Ta.
Hãy theo Người ! nghe
lời Người "

Anh Giangi,
tôi cũng thấy như
vậy và tôi nói với
anh rằng, " Giê-xu
là Chúa Cứu Thế là
Đấng Christ. Thật
Ngài là con của
Thượng Đế hàng
sống ! "

Phê-rô, tôi nghe anh thưa:
" Lạy Chúa, chúng ta ở
đây rất tốt. Nếu Chúa
muốn . Tôi sẽ dựng
3 trại, một cho
Chúa, một cho
Môisê và một
cho É-li..."

Ta chỉ thị cho
các ngươi đứng nói
với ai về những gì
các ngươi đã thấy cho
đến khi nào Đức
Nhân Tử được sống
lại từ cõi chết.

Tôi hoàn toàn
không hiểu, nhưng
chúng tôi hứa sẽ
nín lặng.

Gia-cô, Giangi và tôi là
Phê-rô, tin rằng Thượng Đế ở
cùng chúng tôi.

Các bạn ơi ! Hãy
đến, chúng ta cùng đi
lên Giê-ru-sa-lem.

Nghé tiếng đó, các môn đệ vội cùng kinh hô, với sấp mình
xuống đất. Chúa Giê-xu đến bên cạnh số họ, bảo: "Dừng
đây! Dừng sợ!" Họ nhìn lên, chỉ còn thấy một mình Chúa
Giê-xu. Lúc xuống núi, Chúa dặn ba môn đệ đừng thuật
lại cho ai việc họ vừa thấy, trước khi Ngài sống lại.

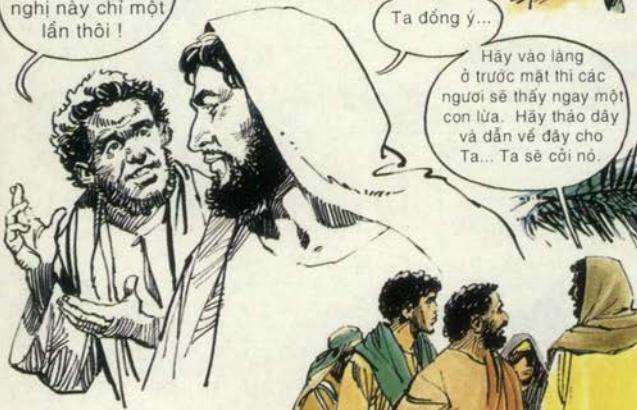


Chúa Giê-xu đã quyết định lên Giê-ru-sa-lem
để dự lễ vượt qua... Ngài lên núi Ô-liu với
môn đệ Ngài.



Hội dân cư Ga-li-lê hãy hợp lại xung quanh Chúa Giê-xu để tung hô
Ngài là Đấng Cứu Thế !
Thật là một việc hào hùng !

Thưa
Thầy, xin Thầy
chấp thuận lời đề
nghị này chỉ một
lần thôi !



Ma-thi-ơ 21:1-17

Khi gần đến Giê-ru-sa-lem, ngang làng Bê-pha-giê, trên sườn núi Ô-liu, Chúa Giê-xu sai hai môn đệ đi trước và dẫn: "Các con đi thẳng vào làng trước mặt, sẽ thấy một con lừa cái buộc bên cạnh một lừa con. Cứ mổ dây đắt chúng về đây cho ta! Nếu có ai hỏi, các con trả lời: Chúa cần dùng chúng, người ta sẽ cho đi." Việc xảy ra đúng theo lời tiên tri: "Hãy loan báo cho nhân dân Giê-ru-sa-lem: Vua các người đang đến thăm, khiêm tốn cưỡi lừa con." Hai môn đệ vâng lệnh ra đi, làm đúng điều Chúa dạy. Họ đãi lừa cái và lừa con về, lót áo mình trên lưng để Chúa lên cưỡi.





Trong dân chúng, nhiều người lấy áo mình trói trên
 đường, người khác bẻ nhánh cây rải trước mặt Chúa.
 Người vượt lên trước, kẻ chạy theo sau, tung hô: "Hoan
 hô Con vua Da-vít!"... "Hoan hô Sứ giả của Thượng Đế!"
 "Hoan hô Thượng Đế Chí Cao!"

Cả thành đều náo động khi Chúa tiến vào thành. Dân
 chúng thủ đô hỏi: "Ông này là ai?" Dám dò theo Chúa
 đáp: "Nhà tiên tri Giê-xu, ở Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê!" Chúa
 Giê-xu đi thẳng vào Dền thờ, đuổi hết những người mua
 bán ra ngoài, lật đổ bàn của bọn đổi tiền và ghế của bọn



Đoàn người diễn hành đã đến khu vực đền thờ... Những kẻ ăn xin và ốm yếu tàn tật theo sau Ngài...



Giờ đây, lùi trể khỏi sự hoan hô Chúa Giê-xu.

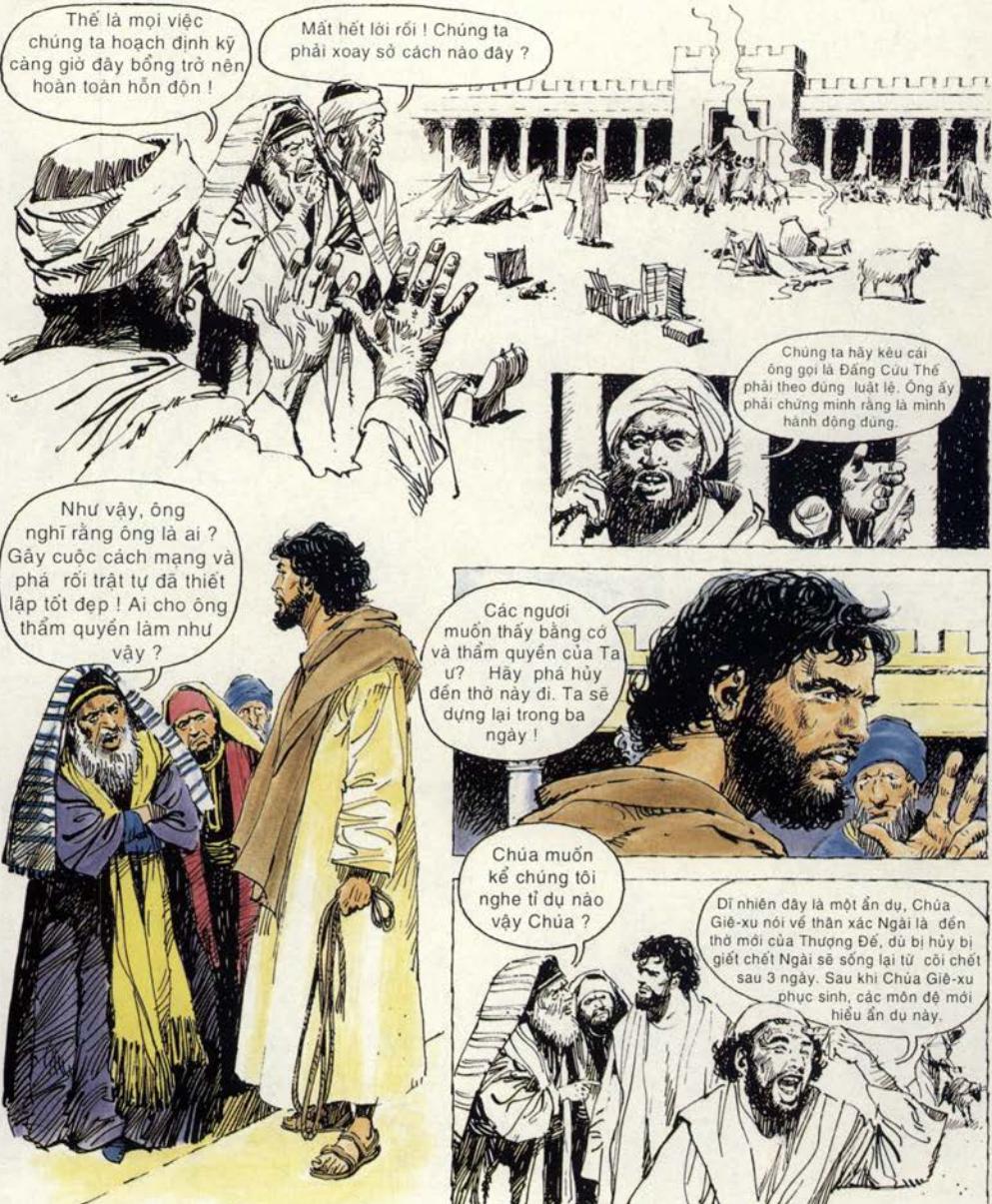






bán bồ câu. Chúa quả trách: "Thánh kinh chép: Đền thờ Ta là nơi cầu nguyện, nhưng các anh đã biến thành sào huyệt trộm cướp!" Lúc ấy, những người mù lòa, què quặt kéo nhau đến với Chúa và được chữa lành trong Đền thờ. Tuy nhiên, các thầy trưởng tế và dạy luật thấy các phép lạ Chúa thực hiện và nghe tiếng trẻ con hoan hô "Con vua

Da-vít" vang dội Đền thờ, họ lấy làm bức xúc đến chất vấn Chúa: "Thầy có nghe bọn trẻ con nói gì không?" Chúa đáp: "Có! Thế các ông chưa đọc câu Kinh thánh: Người sẽ được các em bé miêng còn hồi sữa ca ngợi sao?" Rồi Chúa bỏ họ, ra thủ đô, về tro tại làng Bê-ta-ni đêm ấy.



Đây là ẩn dụ mà Chúa Giê-xu nói đến sự chết của thân thể Ngài. Các sứ đồ của Ngài chưa hiểu được cho đến khi Ngài từ kẻ chết sống lại.

Một lát sau, các thầy trưởng tế và nhóm Pha-ri-si vốn ghét Chúa Giê-xu họp lại. Cai-phe thầy tế lễ tối cao, chủ tọa buổi họp.



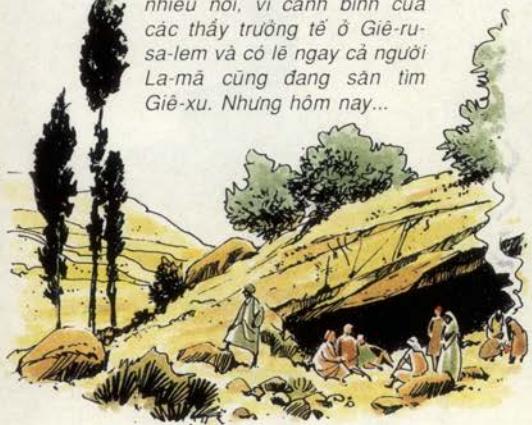
Giăng 11:47-54

Các thầy trưởng tế và Biết lập liền họp nhau thảo luận. "Chúng ta phải tìm biện pháp cung rắn vì người này đã làm nhiều phép lạ hiển nhiên. Nếu cứ để yên không can gián, nhân dân sẽ tin theo người, rồi quân đội La-mã sẽ đến tàn phá Đền thờ và tiêu diệt tổ quốc chúng ta. Cai-phe, thầy Tế lễ tối cao Do-thái lên tiếng:

"Các ông thật khờ dại! Các ông không biết thà một người chết thay cho toàn dân còn hơn để cả dân tộc bị tiêu diệt sao?" Từ hôm ấy, các cấp lãnh đạo Do thái âm mưu giết Chúa Giê-xu. Vì thế, Chúa không công khai hoạt động trong xứ Giu-de như trước, nhưng đem các môn đệ đến tạm trú tại làng Ep-ra-im, gần sa-mac.



Giê-xu và các môn đệ ẩn trốn
nhiều nơi, vì cảnh binh của
các thầy trưởng tế ở Giê-ru-
sa-lém và có lẽ ngay cả người
La-mã cũng đang săn tìm
Giê-xu. Nhưng hôm nay...



Vài giờ sau...

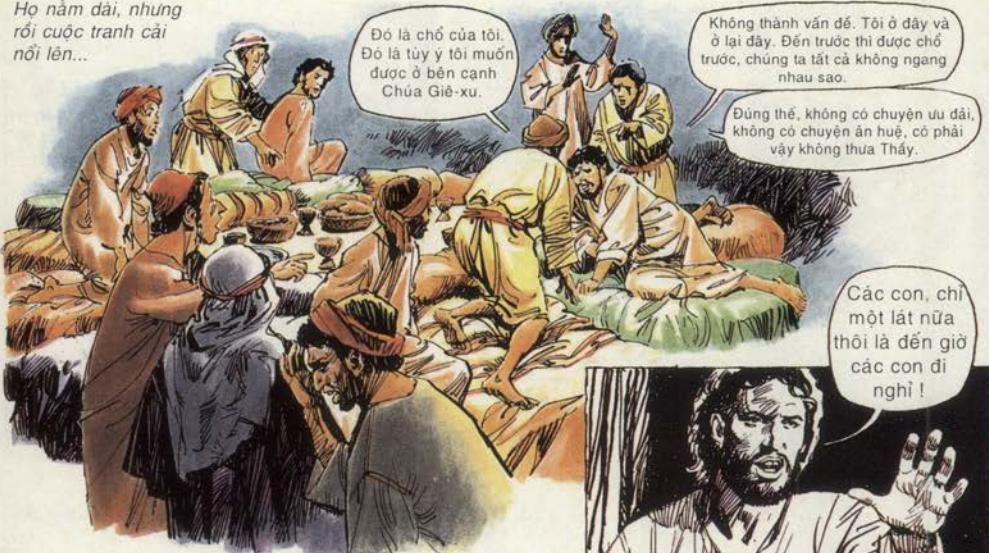




Lu-ca 22:7-16,24-26: Đến ngày lễ vượt qua, người Do-thái giết chiên con để ăn với bánh không men. Chúa Giê-xu sai Phi-e-ra và Giáng đi chuẩn bị bữa tiệc cho Ngài và các sứ đồ. Họ hỏi: Thưa thầy, chúng con sẽ dọn tiệc tại đâu? Chúa Giê-xu đáp: "Khi các con vào thành phố, sẽ gặp một người xách vò nước. Người ấy vào nhà nào, các con cứ theo vào, nói với chủ nhà: 'Thầy hỏi: Phòng khách dành riêng cho ta và các môn đệ ăn lễ Vượt qua ở đâu?' Chủ nhà sẽ chỉ cho các con một phòng riêng trên lầu đầy đủ tiện nghi. Các con dọn tiệc tại đó. Họ ra đã gặp mọi điều đúng như lời Chúa dạy và chuẩn bị lễ Vượt qua. Đến giờ dự lễ, Chúa Giê-xu ngồi ăn với các sứ đồ. Chúa bao họ....."



Họ nằm dài, nhưng
rồi cuộc tranh cãi
nối lên...



Đó là chỗ của tôi.
Đó là tùy ý tôi muốn
được ở bên cạnh
Chúa Giê-xu.

Không thành vấn đề. Tôi ở đây và
ở lại đây. Đến trước thì được chỗ
trước, chúng ta tất cả không ngang
nhau sao.

Đúng thế, không có chuyện ưu ái,
không có chuyện ân huệ, có phải
vậy không thưa Thầy.

Các con, chỉ
một lát nữa
thôi là đến giờ
các con đi
nghỉ !

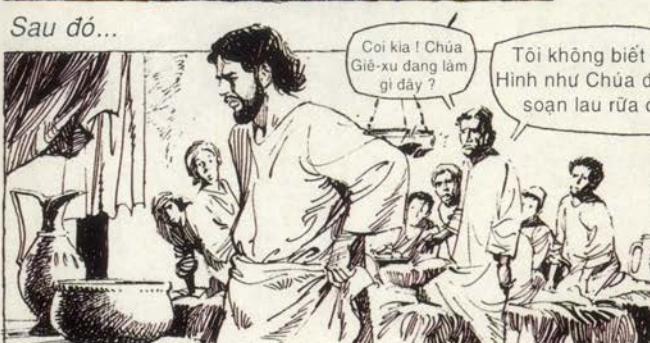


Các con nên biết rằng vua chúa
của các dân tộc và các nhà độc tài
thường cai trị bằng vũ lực hay biện
pháp mạnh... Nhưng với các con
thì không nên như vậy...

Quyền lực
của các con
hoàn toàn cốt
ở chỗ phục
vụ người
khác.



Sau đó...



Coi kia ! Chúa
Giê-xu đang làm
gi gì đây ?

Tôi không biết rõ...
Hình như Chúa đang sửa
soạn lau rửa cái gì...





Sau khi Chúa đã rửa chân cho 12 môn đệ...

"Ta rất muốn dụ lê Vuột qua này với các con trước khi chịu khổ nạn. Ta cho các con biết : Ta sẽ không dụ tiệc này nữa cho đến khi mục đích bữa tiệc được hoàn thành trong nước của Thương Đế. Các môn đệ tranh luận với nhau xem ai lớn nhất trong Nước Trời. Chúa Giê-xu dạy: "Vua Chúa các dân tộc nước ngoài cai trị rất tàn ác; người áp bức nhân dân lại được gọi là ân nhân. Nhưng giữa các con, ai muốn làm lớn phải chịu phận nhỏ, ai muốn lãnh đạo phải làm tôi tớ."

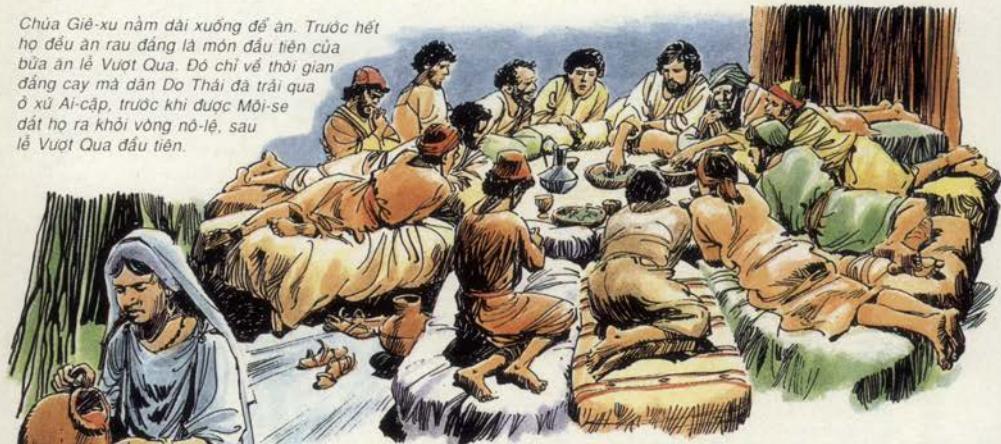
Giăng 13:2-15, 21-30

Trong giờ ăn tối, Quý vương thúc đẩy Giu-da Isch-ca-ri-ốt, thực hiện kế hoạch phản Chúa. Chúa Giê-xu biết rõ Chúa Cha đã trao

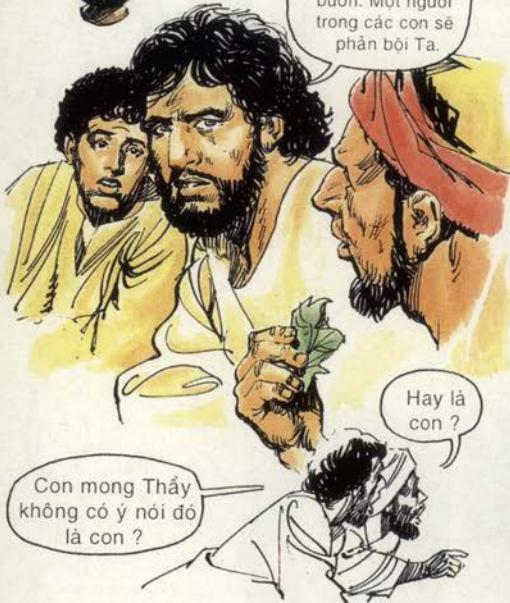
Các con ngạc nhiên về việc Ta vừa làm ư ? Nếu hiểu rõ Ta ! Các con xưng Ta là Thầy là Chúa, phải lắm. Đã là Thầy mà Ta phục vụ các con như đầy tớ, đó là Ta làm gương cho các con. Chính các con cũng phải rửa chân cho nhau như Ta đã làm cho các con !

...mọi quyền hành cho Ngài và Ngài từ Thương Đế đến, nay sấp trở về với Thương Đế. Vì thế, Chúa dùng đầy, ra khỏi bàn ăn, cởi áo ngoài, lấy khăn quấn ngang lưng. Chúa đổ nước vào chậu, lần lượt rửa chân cho các môn đệ, và dùng khăn lau cho họ. Thầy Chúa sấp rửa chân cho mình, Simeon Phi-e-ro hỏi:

Chúa Giê-xu nằm dài xuống để ăn. Trước hết họ đều ăn rau đắng là món đầu tiên của bữa ăn lè Vuột Qua. Đó chỉ về thời gian đắng cay mà dân Do Thái đã trải qua ở xứ Ai-cập, trước khi được Môisê dắt họ ra khỏi vòng nô-lệ, sau lè Vuột Qua đầu tiên.

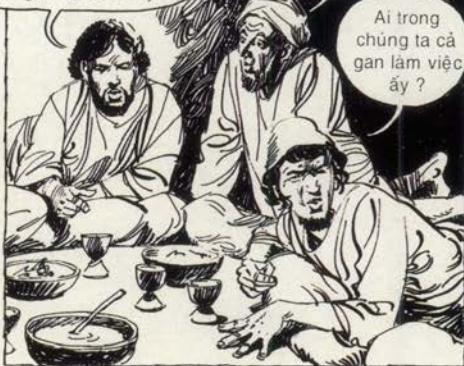


Các con, Ta
phải nói cho các
con một việc rất
buồn. Một người
trong các con sẽ
phản bội Ta.



Con mong Thầy
không có ý nói đó
là con ?

Phải, Điều Ta muôn nói
là một người trong các con
cùng ăn tại bàn này.



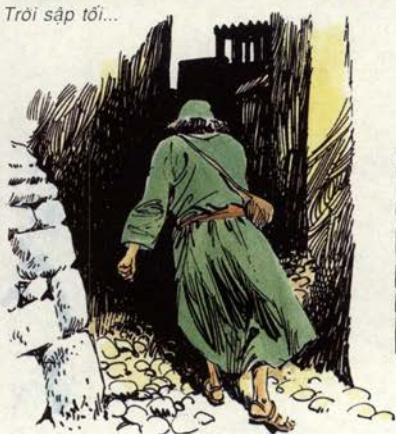
Thưa Thầy, Thầy nói chi ?
Thầy, thật không thể tưởng
tượng được !

Ai trong
chúng ta cả
gan làm việc
ấy ?

Xin anh Giangi hỏi Thầy muốn nói ai
đó... Có lẽ chúng ta phải rắn ngắn
ngừa việc bối phản này...



Thưa Chúa, sao Chúa lại dì rùa chân cho con?" Chúa Giê-xu
dáp: "Bây giờ con chưa hiểu được việc ta làm, nhưng sau này
con sẽ hiểu". Phi-e-ra thưa: "Con chẳng dám để Chúa rùa chân
cho con bao giờ." Chúa đáp: "Nếu ta không rùa chân cho con,
con chẳng phải là môn đệ ta." Si-môn Phi-e-ra : "Thưa Chúa,
dã rùa chân thì xin Chúa rùa luôn cả tay và gối đầu cho con nữa".
Chúa Giê-xu giải thích: "Ai dã tắm xong, chỉ cần rùa chân là
tùn thân sạch sẽ." Chúa đã biết rõ người phản bội nên Ngài bảo: "
Không phải tất cả đều sạch đâu." Rùa chân cho môn đệ xong, Chúa
hỏi: "Các con có hiểu việc ta vừa làm cho các con không? Các con
gọi ta bằng Thầy, bằng Chúa là đúng, vì đó là sự thật...."

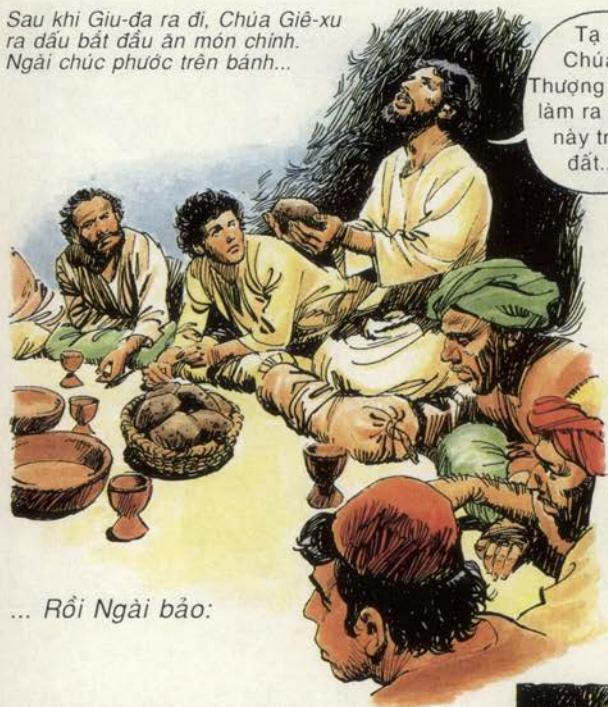


Ta là Thầy là Chúa là Chúa mà đi rửa chân cho các con, thì
các con cũng phải rửa chân cho nhau. Ta nêu gương để các
con noi theo điều ta làm." Sau khi dậy những điều ấy, tâm
hồn Chúa xúc động. Ngài tiếc lộ: "Ta cho các con biết, trong
các con có một người phản bội ta." Các môn đệ hoang mang
nhìn nhau không biết Ngài muốn nói về ai. Thầy mòn đê
Chúa yêu ngồi bên cạnh Ngài, Phi-e-ro ráo rít bảo bạn hỏi

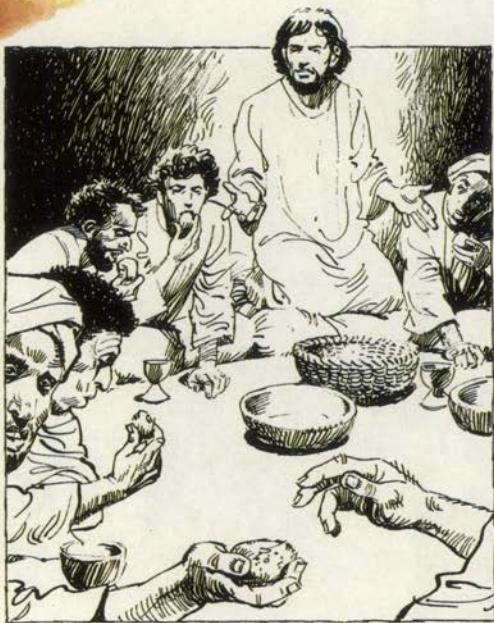
Chúa. Môn đệ ấy đưa sát vào ngực Chúa hỏi: "Thưa Chúa, người
đó là ai?" Chúa Giê-xu đáp: "Người lấy miếng bánh ta sắp nhúng
dây." Chúa nhúng bánh rồi trao cho Giu-da Ich-ca-ri-ốt, con trai
Si-môn. Tay Giu-da vừa cầm miếng bánh, quỷ Sa-tan liền nhập
vào lòng. Chúa bảo Giu-da: "Việc con làm, hãy làm cho nhanh."
Những người ngồi chung quanh không hiểu Chúa nói về việc gì.
Giu-da làm thủ quỹ, nên có người tướng Chúa bảo Giu-da đi mua
sắm cho lễ Vượt qua, hoặc đi cứu trợ người nghèo. Lấy miếng bánh
xong, Giu-da vội vã ra đi trong đêm tối....

Sau khi Giu-dà ra đi, Chúa Giê-xu
ra dấu bắt đầu ăn mòn chính.
Ngài chúc phước trên bánh...

Rồi bẻ bánh ra chia
cho các môn đệ...



... Rồi Ngài bảo:



Lu-ca 22:19-20:

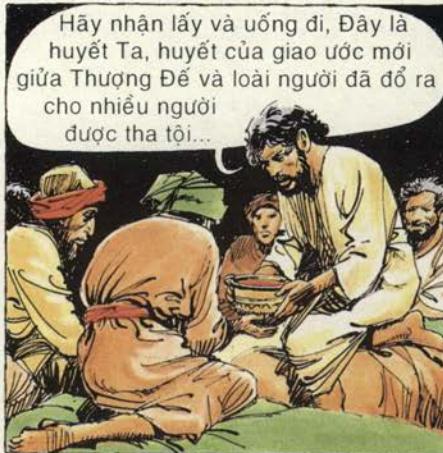
Ngài lấy bánh, ta ơn Thượng Đế, bẻ ra, trao cho các môn đệ:
"Đây là thân thể ta, phải hy sinh vì các con. Các con hãy
ăn để tưởng niệm ta."

Cũng thế, sau bữa ăn, Chúa cầm chén nước nho và bảo:
"Chén này là giao ước mới giữa Thượng Đế và nhân
loại, ăn chúng bằng máu ta, máu phải đổ ra vì các con...."

Sau bữa ăn tối Chúa Giê-xu lấy chén nước nho và đọc bài cầu nguyện tạ ơn theo nghi thức...



... Nhưng rồi Ngài phán thêm:



Hãy làm điều này để nhớ Ta !



Đoạn Chúa Giê-xu và các môn đệ chấm dứt bữa ăn lễ Vượt qua với các bài cổ ca Tôn vinh...



Rồi họ rời Giê-ru-sa-lem...



Chúa Giê-Xu Bị Ma Quý Cám Dỗ

Các mồn đê của Chúa Giê-xu nhìn thấy Chúa Giê-xu là Đang Mê-si (cõi nghĩa là Đang chịu xúc dầu) đã đến để tái lập luật pháp của Thương Đế cũng như thay thế đán Do-thái bằng quyền năng Ngài và bàng vỗ lực thực sự.

Nhưng Chúa Giê-xu đã đưa họ trở về thực tế đang khi họ mơ tưởng những cuộc diễn hành chiến thắng. Ngài cho họ biết rằng Ngài sẽ phải gặp sự đau khổ bắt bö, tra tấn và cái chết. Đó là cho họ biết sự khát biết rắng. Ngài nói về các sự cảm dỗ mà Ngài phải chống lại như cảm dỗ làm phép lạ cung cấp bánh ăn và đem sự thịnh vượng cho những kẻ theo Ngài, kéo họ về với chính nghĩa của Ngài bằng những thủ đoạn, đánh lầy chính quyền và bao dâm sự thống trị giới cho dân Ngài.

Chẳng ai biết chỉ về các sự cảm dỗ này nếu chính mình Chúa Giê-xu không nói ra Ngài mô tả các sự cảm dỗ này như cuộc linh chiến chống quỷ Sa-tan. Chúng ta đừng nên nghĩ rằng ma quỷ hiện ra cùng Chúa Giê-xu với hình dáng của di lợp bích như các hoa sỉ đà và các diệu khác già dạc lương. Chúa Giê-xu đã trải qua sự cảm dỗ trong chỗ sâu kín nhất của con người Ngài, giống như chúng ta bị cảm dỗ làm điều ác. Nhưng Ngài đã thảng hoa sự cảm dỗ.

Chúng ta đừng nên nghĩ rằng ma quỷ là nhân vật của ác tuồng luồng. Chúa Giê-xu đã mô tả ma quỷ là "vua chúa đời này". Nó là kẻ thù chống nghịch Thương Đế và bắt cùi diều gi thiêng lanh. Nó đại diện của quyền lực tài linh của tội ác, cố gắng đầu độc chẳng những mối quan hệ giữa cá nhân và con người nhưng luôn cả tinh hồn mỗi chúng ta. Đô chính là lý do ta sao Chúa Giê-xu đến để giải phóng chúng ta khỏi quyền lực Sa-tan. Nhưng mỗi người chúng ta phải có lòng mong muốn được giải phóng chứ không theo ma quỷ.

Chúa Giê-Xu Hóa Hình Trên Núi

Chúa Giê-xu đưa ba mòn đê thân cẩn nhất lên một ngọn núi cao. Ba mòn đê này thấy Chúa đứng đó trong vồng hào quang chói lòa. Bên cạnh Ngài là Môi-se và É-li, hai nhân vật vĩ đại nhất trong lịch sử dân Y-sơ-ra-én, đã được on diện kiễn Thương Đế trên nui Si-nai. Hai vị này được sai đến từ thiên đàng. Cả ba mòn đê biết rằng Chúa Giê-xu thuộc về linh giới và chính Thương Đế đã đến ở giữa dân sự Ngài như Ngài đã nói. Tuy nhiên, Thương Đế không cần có một trại hay một ngôi đền sống trên trần thế như Phi-e-ri vẫn còn tin, vì Thương Đế hiện diện trong Giê-xu là Con Một của Ngài mà các mòn đê phải nghe theo.

Đoàn Dân Đông Hoan Hỗn Chúa Giê-Xu

Vài ngày trước lễ Vuot qua, Chúa Giê-xu cùng các mòn đê vi về thành Giê-ru-sa-lem. Tại một lăng trên nui Ông-lio về phía tây của thành này, Chúa sai hai mòn đê đến để cho Ngài một con lừa con chưa ai cưỡi. Chúa cưỡi lừa vào Giê-ru-sa-lem cách khải hoàn giữa đám đông vui mừng hô to: "Hô-ha-na con vua Đa-vít! Đang ngợi khen cho Đang nhơn danh Chúa mà đến! Hô-ha-na ở trên nui rết cao!" (Ma-lhi-o 21:9)

Sách Phục Âm Ma-thi-o có ký thuật lời

nói trước của tiên tri Xa-cha-ri (Khoảng 520 T.C.) rằng: "Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy r้อง reo vui... Hãy nói với con gái thành Giê-ru-sa-lem rằng: 'Này, vua người dân cùng người, nhu mu, cõi lửa'" (Ma-thi-o 21:5-9). Lời tiên tri tiếp tục rằng:

"Ta sẽ trù tiết xem có khởi Ep-ra-im, và ngựa khỏi Giê-ru-sa-lem, cung của chiến tranh cũng sẽ bị trù tiết, và Ngài sẽ phán sự binh an cho các nước..."

Chúa Giê-xu cho rằng dân chúng nghèn đón Ngài như một hậu tu của vua Đa-vít. Cách Chúa vào thành Giê-ru-sa-lem cho thấy rõ ràng Ngài đến không phải như một Đang Mê-si đã thắng bằng vồ lùn nhưng như một vị chúa tể tỏ ra sự nhan lành và bình an. Vì vậy, Ngài đã cưỡi một con lừa thường của dân chúng mà không đến cách venerated vang trên lung chiến mã như một sĩ quan La-mã cao cấp. Ngài có phẩm cách vù uy quyền của một quân vương bất nguồn tu Thiên phu đã sai Ngài đến thế gian.

Chúa Giê-Xu Đuối Bon Lái Buôn Ra Khỏi Đền Thờ

Đền thờ Giê-ru-sa-lem là nơi duy nhất dành cho người Do-thái tu khấp nơi trên thế giới để cử hành các lễ lớn quan trọng. Tại đây, họ dang con sinh tế để tế lóng súng kính hay để chuộc tội lỗi mình. Với mục đích đó, họ chọn một con sinh tế không lì vit trong bầy hay là trả cho một lái buôn số tiền dâinh để mua con sinh tế làm của lễ dâng tại sảnh Đền thờ.

Chánh diện của đền thờ là một cao ốc lát кам thạch ở phía trước. Chỉ các thầy tế lìe mới được phép vào để thắp đèn và dâng cua lìe, để giữ chiếc đèn bày ngôn luon cháy sáng và dâng bánh tròn thiết bài ban thờ. Sau bức màn thêu thật dày là nơi "chí thánh", một gian phòng mà thầy thường tê được phép vào mỗi năm một lần để dâng cho Thương Đế huyết của con sinh tế để chuộc tội toàn dân. Ngày xưa, nơi chí thánh này có những hòn ruộng mà vang với những chiếc bún trên đó có khắc bằng luật pháp mà Môi-se đã truyền lại. Kể từ ngày Đền thờ bị phá hủy và xây dựng lại, gian phòng này bỏ trống, không được phép đặt hình tượng nào cả, vì chẳng có hình ảnh nào Thương đê toàn năng cho phép chạm trổ. Tuy nhiên, Thương Đê có hứa cung dâng Y-sơ-én rằng Ngài hiện diện trong nơi chí thánh.

Phía trước ngôi nhà trong khuôn viên chánh diện có một sân khác với một bồn thờ rất lớn để dâng của lễ thiêu. Cố đó hai ngàn thây tế lìe thay nhau phun vú, được nhiều người Lé-vi phụ giúp. Cố một sân khác cho phu nữ. Những người ngoại giáo không được phép vào sân ngoài của chánh diện nếu trái lệnh se bị án phạt tu hình.

Chung quanh chánh diện và các sân có một hàng lan gồm nhiều cột phản cách khu Đền thờ với bên ngoài. Thêm vào các phòng họp, hành lang này dùng làm nơi buôn bán các con sinh tế. Khi có lè trong thế thi có từ 100.000 đến 200.000 khách hành hương từ khắp tỉnh của đế quốc La-mã về Giê-ru-sa-lem, mỗi người dâng một con sinh tế của mình. Cho nên, họ cần các lái buôn cung cấp cho họ bò, chiên, và bò cát. Cũng có những tuy đổi bạc đen từ các nước khác. Vì vậy, không thể cầu nguyện được qua cánh cửa bu ôn áo mua bán như vậy được. Không có chỗ yên tĩnh để người ta có thể luong giao với Thương

Đe. Sự piến nô của Chúa Giê-xu vê cảnh mua bán, mặc cả tiền bạc huyền náo như thế, cũng đê hiếu. Ngài đã hành động như một tiên tri ngày xưa đã làm và đã tống đuổi tất các bọn buôn ra khỏi nhà Thương Đe.

Các nhà chức sắc Do-thái phu trách việc giữ trật tự trong Đền thờ chỉ trich hành động của Chúa Giê-xu đã làm cho họ khó hiểu khi Ngài phán rằng, nếu họ phá hủy Đền thờ này thì Ngài sẽ sống lại trong ba ngày. Ngài không có ý nói về chính ngõi đền thờ nhưng là "Đền thờ mới", ngõi nhà mới của Thương Đe, nơi ngõ mới của Thương Đe trên đất, tức là chính thân thể của Ngài. Không lâu sau đó, các trưởng lão của dân Do-thái đã kết án đóng đinh Chúa Giê-xu lên thập tự giá. Quyết định này được đám đông hoan hô.

Khi Chúa chết trên cây thập tự, bức màn trong Đền thờ ngàn nỗi chí thương với bèn ngoài đã bị xé làm đôi từ trên xuống dưới. Là "Chiến Con của Thương Đe", Chúa Giê-Xu dâng thân Ngài làm sinh tế chung chuộc tội chung ta

Thần linh của Thương Đe nêu trong mỗi lin nhán nào nhận biết Giê-xu là Đang Cứu Chuộc và Chúa của mình. Tuy nhiên, các mòn đê chua rõ điều này cho đến sau khi Chúa Giê-xu phục sinh và sau biến cố lê Ngũ tuân.

Sự hòa hinc của Chúa Giê-xu trên núi là một yếu quan trọng có tính cách quyết định đối với các mòn đê trước mặt Thương Đe. Do đó, một cá nhân có thể nhận được ánh sáng giữa cành tó tăm, nhân được sự an úi khi cần, thấy rõ ý nghĩa cuộc đời khi gặp những khó khăn và được nâng đỡ trong cuộc chiến đấu. Nhờ nghe theo Chúa Giê-xu, có nghĩa là nhờ đoc Kinh thánh và cầu nguyện, chúng ta được đến trước mặt Thương Đe. Người nào theo Chúa Giê-xu phàద dâng thi giờ đặc biệt để dọc Kinh thánh và cầu nguyện. Những thi giờ ấy hệt súc quý giá cho họ vậy.

Hết ai nhân sinh tê ấy cho mình và đạt minh vào vồng lạy Con phục sinh của Thương Đe thi trả nén lin nhán của Chúa, nghĩa là thuộc vê Chúa Giê-xu, được dự phân thân thế mới của Đang Christ là công đồng Co-đốc nhân toàn cầu.

Lễ Vuot Qua Tại Giê-ru-sa-lem

Vào Thời Chúa Giê-Xu

Lễ Vuot qua là quốc lễ của dân Do-thái. Đó là lễ giải phóng và dâng lấp lác lại sự kiện dân Y-sơ-ra-én được thoát ách nô lê ở xứ Ai-cập vào khoảng năm 1270 T.C. dưới sự lãnh đạo của Môi-se là sứ giả của Thương Đe. Mặc dù thương Đe đã trút chín tai và thảm khốc xuống

Ai-cập, vua Pha-ra-ôn vẫn không chịu để dân Do-thái ra đi. Môi-se bèn tuyên bố cho vua biết sẽ có tai va thu mủi, áy là cái chết của mọi con đều lồng ỏi Ai-cập. Đầu vây, mỗi gia đình người Hé-bo-ro (Do-thái) phải giết một con chiên không ti vit, lây huyết nó bôi nơi cổ nhâh mình dang ó, để thiền sự vuot qua mà không hành hại. Họ an lhit chiến nướng với rau đắng và bánh không men trong tu thê sẵn sàng ra đi khỏi Ai-cập.

Vào thời Chúa Giê-xu, dân Do-thái cử hành lễ Vuot qua tại Giê-ru-sa-lem vào ngày thứ 14 và 15 tháng Ni-san (tháng đầu tiên trong năm), bắt đầu với trang mới mùa Xuân. Do đó, ngày lễ Phục sinh vốn căn cứ trên lễ Vuot qua,

được thay đổi mỗi năm theo trăng tròn, khuyết. Vào chiều tối ngày 14 tháng Ni-san, họ giết thịt chiên con trong sân Đền thờ. Các thầy tế lễ hứng huyết chiên con vào chậu và rưới nơi chân bàn thờ lòn dành cho việc dâng cúng lễ thiêu. Cùng lúc, người Lã-vi hát Thi-thien 113-118 để tôn vinh Thương Đế. Mỗi gia đình hay nhóm người hành hương trong kỳ lễ Vuột qua ăn thịt chiên con với bánh không men.

Bữa Ăn Bánh Của Giao Ước Mới

Chúa Giê-xu đã ăn lễ Vuột qua cuối cùng của Ngài với một ý nghĩa mới. Ngài lấy bánh, chúc phúc, bẻ ra và đưa cho các môn đệ. Ngài bảo họ: "Đây là thân thể Ta được ban phát ra vì các con." Ngài cũng lấy chén, ta on, rồi trao cho họ và phán: "Chén này là giao ước mới trong huyết Ta chia sẻ, ra vì các con."

Với bữa ăn lễ Vuột qua, người ta có thể nói rằng Chúa Giê-xu đã bắt đầu trái qua con thống khổ hấp hối. Giú-dà đang đi trên đường phản bội Ngài. Những kẻ di bắt Ngài, két ẩn, tra tấn và hành hình Ngài đã sẵn sàng ra tay hành động. Đang sụp bợn họ là tội lỗi của cả nhân loại đã khiến cho Con Thương Đế phải chịu chết. Vì Ngài đã chất trên mình Ngài mọi tội lỗi của nhân loại. Ngài là Chiến Con Lỗi Vuột qua đã hình sinh mang sống để cứu mọi kẻ tin, như tiên tri Ê-sai đã nói trước rằng: "Vì chúng ta phạm tội, Ngài chịu thương tích đầy mình; vì chúng ta gian ác, Ngài chịu vết đâm chí mạng. Nhưng nhờ Ngài chịu hình phạt, chúng ta được bình an; nhờ Ngài chịu đòn vọt, chúng ta được lành bình." (Ê-sai 53:5).

Tại bữa ăn lễ Vuột qua với 11 môn đồ trung thành của mình, Chúa Giê-xu đã phán:

"Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời." (Giăng 6:54). Ngài cũng phán: "Chén này là giao ước mới trong huyết Ta vì các người mà đổ ra." (Lu-ca 22:20).

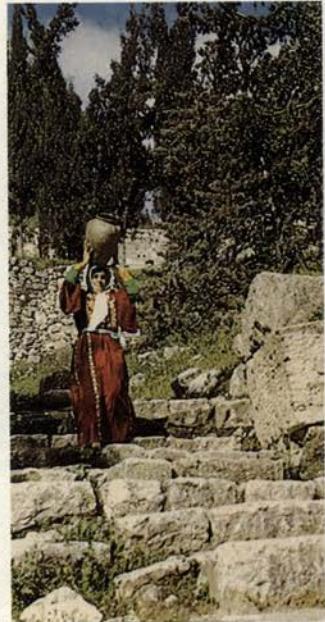
Với lễ Vuột qua trên núi Si-nai, Môis-se đã xác nhận giao ước giữa Thương Đế và tuyển dân Ngài. Thế nhưng đã bao lần dân Ngài phá vỡ giao ước ấy. Vậy giờ, Chúa Giê-xu tuyên bố rằng huyết Ngài là một dấu ấn đóng trên giao ước mới mà Thương Đế đã kết thúc chẳng những với dân yêu dấu của Ngài nhưng cũng với những ai sẵn sàng trở lại với Ngài.

Không phải Chúa Giê-xu đổ huyết ra để xoa dịu con thạnh nộ của Thương Đế và ngăn cản sự trừng phạt của Thương Đế. Trái lại, chính Thương Đế đã sai Chúa Giê-xu dâng mình làm cho lễ chuộc tội, và như vậy đã chấm tỏ tình yêu thương của Ngài đối với nhân loại. Tình yêu thương trong thành tâm của Chúa Giê-xu đã thắng hơn điều ác và tội lỗi.

Chúa Giê-xu muốn các môn đồ kết hiệp với Ngài trong sự hi sinh mang sống Ngài. Vì vậy, Thánh Ma-thi-ơ xác nhận: "Chúa Giê-xu cầm bánh, câu nguyên cầm tạ, bẻ ra và trao cho môn đệ rồi phán: "Hãy nhận lấy và ăn. Đây là thân thể Ta." Rồi Ngài cầm chén, ta on, trao cho các môn đệ và phán: "Hết thảy các con hãy uống đi. Vì đây là huyết Ta, huyết của giao ước đổ ra cho nhiều người được tha tội." (Ma-thi-ơ 26:26-28).

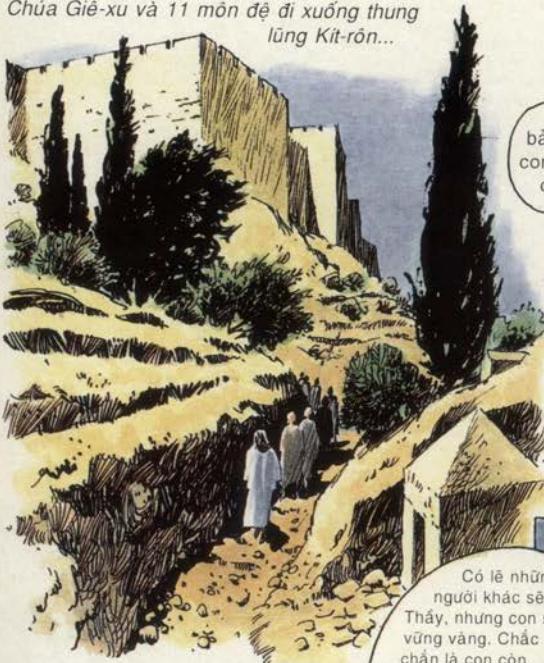
Theo lề tục, mỗi người Do-thái ăn một miếng thịt chiên con đã dâng làm của lễ thiêu cho Thương Đế trong Đền thờ. Của lễ dâng lên

Thượng Đế nuôi dưỡng họ và ràng buộc họ với Thương Đế. Lễ Tiệc Thánh đã trở nên một lễ tự nhiên của người Do-thái với ý nghĩa sâu xa, vì Chúa Giê-xu chịu chết đã mở con đường dẫn đến sự sống đời đời và hòa thuận lại với Thương Đế. Chúa Giê-xu truyền mệnh lệnh này cho các môn đệ: "Đây là thân thể Ta được ban phát ra vì các con. Hãy làm điều này để nhớ đến Ta." (Lu-ca 22:19). Vẽ sau, tất cả những người theo Chúa giữ lễ tiệc thánh này để thông công với Ngài là Đang Cứu chuộc đã giải phóng họ khỏi cuộc đời tội lỗi. Bởi sự chết hi sinh một lần duy nhất của Ngài, Chúa ban sự tha tội cho Cơ-đốc nhân mỗi khi họ vấp ngã. Hơn thế nữa, tin nhắn trung tín với Chúa Giê-xu được Ngài giúp đỡ, ở cùng họ mỗi ngày cho đến tận thế.



Chú thích: Đây là "con đường cầu thay" ở Giê-ru-sa-lem, mà Chúa Giê-xu đã đi để đến chỗ ăn lễ Vuột qua trong căn nhà ké cận vườn Ghép-sé-ma-né.

Chúa Giê-xu và 11 môn đệ đi xuống thung lũng Kit-rôn...



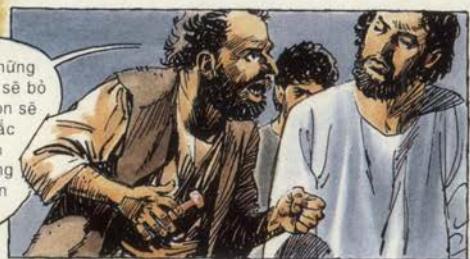
Họ vượt qua con sông nhỏ và bắt đầu đi lên núi Ô-liu...



Phê-ro ! Chính đêm nay, trước khi gà gáy con sẽ chối Ta...

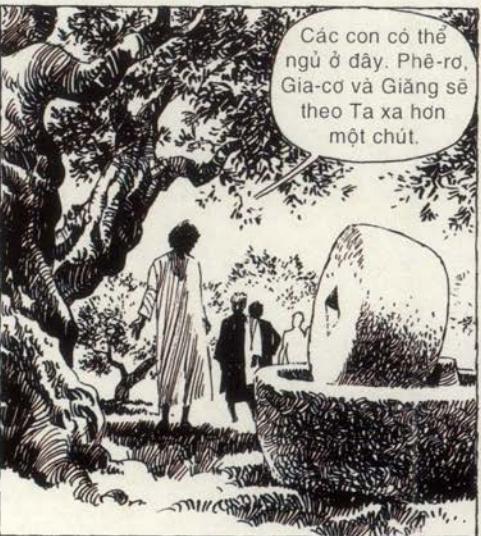


Có lẽ những người khác sẽ bỏ Thầy, nhưng con sẽ vững vàng. Chắc chắn là con còn sống con sẵn sàng theo Thầy cho đến chết !



Chúa Giê-xu và các môn đệ đi đến một cái vườn trên núi Ô-liu gọi là Ghết-sê-ma-nê...

Các con có thể ngủ ở đây. Phê-ro, Gia-cơ và Giangi sẽ theo Ta xa hơn một chút.



Mác 14:26-72

Hát thánh ca xong, Chúa Giê-xu và các môn đệ đi lên núi Ô-li-ve. Chúa thở lòn: "Các con sẽ lìa bỏ ta như Thánh Kinh đã viết: Ta sẽ đánh người chăn, thì bầy chiên tan tác. Nhưng sau khi sống lại, ta sẽ qua xứ Ga-li-lê trước để gặp các con." Phi-e-ro thưa: "Con sẽ chẳng xa Thầy, dù mọi người bỏ chạy." Chúa Giê-xu đáp: "Ta quá quyết: ngay đêm nay, trước khi gà gáy lần thứ hai, con sẽ chối ta ba lần." Nhưng Phi-e-ro cam kết: "Con thà chết chứ không chối Thầy đâu." Các môn đệ khác cũng đều quá quyết như vậy. Chúa Giê-xu và các môn đệ vào vườn Ghết-sê-ma-nê. Ngài bảo họ: "Các con ngồi đây, đợi ta đi cầu nguyện." Chúa chỉ đem theo Phi-e-ro, Gia-cơ và Giangi theo Ngài. Từ lúc đó, Ngài cảm thấy hoang mang, sầu não vô cùng. Ngài bảo: "Linh hồn ta buồn rầu tội độ....

Chúa Giê-xu đi sâu vào vườn, có 3 môn đệ đi theo...



Ta muốn tâm sự với các con là Ta rất đau buồn cho đến chết.



...Ta cần sự thân mật của các con. Hãy ở đây và thức canh đang khi Ta cầu nguyện ở đằng kia.



Chúa Cha, Cha có thể làm được mọi sự. Xin cho Con thoát khỏi nỗi khổ đau tràn ngập đang đến gần Con...

Nhưng nếu không được, thì xin ý Cha được nên !

Chúa Giê-xu trở lại tim sự ủng hộ của 3 môn đệ thân cận nhất... Nhưng...



...Các con ở đây thức canh." Chúa đi một quãng, rồi quỳ sấp dưới đất, cầu xin cho giờ phút khung khiếp dũng đến với Ngài nếu có thể được. Ngài cầu nguyện: "Thưa Cha, Cha có thể làm được mọi việc, xin cho Con khai uống chén này, nhưng xin theo ý Cha, chứ không theo ý Con." Khi trở lại, Chúa thấy ba môn đệ đang ngủ gục. Ngài gọi: "Si-môn, con ngủ sao? Con không thức được một giờ sao? Phải tinh thức và cầu nguyện để khỏi sa vào vòng cảm đó, vì tâm linh thất m慵, nhưng thế xác yếu đuối. Chúa lại đi, cầu xin như lần trước. Lần này quay lại, Chúa thấy các môn đệ vẫn ngủ, mắt nhắm nghiền, không đổi đáp gì được. Trở lại lần thứ ba, Chúa bảo họ: "Bây giờ các con vẫn còn ngủ sao? Dù rồi. Dã đến lúc ta bị phản nộp vào tay bọn gian ác. Dừng đây, đi với ta. Nay, kể phần ta đã tội."



Trong lúc đó tại
công vào vườn...



Ngay khi Chúa đang nói, Giu-da, một sứ đồ của Chúa xông đến. Theo sau là một toán người cầm gươm dao, gậy gỗ, do các thầy trưởng tế, các thầy dạy luật và các trưởng lão sai đến. Tên phản Chúa đã ra âm hiệu: "Tôi hôn người nào, các anh cứ bắt dẫn đi." Vì vậy, vừa đến nơi, Giu-da trán tráo xông lên chào Chúa: "Lạy Thầy." Rồi nó hôn Chúa. Bọn kia liền bắt giữ Ngài. Nhưng có một người đứng gần đó rút gươm chém đầy tó của thầy Tề lê tối cao, đứt mất một vầng tai. Chúa Giê-xu hỏi họ: "Tôi đâu phải trộm cướp mà các anh đem gươm dao, gậy gỗ đến bắt? Hàng ngày tôi vẫn ở với các anh, giảng dạy trong Dền thờ, sao các anh không bắt tôi? Nhưng những việc này xảy ra để làm ứng nghiệm lời tiên tri trong Thánh Kinh." Tất cả các môn đệ đều bỏ Chúa trốn biệt. Có một thanh niên đi theo Chúa, chỉ chống trên người một tấm khăn...



Khi con súng sốt đã qua. Các môn đệ của Chúa Giê-xu thấy can đảm lại.



... Ngày nào
con sống các
người hãy nhớ
mái việc này !

Oi ! đau
quá !



Các người đến đây
với gươm giáo gây
göc. Bộ các người
tưởng Ta là kè cướp
sao ? ...

Hãy nhớ rằng hàng ngày Ta giảng
day công khai trong đền thờ... Tại sao
các người không bắt Ta ở đó ? ... Nhưng
các người lại chọn ban đêm... Giờ đây
dung là các người ở đúng môi trường
của mình.



Bớ quân cướp ! Các ngươi bội phản đến
đây giữa đêm khuya. Nay hãy ném
lưỡi gươm ta ! ...



Phê-ro ! Hãy
tra gươm vào
vò...

Các con phải nhớ rằng:
Ai dùng gươm sẽ chết vì
gươm.

Chúa Giê-xu đau đớn hai tay bị trói...

khi thấy vậy tất cả môn đệ đều chạy trốn...



Người ta giải Chúa đến dinh thầy tế lễ tối cao. Tại đây,
các thầy trưởng tế, các trưởng lão và các thầy dạy luật
đã họp mặt đông đủ. Phi-e-ro theo sau Chúa xà xà,
cho đến khi vào sân dinh thầy Tế lễ tối cao. Ông ngồi
chung với bọn tuẫn cảnh, suối ấm bên đồng lúa.
Các thầy tế lễ và cả Hội đồng quốc gia tim bằng chừng
để khép Chúa vào tội tú hình, nhưng không tìm được.

Trong khi bọn lính áp giải
Chúa Giê-xu và đưa Ngài qua
thung lũng Kit-rôn đi lên tận
Giê-ru-sa-lem...



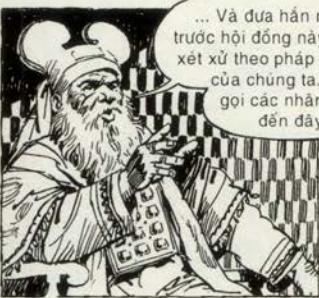
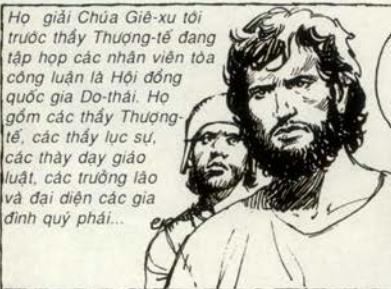
Mác 14,53-54

Người ta giải Chúa đến dinh thầy tế lễ tối cao. Tại đây, các thầy trưởng tế, các trưởng lão và các thầy dạy luật đã họp mặt đông đủ. Phi-e-rơ theo sau Chúa xa xa, cho đến khi vào sân dinh thầy Tề tối cao. Ông ngồi chung với bọn tuần Cảnh, sưởi ấm bên đống lửa.



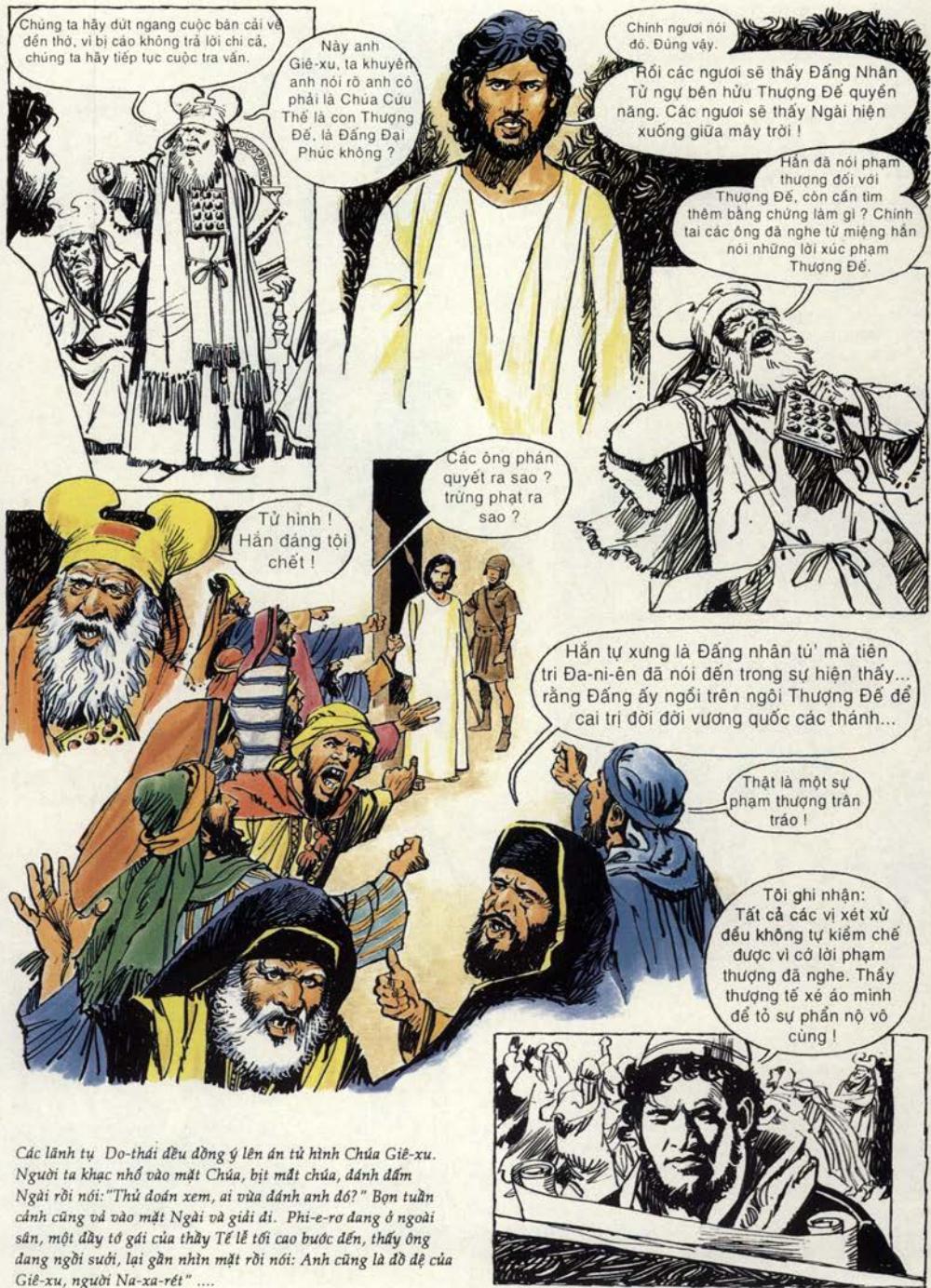
Trong lúc đó bên trong dinh...





Tôi nghe hán nói: "Ta sẽ phá hủy đền thờ này và trong 3 ngày sẽ dựng một đền thờ khác."





Đã lấy quyết định rồi. Nhưng cho
mỗi án tử hình rồi thì...

... Chúng ta phải được phép của quan
Tổng trấn La-mã !

Đúng. Một mình
người có thể tuyên án
tử hình và ra lệnh hành
quyết một người.

Chúng ta hãy
giải tên Giê-xu đến
Phi-lát có lẽ đang ở
Giê-ru-sa-lem để dự
lễ Vượt-qua.

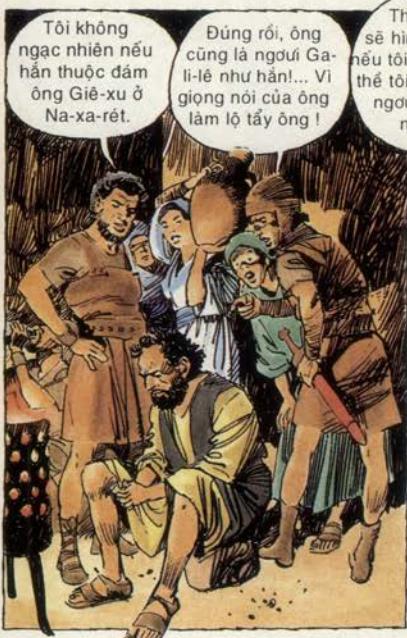
Trong khi đó, tại
sân trong quanh
đống lửa...

Tôi không
ngạc nhiên nếu
hắn thuộc đám
ông Giê-xu ở
Na-xa-rét.

Đúng rồi, ông
cũng là người Ga-
li-lê như hắn!... Vì
giọng nói của ông
làm lộ tẩy ông!

Thượng Đế
sẽ hình phạt tôi,
nếu tôi nói dối! Tôi
thế tôi không biết
người mà ông
nói đó!

Ô Ô o o ...



Ô Ô o o ... Ô
o o o ...

Nhưng đúng là
diều Chúa đã nói với
tôi: "Đêm nay trước khi
gà gáy, ngươi sẽ chối Ta
". Ô ! tôi là một thằng
nhát... thật là đê tiện
vô cùng...



Phi-e-ro chối: "Chị nói gì tôi không hiểu." Rồi ông đi ra cổng, liền
có tiếng gà gáy. Chị đây tôi nhìn thấy, báo cho những người đứng
chung quanh: Anh ấy theo phe Giê-xu đó." Phi-e-ro liền chối một
lần nữa. Một lát sau, những người đứng chung quanh tố Phi-e-ro:
"Đúng rồi, Anh cũng thuộc bọn Giê-xu, vì anh là người Ga-li-lê".
Phi-e-ro liền thề độc: "Tôi không biết người mấy ông nói đó là ai cả.
Nếu tôi dối, xin trời tru đất diệt." Vừa lúc ấy, gà gáy lần thứ hai.
Phi-e-ro sực nhớ lại lời Chúa Giê-xu: "Trước khi gà gáy lần thứ hai,
con sẽ chối ta ba lần." Ông liền thồn thức khác.

Khi Giu-đa được tin Hội đồng tối cao đã tuyên án...



... thì hối hận đem 30 đồng bạc trả lại cho các trưởng tế với trưởng lão. Đó là tiền họ trả cho sự phản bội Chúa của hắn.

Tôi đã có lỗi rất nặng
vì đã nộp Chúa Giê-xu
cho các ông...



Trong cơn tuyệt vọng, Giu-đa tró ra, đi thất cổ...



... đang khi
Chúa Giê-xu bị
giải đến tổng
trấn Phi-lát...



Ma-thi-ơ 27:3-5

Thấy Chúa bị kết án nặng nề, Giu-đa hối hận, liền đem ba mươi lạng bạc trả lại các thầy trưởng tế và các trưởng lão. Giu-đa than thở: "Tôi có tội, vì phản bội người vô tội." Họ lạnh lùng đáp: "Mặc anh chứ. Việc ấy liên hệ gì đến chúng tôi?" Giu-đa đem vật bạc vào trong Dền thờ rồi ra ngoài thất cổ chết.

Các đại diện của Hội đồng muốn gặp
Tổng trấn La-mã Phi-lát.

Hãy thưa với quan
tổng trấn rằng chúng tôi
đem nộp tên phiến động
quán chúng rất nguy hiểm
để quan xử tội. Hắn đã tu
xung là Đặng Cửu
Thế.

Nhưng chúng tôi
không thể vào dinh, vì đối
với chúng tôi là nơi của
một người không phải dân
Do-thái... Nếu vào thì sẽ bị ô
uê, và không thể ăn lè
Vuợt qua được.

Được. Quan Tổng
trấn sẽ nói chuyện với
các ông từ bao lòn ngò
xuống sân dinh.

Tên ấy
phạm tội gì ?

Chúng tôi nộp hắn
cho quan, vì chúng tôi
không có thẩm quyền
tư ý xử tử ai hết

Thưa quan Tổng
trấn, hội đồng đã
phán quyết rằng
hắn đáng tội
chết...

Bị cáo sẽ đến
dinh tôi. Tôi sẽ
thân hành tra vấn
hắn.

Tôi khen ngợi lòng hăng
hái của quý ông đã tố giác
những tên phiến động phá rối tri
an. Nhưng tôi biết đó là việc hoàn
toàn mới mẻ.

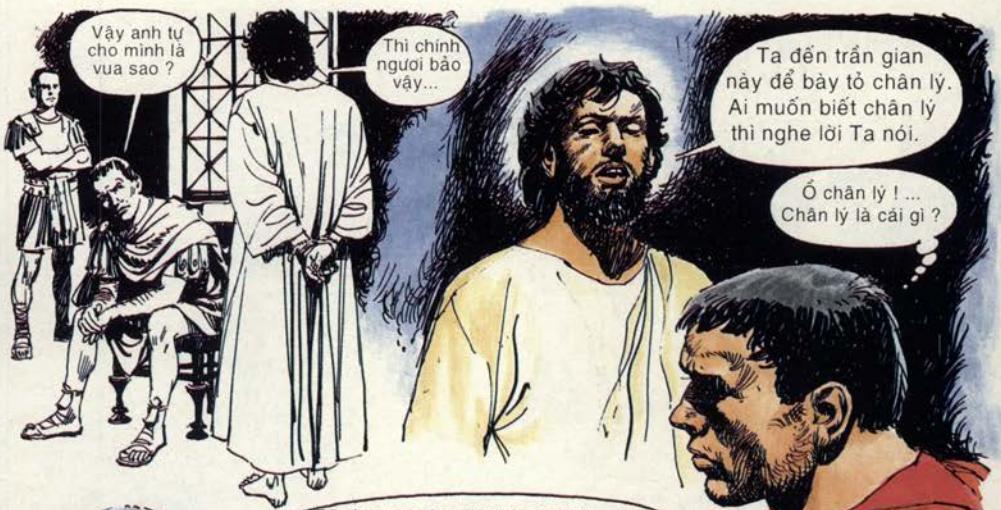
Anh bị tố cáo
là đã tự xưng là
Đặng Cửu Thế,
là vua dân Do-
thái...

Vương quốc Ta
không giống các nước
trần gian chút nào
hết...

bằng có là Ta không có
vệ quân để bảo vệ Ta
và ngăn chặn việc
bắt Ta...

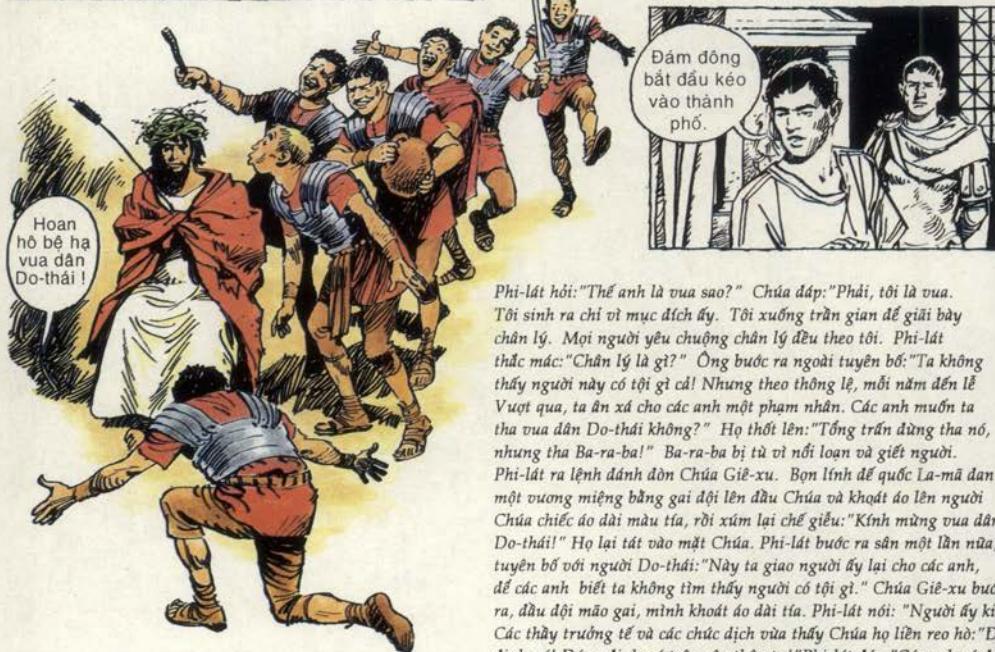
Giăng 18:28-19:16

Người Do-thái giải Chúa Giê-xu đến dinh tổng trấn La-mã vào lúc sáng
tinh sương, nhưng họ không vào dinh để khởi bị ô uế và được ăn lè Vuợt
qua. Vì thế tổng trấn Phi-lát phái ra sân hỏi: "Các anh tố cáo người này
về tội gì?" Họ đáp: "Nếu nó không phải là người gian ác, chúng tôi đâu
dám giải lên tổng trấn." Tổng trấn bảo: "Các anh cứ đem xú theo luật
các anh." Người Do-thái thưa: "chúng tôi không có phép xử tử ai, yêu
cầu tổng trấn xử nó." Điều này ứng nghiệm lời Chúa Giê-xu báo trước
Ngài phái chết cách thế nào. Tổng trấn Phi-lát trả vào dinh hỏi Chúa:
"Anh có phải là vua dân Do-thái không?" Chúa Giê-xu hỏi lại: "Ông dùng
chữ "vua" theo nghĩa thông thường hay theo nghĩa "Chúa Cứu Thế" của
người Do-thái?" Phi-lát xẳng giọng: "Ta có phải là người Do-thái đâu?
Chính đồng bào anh và các thầy trưởng tế bắt anh giải lên cho ta xử. Anh
lâm gì mà họ muốn giết anh?" Chúa Giê-xu đáp: "Tôi không phải là vua
một nước trần gian. Nếu thế, các môn đệ tôi đã chiến đấu, không cho người
Do-thái bắt tôi. Nhưng nước của tôi không thuộc thế giới này."

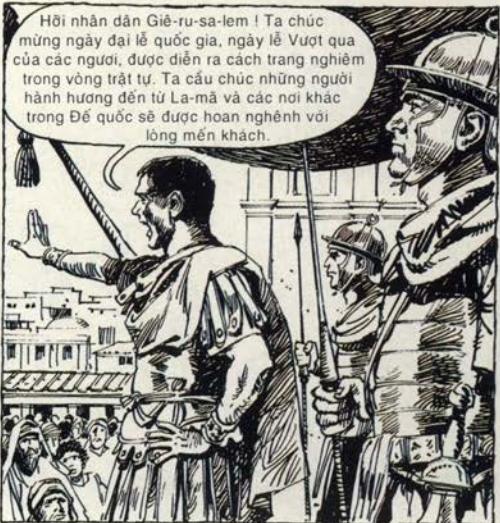




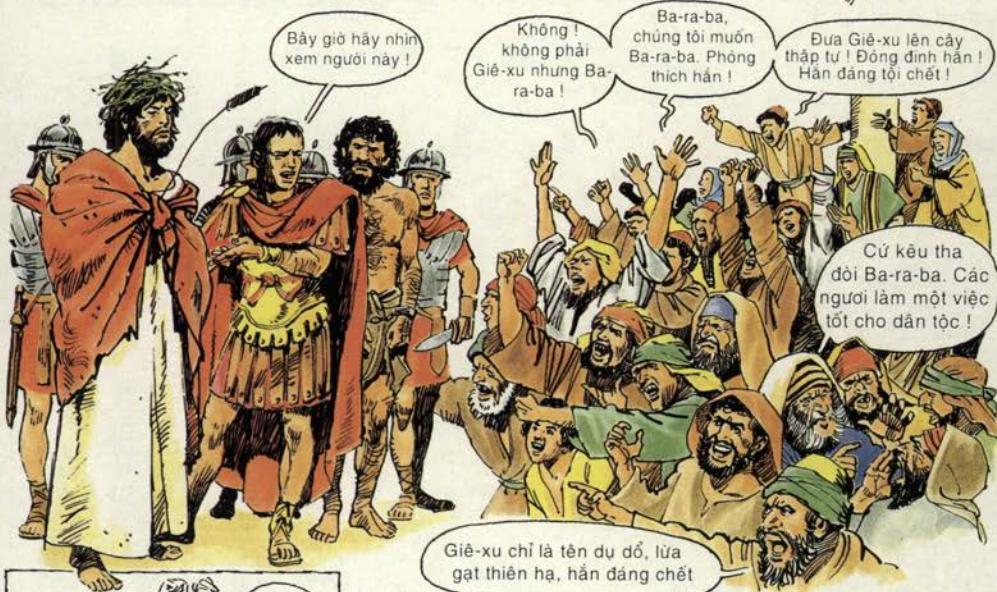
Trong khi đó, tại dinh Phi-lát...



Phi-lát hỏi: "Thế anh là vua sao?" Chúa đáp: "Phải, tôi là vua. Tôi sinh ra chỉ vì mục đích ấy. Tôi xuống trần gian để giải thoát nhân loại. Mọi người yêu chuộng chân lý đều theo tôi. Phi-lát thắc mắc: "Chân lý là gì?" Ông bước ra ngoài tuyên bố: "Ta không thấy người này có tội gì cả! Nhưng theo thông lệ, mỗi năm đến lễ Vuông qua, ta vẫn xá cho các anh một phạm nhân. Các anh muốn ta tha vua dân Do-thái không?" Họ thốt lên: "Tống trốn đừng tha nó, nhưng tha Ba-ra-ba!" Ba-ra-ba bị tù vì nỗi loạn và giết người. Phi-lát ra lệnh đánh đòn Chúa Giê-xu. Bọn lính đế quốc La-mã đánh một vương miện bằng gai dội lên đầu Chúa và khoát áo lên người Chúa chiếc áo dài màu tía, rồi xùm lại chế giễu: "Kính mừng vua dân Do-thái!" Họ lai lái vào mặt Chúa. Phi-lát bước ra sân một lần nữa, tuyên bố với người Do-thái: "Này ta giao người ấy lại cho các anh, để các anh biết ta không tìm thấy người có tội gì." Chúa Giê-xu bước ra, đầu đội mào gai, mình khoát áo dài tía. Phi-lát nói: "Người ấy kia kia! Các thầy trưởng tế và các chức dịch vừa thấy Chúa họ liền reo hò: 'Đóng đinh nô! Đóng đinh nô trên cây thập tự!' Phi-lát đáp: 'Các anh cứ đóng đinh đi! Ta vẫn thấy người này vô tội' Người Do-thái cãi:

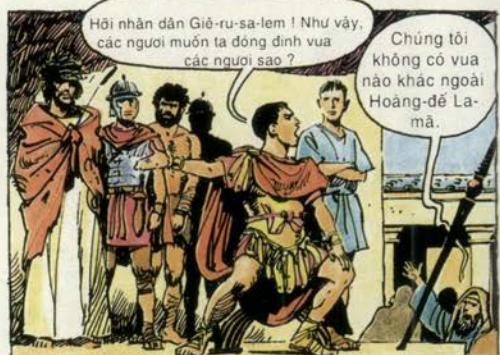








"Theo luật của chúng tôi, nó phải bị xử tử, vì nó xưng là con Thượng Đế." Phi-lát nghe lời đó càng thêm sợ hãi. Ông đem Chúa vào dinh cản dân: "Anh từ đâu đến?" Nhưng Chúa Giê-xu không đáp một lời. Phi-lát lại hỏi: "Sao anh không trả lời? Anh không biết ta có quyền tha anh, cũng có quyền đóng đinh anh sao?" Chúa Giê-xu đáp: "Nếu Thượng Đế không cho, ông chẳng có quyền gì trên tôi. Nghe Chúa giải đáp, Phi-lát tìm cách phỏng thích Ngài, nhưng người Do-thái dọa: "Nếu tha nó, tổng trấn không trung thành với Hoàng đế, vì nó phản bội Hoàng đế, tự xưng là vua!". Hôm ấy nhầm ngày chuẩn bị lễ Vuot qua. Phi-lát bảo người Do-thái: "Đây vua của các anh. Họ kêu gào: "Giết nó đi! Giết nó đi! Đóng đinh nó vào cây thập tự!" Phi-lát hỏi: "Không lẽ ta đem đóng đinh vua của các anh sao?" Các thầy trưởng tế đáp: "Ngoài Hoàng đế La-mã, chúng tôi không có vua nào khác!" Phi-lát liền giao Chúa cho người Do-thái đóng đinh trên cây thập tự. Họ bắt Ngài giải đi...





Giảng 19:12-16

Nghé Chúa giải đáp, Phi-lát tìm cách phóng thích Ngài, nhưng người Do-thái dọa: "Nếu tha nó, tổng trấn không trung thành với Hoàng đế vì nó phản bội Hoàng đế, tự xưng là vua!" Phi-lát liền ra lệnh giải Chúa Giê-xu ra cho ông xử tại Tòa lát đá. Hôm ấy, nhằm ngày chuẩn bị lễ Vượt qua. Đến 12 giờ trưa, Phi-lát bảo người Do-thái: "Đây là vua của các anh!" Họ kêu gào: "Giết nó đi! Giết nó đi! Đóng đinh nó vào cây thập tự đi!" Phi-lát hỏi: "Không lẽ ta đem đóng đinh vua của các anh sao?" Phi-lát liền giao Chúa cho người Do-thái đóng đinh trên cây thập tự. Họ bắt Ngài giải đi.



Ngày hôm đó có ba vụ xử tử được dự định. Theo luật lệ, mỗi tên tử tội phải bị tra tấn và đánh đòn đến chảy máu ra...

Sau đó Chúa Giê-xu phải vác cây thập tự suốt quãng đường đến nơi hành hình. Ngài đeo nổi cổ một tấm bảng ghi án phạt Ngài phải chịu.









Hồi con gái Giê-ru-sa-lem !
sao các ngươi khóc cho Ta ?...
sao các ngươi không khóc cho
số phận mà mình sẽ phải
gặp ?

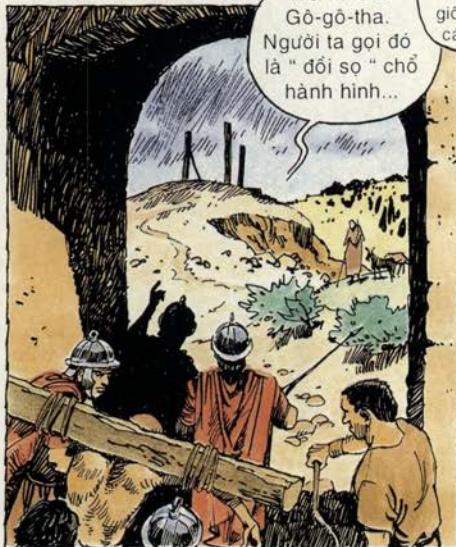
... Các ngươi và
con gái các ngươi...
Bởi vì những ngày
kinh khiếp sẽ đến
trên thành phố
này !



Kia ! Đó là
Gô-gô-tha.
Người ta gọi đó
là "đồi sọ" chỗ
hành hình...

Nhìn từ xa,
vắng dã trông
giống như một
cái sọ người.

Người ta đã chọn đúng chỗ này, vì người nào đi về
Giê-ru-sa-lem được nhắc nhở về tai họa phải gặp
nếu không thừa nhận quyền hành của quân đội
La-mã...

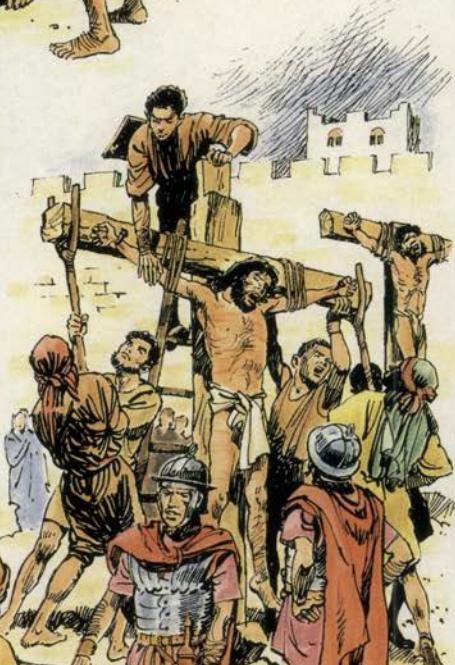
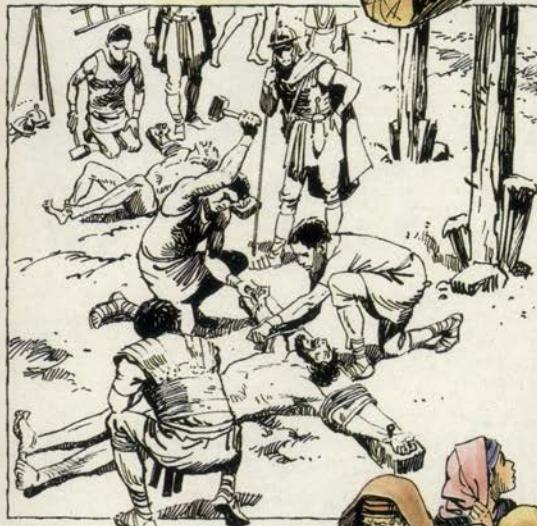


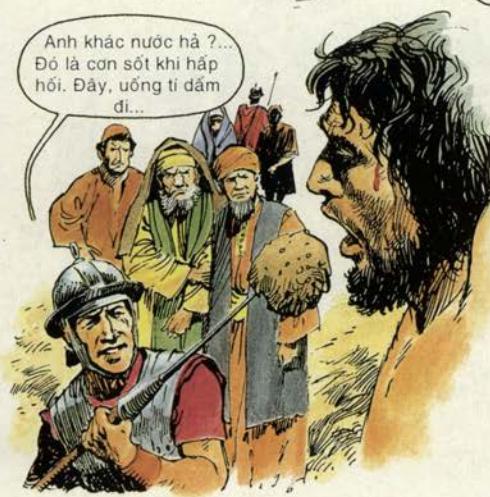
Lu-ca 23:25-56

Phi-lát phóng thích Ba-ra-ba, người đang ngồi tù vì nổi loạn và giết
người. Rồi ông giao Chúa Giê-xu cho họ hành hình theo ý muốn.
Trên đường giải Chúa ra pháp trường, gặp Si-môn, người xú Ly-bi
vừa từ thôn quê lên Giê-ru-sa-lem, họ liền bắt anh và cây thập tự
cho Chúa Giê-xu. Một đoàn dân rất đông kéo theo sau; nhiều phụ
nữ vừa đi vừa than khóc. Nhưng Chúa Giê-xu quay lại bảo: "Phụ
nữ Giê-ru-sa-lem! Dừng than khóc ta! Hãy than khóc cho bản thân
và con cái mình! Vì sắp đến ngày các con cái bị coi là điều bất hạnh.
Người ta sẽ bao nhau: Phúc cho phụ nữ chẳng từng thai nghén, chẳng
phải lo bú móm cho con! Người ta sẽ cầu cho núi đè, đất phủ thân mình.
Vì họ đối xử với ta là Cây Hằng Sống thế này, số phận các bà sẽ ra sao?"

Vừa khi họ đến Gô-gô-tha
họ tàn nhẫn xé áo xống
của Chúa Giê-xu...

Hãy để áo của tên tử tội ở
đây. Chúng ta sẽ chia
nhau khi sau !





Hai tú tội cũng bị giải ra pháp trường với Chúa. Đến ngon dời Sợ, họ đóng đinh Chúa và hai tú tội trên cây thập tự, một tên bên phải và một tên bên trái Ngài. Chúa Giê-xu cầu nguyện: "Thưa Cha, xin tha cho tôi cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì." Bọn lính gieo súc sắc chia nhau bô áo của Ngài. Dân chúng đứng quanh đưa mắt nhìn. Các cấp lãnh đạo Do-thái chế nhạo Ngài: "Nó chỉ giỏi cứu người khác! Nếu nó đúng là Chúa Cứu Thế, được Thương Ðể lựa chọn thì phải tự giải cứu mình đi chứ!" Bọn Ính gièo cợt Chúa, đưa rượu chua cho Ngài uống và mỉa mai: "Nếu anh là vua dân Do-thái, sao không tự thoát?" Phía trên đầu Ngài, có treo tấm bảng ghi mấy chữ: "Đây là Vua dân Do-thái." Một tú tội bị đóng đinh bên cạnh Chúa cũng nhีếc móc Chúa: "Anh không phải là Chúa Cứu Thế sao? Hãy tự giải thoát và cứu bọn tôi với!"



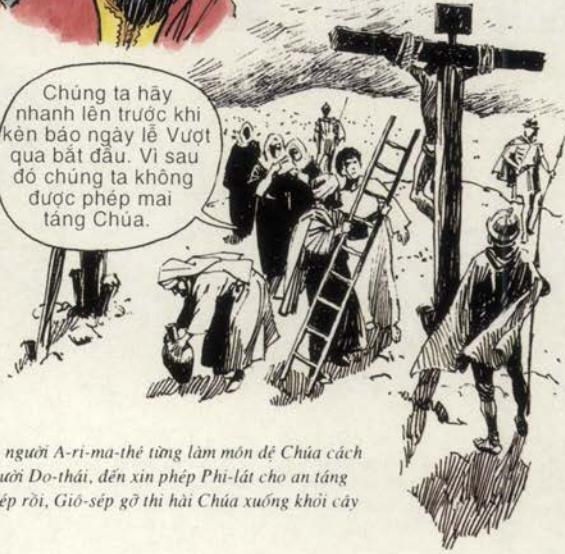
Nhưng tên kia trách nó: "Anh không sợ Thương Đέ sao? Mặc dù chịu chung một bản án tử hình, nhưng anh và tôi đều tội thật xứng đáng; còn Người có tội gì đâu?" Rồi anh quay lại: "Thưa Chúa Giê-xu, khi về Nước Chúa, xin nhớ đến con!" Chúa Giê-xu đáp: "Ta hứa chắc chắn! Hôm nay con sẽ ở với ta trong Thiên Đàng!" Khoảng 12 giờ trưa, mặt trời không chiếu sáng nữa. Bóng tối bao trùm khắp nơi cho đến 3 giờ chiều. Bức màn trong Đền thờ thỉnh lín bị xé làm đôi. Chúa Giê-xu kêu lớn: "Thưa Cha, con xin giao thác linh hồn cho Cha!" Nói xong, Ngài tắt thở. Viên đại đội trưởng La-mã thất cảnh tượng liền ca ngợi Thương đế và nhìn nhận: "Người thật là vô tội!"



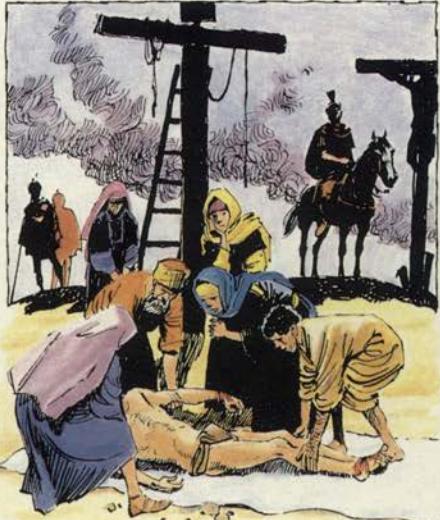
Phi-lát ra lệnh tôi cho mấy kẻ bị đóng đinh này một cú đánh ánh huệ cho chết hẳn, rồi há vai xuống khỏi cây thập tự. Các nhà lãnh đạo Do-thái dâu cầu như vậy, bởi vì để xác chết trên cây gỗ trong ngày lễ vượt qua sẽ đem lại sự rủa sả cho xứ này....



Dân chúng đi xem cuộc hành trình đều dầm ngực ra về. Những người quen biết Chúa và nhóm phụ nữ đã theo Ngài từ xứ Ga-li-lê đều đứng xa mà nhìn. Giờ-sep, quê ở thành A-ri-ma-thê, xứ Giu-de, hội viên Hội đồng Quốc gia, đến xin Phi-lát cho lánh xác Chúa Giê-xu. Ông là người đạo đức, công chính, vẫn trông đợi Nước Trời xuất hiện. Ông không tán thành quyết định và hành động của Hội đồng Quốc gia trong việc giết Chúa. Ông hạ xác Chúa xuống, lấy một cây vải gai khâm liệm, rồi đặt vào huyệt đá sâu trong sườn núi, chua hè chôn ai. Hôm ấy là ngày chuẩn bị Lễ Vượt qua. Nhóm phụ nữ theo Chúa từ Ga-li-lê cũng chẳng kiêng việc chôn cất và biết ngôi mộ Chúa. Họ trở về nhà, sửa soạn các loại hương liệu và dầu thơm để ướp xác Chúa. Hôm sau nhằm ngày thứ Bảy, họ nghỉ ngơi theo luật lệ.



Sau đó, Giô-sép người A-ri-ma-thê từng làm mòn đế Chúa cách kín đáo vì sợ người Do-thái, đến xin phép Phi-lát cho an táng Chúa. Được phép rồi, Giô-sép gỡ thi hài Chúa xuống khỏi cây thập tự.



Sau cùng, người ta lăn một
tảng đá lớn để lấp cửa mộ.



Giăng 19:39-42

Ni-cô-dem là người đã hứa chuyện với Chúa ban đêm cũng
đem đến một trăm cân nhựa thơm trộn trăm hương. Hai ông
dùng hương liệu và vải gai mìn tẩm liệm thi hài Chúa, theo
tục lệ Do-thái. Tại chỗ Chúa chịu đóng đinh, có một khu vườn
và một ngôi mộ mới đào. Vì sắp đến ngày lễ, ngôi mộ này cũng
gắn nén họ an táng Chúa tại đây.

Còn Thống Hối Của Chúa Giê-xu tại Vườn Ghép-Sé-Ma-Né

Chúa Giê-xu, trong thân thể loài người, Ngài cũng như mọi người khác. Tuy nhiên, Ngài cũng là Con Thương Đέ. Như mọi người khác, Ngài cũng ở trong tình trạng cực kỳ căng thẳng: Ngài không đóng kinh Cảnh trang trọng vưới Ghép-sé-ma-né là một bí mật lịch sử. Chẳng ai có thể bịa chuyện Chúa Giê-xu thống khổ khi đối diện với thần. Việc này đã được ba chứng nhân thuật lại.

Chúa Giê-xu đã dốc do linh hồn trong con chiến đấu cầu nguyện, một con chiến đấu kinh khiếp toàn thân Ngài toát ra mồ hôi như giọt máu rơi xuống đất. Nhân Từ (Chúa giê-xu) cũng là Con Thương Đέ, đã dời điện và cảm nhận được điều ấy đã bị ám trong thực tại không do luồng dòng của nó. Ngài thấy lịch sự thế giới diễn qua trước mắt Ngài với tất cả tội lỗi, với các cuộc chiến tranh và với mọi nỗi đau khổ. Sách Phúc Âm Giang Kế rằng Chúa Giê-xu đã cầu nguyện cung Cha Ngài và mô miêng gọi "A-bà" là Cha. Cho đến lúc này, chẳng có người Do-thái nào dám thưa với Thương Đέ như vậy. Tuy nhiên, Chúa Giê-xu có một mối quan hệ rât đặc biệt với Thiên Phu Ngài (Mác 14:36).

Sách Phúc Âm có nói đến một thiên thần từ trời hiện diện thêm sức cho Chúa Giê-xu. Như vậy, chúng ta thấy rằng Thương Đέ đã ở bên cạnh Con Ngài trong con thứ thách hết sức nặng nề. (Lu-ca 22:43).

Phi-e-ro Chối Chúa

Việc này rất xác thực được chép tóm tắt trong bốn sách Phúc Âm. Chúng ta biết việc này với tất cả chi tiết vì nó được chính Phi-e-ro kể lại. Bài học chúng ta học được ở đây là đúng quá tự nhiên. Sự thật là một ngày kia, mỗi người chúng ta cũng sẽ có thể chối Chúa vì chúng ta thấy Ngài không còn đùi chịu đối với các sự ham muốn của chúng ta.

Nhưng Phi-e-ro đã khóc về tội chối Chúa và Ngài đã tha tội ông. Ngài chàng nhưng không oán giận ông nhưng đã giao cho ông một chức vụ hét súc quan trọng là chân bầy chiên Ngài.

Chúa Giê-xu Trước Hội Đồng Công Luận

Hội đồng công luận tối cao là cơ quan tư pháp và hành pháp cao nhất của người Do-thái, gồm có 71 thành viên đứng đầu là Thủ Tế là thương phẩm đương nhiệm. Mọi vi phạm các luật lệ tôn giáo được Hội đồng tối cao coi là trong tội, để dâng bi án tu hình.

Nước Do-thái bị La-mã chiếm đóng. Tuy nhiên, thống đốc do Hoàng đế Sé-sa-bố nhiệm đã cho phép người Do-thái có quyền quản lý công việc nội bộ của họ. Quyết định sau cùng về bản án tu hình dành cho viên thống đốc: Quyết thi hành bản án tu hình cũng ở trong tay người La-mã.

Chúa Giê-xu bị kết án tu hình bởi

vì Ngài từ xung là Con Thương Đέ. Thực ra, chẳng có quan án nào có thể hiểu được Chúa Giê-xu là Con Thương Đέ như cách Cơ-đốc nhân hiểu ngày nay. Vì Ba Ngôi Thương Đέ là Đức Cha, Đức Con và Đức Thánh Linh (Ma-thi-ơ 28:19). Ngay cả các sứ đồ cũng chỉ hiểu điều này dù sau khi Chúa Giê-xu phục sinh. Vì lẽ đó, các nhà cầm quyền tối cao của dân Do-thái đã muốn "giết Thương Đέ" bằng cách kết án tu hình Chúa Giê-xu.

Trước tòa Án Tối cao, Chúa Giê-xu xưng minh là "Con Thương Đέ" thì cũng dễ hiểu đối với các thành viên Hội đồng này. Họ biết rõ các sự hiến thân của tiên tri Daniels. Tiên tri này đã tuyên bố rằng Vương quốc của những kẻ được chọn vẫn thời đại Đáng Mê-si do "Nhà Tứ" cầm đầu chó không phải do những kẻ độc tài, tham quyền khai mâu. Trong sự hiện thấy, Daniels đã trông thấy Ngài được cát lén tới Thương Đέ trong "đám mây trời".

Đối với các quan án, rõ ràng Chúa Giê-xu không những xung Ngài là Đáng Mê-si nhưng cũng tuyên bố rằng Ngài gốc gác và ngời vì đến từ Thiên Chúa. Trước mắt họ, đó là một sự sỉ nhục đối với Thương Đέ, một sự pham thường nặng nề nhất. Là những lãnh đạo tôn giáo không có thẩm quyền, với đau ốm thiểu cõi mờ, kiêu ngạo và già hinh, phản động họ đã không tin sự mang của Chúa Giê-xu, mặc dù Ngài đã trung bắng cõi cho họ thấy.

Thầy Tế là Thương phẩm Cai-phê đã xe áo ngoài của mình để bày tỏ sự phản nổ. Đó là phản ứng thông thường đối với sự pham thường. Bán-án được mọi người đóng ý ngày là từ hình. Họ la lên: "Đóng đinh hắn trên cây thập tự!"

Giú-đa

Giú-đa, một trong các môn đệ Chúa Giê-xu, đã tự ý làm công cụ cho ma quỷ. Tuy nhiên, cũng không thể lén ăn hán mả không cần đê đặt. Đúng là hán tham tiền. Nhưng 30 miêng bạc chỉ là số tiền tượng trưng không xứng đáng chút nào với giá của "tiểu mả" dành cho một nhân vật như Chúa Giê-xu. Cố lê Giú-đa hy vọng linh được người hùng cách mạng trong Chúa Giê-xu, vì hán cũng mo ước một Đáng Mê-si chính trị có thể trục xuất quân đội chiếm đóng La-mã. Hán theo Chúa Giê-xu chỉ vi tham vọng. Nhưng

Giú-đa sớm nhận biết mình dâng tinh sai Nước Trời mà Chúa Giê-xu loan báo với chương trình yêu thương của chuộc nhân loại không ăn khớp với kế hoạch chính trị của Giú-đa. Hán theo Chúa Giê-xu nhưng không được các lãnh tụ trong nước sủng ái. Cho nên hán quyết định phản Chúa Giê-xu để lấy lại cảm tình của những kẻ đối lập, vì họ đã bảo hán rằng hán có thể giúp ích nhiều cho dân tộc mình nếu hán nộp Giê-xu cho họ.

Giú-đa không mong chờ Chúa Giê-xu bị kết án. Dĩ nhiên, hán phản nó về quyết định của tòa án và nem trả lại tiền thường trước mặt bốn người già hinh đã giao việc phản Chúa cho hán. Chi

Thương Đέ có thể phản xép Giú-đa, và hành động của hán sá làm ưng nghiệm lời tiên tri về Chúa Giê-xu. Khi Chúa Giê-xu loan báo sự phản bội của Giú-đa ta là "Điều đó sẽ xảy ra, và các môn đệ đã lùn lượt rời Chúa." Thưa Thầy, có phải tôi không?" Điều này có nghĩa là chẳng ai trong bọn họ thực sự biết chắc. Và cách xử sự của họ khi Chúa Giê-xu bị bắt và bị đánh đinh thật đáng trách. Lòng người lám khi thi phân bôt hoặc trưng thành.

Trước Tòa Án Của Thống Đốc La-Mã Phi-Lát

Trong thời gian xử án Chúa Giê-xu, xứ Giú-đa và thủ đô Giê-ru-salem bị quân đội La-mã chiếm đóng. Viên thống đốc lúc đó là Bón-xa Phi-lát. Ông là người hèn yếu nhưng ngoan cố, bất lực nhưng cao ngạo. Ông đang ở trong một chúc vu khó khăn. Một mặt, ông phải chế ngự binh Xô-lát là những chiến sĩ, nhưng kẻ kháng chiến và khung bố không chịu mang ác-La-mã. Họ đã gây ra xáo động và ám sát nhiều người. Mặt khác, ông phải bảo vệ Do-thái trong giờ cầm quyền là những kẻ ngang ngamage mưu, nhưng lái buôn khôn lanh có ảnh hưởng trên cả những giới thần cẩn triều định La-mã.

Theo quan điểm hoàn toàn pháp lý, mặc dù Phi-lát có trách nhiệm về cái chết của Chúa Giê-xu, ông ta cũng chưa phải là kẻ có tội thực sự. Khi ông nghe tin Chúa Giê-xu bị bắt, thi đã quá trẻ để ông có thể can thiệp giúp Chúa. Không phải Phi-lát đã kêu gào: "Hãy đóng đinh hắn trên cây thập tự!" mà là nhóm người phiến động gãy rối và những tay sai được Tòa công luận tóm cao triền. Họ đã thỏa thuận với nhau để tìm cách lừa mọi người trong ban họ là Ba-na-ba, kẻ cầm đầu một băng đảng.

Tuy nhiên, phần lớn tội ác đã chất trên đầu ban người cháu quanh các thầy tế là và Cai-phê. Họ là những người mà lòng từ mẫn và tu lợ đã bị Chúa Giê-xu dung chan. Họ cũng là những thầy thông giáo Pha-ri-si đã bị Chúa Giê-xu vạch rõ những điều họ đã ra ngoài ý chí của Thương Đέ. Trong lịch sử dân Do-thái, điều bất hạnh lớn nhất là trong thời Chúa Giê-xu là những lãnh tụ bất xứng.

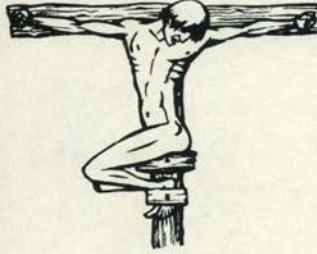
Về vấn đề này, chúng ta cần nhớ lại lời cầu nguyện của Chúa Giê-xu cho ban họ khi Ngài bị treo trên gỗ: "Lạy Cha, xin Cha tha cho họ, vì họ không biết họ làm gì!" Hon thê nữa, một Cơ-đốc nhân không thể tim được một sự biến hổ trong vụ án Chúa Giê-xu, bởi vì họ biết rằng rủi ro cuộc, chính sự phạm tội của họ cùng với tội lỗi của họ, là nguyên do của sự đau khổ và sự chết của Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu Chết Trên Cây Thập Tự Tại Đồi Sọ

Rời thành Giê-ru-sa-lem qua cổng phía Bắc, người ta đến dời Gô-gô-tha

(Đài So). Đó là nơi hành quyết... Ké từ tội bị trói lại hoặc bị đánh đòn xuyên cùm tay đinh vào khúc gỗ mà họ phải xác Khúc gỗ này được kéo lên tới đầu mõt tru cao 3 mét và đóng chặt vào đó với than thế tội nhân treo lên. Cố miếng gỗ được đóng vào tru để do thân tội nhân và đôi khi hai bàn chân chòng lên nhau cũng bị đánh dập vào mành gỗ. Người bị đánh đòn chết trong vòng vài giờ hay sau một ngày hấp hối. Một tấm bảng gỗ với hàng chữ cho biết lý do kết án được gắn vào tru, phía trên đều phạm nhân. Kinh thánh cho biết có một tấm bảng như vậy gắn trên đầu cây thập tự của Chúa Giê-xu với hàng chữ viết bằng ba thứ tiếng Hy-lạp, Hé-bo-ro và La-tinh." Đây là Vua dân Do-thái."

Bốn sách Phúc Âm cũng ghi chép lời của Chúa Giê-xu trên cây thập tự "Chúa tôi o! Chúa tôi o! Sao Ngài lìa bỏ tôi?" Lời này cho thấy Chúa Giê-



xu đã cảm thấy hoàn toàn bị bỏ rơi trước cái chết. Nhưng lời kêu thương đau, hấp hối đó không phải là tiếng kêu tuyệt vọng, bởi vì Ngài biết rằng Thương Đέ không bỏ rơi Ngài. Lời kêu thương trên cây được chép trong Thi-thiên 22 là một lời cầu nguyện mà người Do-thái ngoan đạo thường đọc thuộc lòng mỗi khi gặp sự bất bùi để dâng lên Chúa mồi đau khổ của mình. Tuy nhiên, Thi-thiên này cũng là lời tiên tri về sự đóng đinh Chúa Giê-xu và châm đứt bằng mói lời bày tỏ đức tin vào sự đắc thắng của Thương Đέ. Qua lời kêu thương, Chúa Giê-xu một lần nữa đã lưu ý những người xung quanh đến sự hoàn thành kế hoạch cứu rỗi của Thương Đέ. Chúa Giê-xu đã chết trên cây thập tự.

Đi nhiên, tại Gô-gô-tha chúng ta thực sự được giải phóng nhờ Chúa Giê-xu đã chết vì tội lỗi chúng ta. Nhân loại cần được cứu khỏi tình trạng tuyệt vọng. Chúa đã trả một giá để cứu chúng ta khỏi lầm nô lít lỗi.

Thương Đέ là Đáng giải phóng. Ngài muốn cho mỗi người biết rằng Ngài đã giữ một vai trò quyết định trong các sự việc này.

Lẽ Vượt qua đầu tiên vào thời Mô-sê chỉ vẽ sự giải phóng toàn dân tộc Do-thái khỏi sống trong cảnh nô lệ, hết quyền định đoạt tương lai mình. Ngày nay, Thương Đέ luôn muốn mọi

dân tộc cùng như mọi cá nhân được ludo hầu việc Ngài. Trong những ngày dân Do-thái bị bắt làm phi vụ, vua Pha-ra-ôn của Ai-cập đã buộc phải thả dân này ra di cốt để hầu việc Thương Đέ.

Lẽ Vượt qua thứ hai của Chúa Giê-xu đã diễn ra trên đồi Gô-gô-tha. Bài sự chết và sống lại của Ngài. Chúa đã giải phóng nhân loại khỏi cảnh nô lệ cho tội lỗi và sự chết.

Tội lỗi và sự chết là dấu hiệu về sự xa cách Thương Đέ. Chỉ có Đàng Christ, Con Thương Đέ, mới có thể đổi dấu với tội ác trong vực thẳm đen tối và Ngài có thể dành tan moi quyền lực tội ác. Sa-tan, hiện thân của quyền lực tội ác, đã bị đánh bại

Chúa Giê-xu đặc thắng đã diệt tội ác, cứu chúng ta khỏi vô số tội lỗi, khôi phục sống và nghĩa và đưa chúng ta đến gần Thương Đέ hơn. Đó là ý nghĩa của sự "cứu rỗi". Sự cứu rỗi đã tạo nên những con người mới mà Chúa Giê-xu là người thứ nhất. Ai kết hiệp với Ngài thì thuộc về nhân loại mới này. Thế giới còn ở trong thân xác là vì sự đắc thắng của Đàng Christ không có tác dụng gì trên những kẻ không chịu tin. Thương Đέ tồn trong sự tự do quyết định của chúng ta.

Tác giả sách Phúc am đã làm sẵn lò rông biến cát trên đồi Gô-gô-tha có tâm quan trọng rộng lớn và ảnh hưởng đến thế giới vật chất này. "Mặt trời ngưng sáng, đất rung động và đất nứt ra..."

Chúng ta nhận biết các hiện tượng này là việc Thương Đέ làm.

Thánh Ma-thi-ô và Thánh Mác-dâ ghi lại lời viên đội trưởng La-mâ giám sát việc hành quyết Chúa Giê-xu. Vì nhiên viên đội trưởng không thể hiểu biết hết ý nghĩa của việc mình đã chứng giám vì ông là người ngoại giáo. "Người Giê-xu này thật là Con Thương Đέ!"

Tuy nhiên, kể từ khi Chúa Giê-xu phục sinh thì các Cơ-đốc nhân đều hiểu được họ luôn luôn nói về điều đã xảy ra. Chúa Giê-xu là Con Thương Đέ.

Ngôi Mộ Thánh Tại Giê-ru-sa-lem

Có hai người chôn cất Chúa Giê-xu sau khi Ngài chết. Đó là Ni-cô-dêm, người Pha-ri-si làm thầy giáo luật và một môn đệ kín giấu của Chúa tên là Giô-sep, người A-ri-ma-thê, có thể là ở Giê-ru-sa-lem và có lòng tôn kính Chúa.

Giô-sep người A-ri-ma-thê đã làm một ngôi mộ đúc trong vắng đà bên dưới Gô-gô-tha. Cố một lăng đá to chắn cửa ngôi mộ chưa chôn ai mà nay được làm nơi táng xác Chúa Giê-xu. Nhiều thế kỷ sau, nhiều dân tộc đã tranh nhau chiếm hữu ngôi mộ danh tiếng nhất thế giới này. Vào năm 320 S.C., Hoàng đế La-mâ Constantine cho xây một nhà thờ lớn tại chỗ này, nhưng sau đó nó đã bị người Ba-tu hủy phá, ngày nay, chỉ còn lại cái nền. Mác dù khách hành hương từ nhiều nước đã đến viếng nơi này, nhưng việc quan trọng cho mỗi cá nhân chẳng phải là thấy hay không thấy ngôi

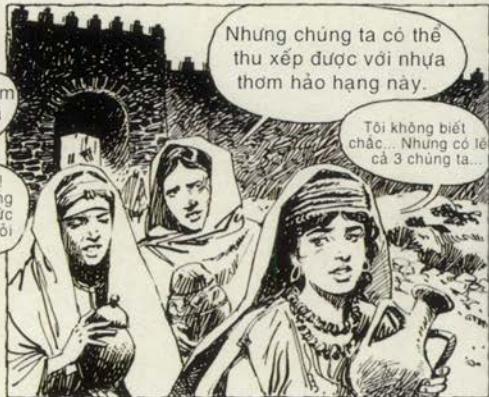
mộ, nhưng là có tin Chúa Giê-xu là Đáng sống lại từ phần mộ.

Sự phục sinh của Chúa Giê-xu là một sự kiện thiêng liêng vượt quá trí hiểu biết chúng ta. Đã xảy ra mà không có chúng nhân nào thấy tần mêt. Dù vậy, đó là một sự kiện hoàn toàn có thực trong lịch sử nhân loại, đã gây một ấn tượng sâu xa và lâu dài, đời đời, bất tận.

Sách Phúc Âm Ma-thi-ô (28:2-4)

chỉ nói về việc xảy ra trước và sau sự phục sinh: ấy là có một thiên thần sáng chói của Thương Đέ đến lật táng và khôi của mộ. Các linh ảnh mồ "hoảng sợ, run rẩy và trở nên như người chết". Họ không thể cầm giữ Chúa Giê-xu trong mồ. Họ đại diện những kẻ thù của Chúa, những kẻ vô tín, những kẻ đã chết phản phán tinh linh, bởi vì họ chối bỏ sự sống và thán xác của Chúa Giê-xu phục sinh.

Sau ngày đại lễ Vuột qua, lúc sáng sớm, trên đường dẫn đến khu vườn của Giô-sép ở A-ri-ma-thê...



Mác 16:1-8

Hết ngày thứ Bảy, Ma-ri Mạc-lan, Ma-ri mẹ Gia-cơ và Sa-lô-mê di mua hương liệu ướp xác Chúa Giê-xu. Sáng Chúa nhật, lúc mặt trời mới mọc, họ rủ nhau đi thăm mộ, dọc đường bắn khoăn không biết phải nhờ ai lân tang đá khỏi cửa mộ. Nhưng khi đến nơi, thì tang đá lớn đã được lén dời. Buộc vào trong mộ, thấy một thanh niên mặc áo trắng ngồi bên phải, họ giật mình hoảng sợ. Thanh niên nói: "Đừng sợ, tôi biết các bà tìm Chúa Giê-xu ở Na-xa-rét. Ngài chịu đóng đinh nhưng đã sống lại rồi, không còn ở đây đâu! Hãy xem chỗ người ta đãt xác Ngài, và đi báo cho các môn đệ Ngài và cho Phi-e-rô biết Chúa đã trước lén xú Ga-li-lê để gặp họ, dùng như Ngài đã dặn." Ba bà run rẩy sợ hãi chạy ra khỏi mộ, sợ đến nỗi không nói lên lời.





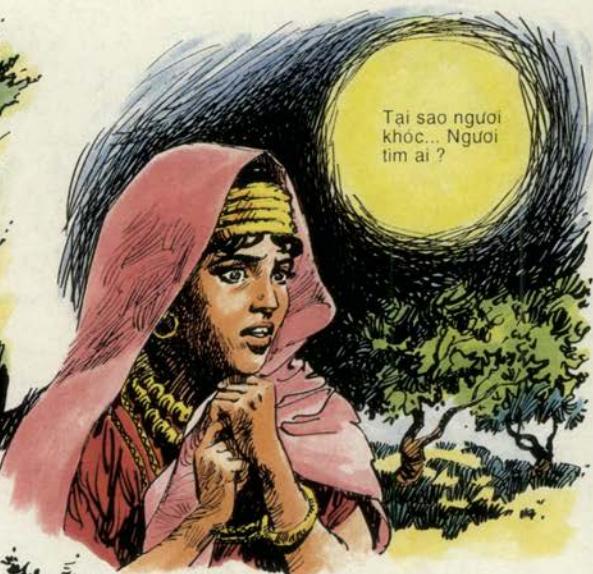
Giăng 20:1-18

Sáng Chúa nhật, lúc trời còn mờ mờ, Ma-ri Mắc-lan đến viếng mộ Chúa, thất tảng dâng lấp cát mộ đã lấp qua một bên, cô chạy tìm Si-môn Phi-e-ro và môn đệ Chúa yêu, báo tin: "Người ta đã dời thi hài Chúa khỏi mộ, không biết để tại đâu." Phi-e-ro và môn đệ kia liền chạy đến mộ. Môn đệ kia chạy nhanh hơn, đến mộ trước, cúi xuống nhìn vào mộ, thấy vải liệm nhưng không dám vào. Si-môn Phi-e-ro đến sau, bước vào trong mộ, thấy vải liệm còn đó, tấm khăn trùm đầu thì cuộn lại để một bên, không nằm chung với vải liệm. Môn đệ kia cũng theo vào quan sát và tin Ma-ri nói đúng. Vì đến lúc ấy, các môn đệ chưa hiểu lời Thánh kinh nói Chúa sẽ sống lại. Hai môn đệ trở về nhà, nhưng Ma-ri đứng bên ngoài mộ khóc. Nước mắt đầm đìa, cô cúi xuống nhìn trong mộ, thấy hai thiên sứ mặc áo trắng, một vị ngồi dâng dầu, một vị ngồi dâng chén nơi Chúa Giê-xu đã nằm. Hai thiên sứ hỏi:

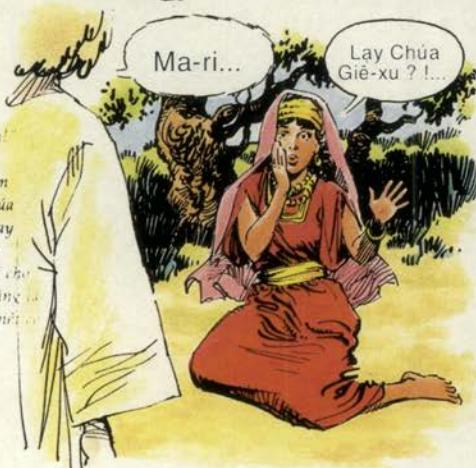
"Tại sao cô khóc?"

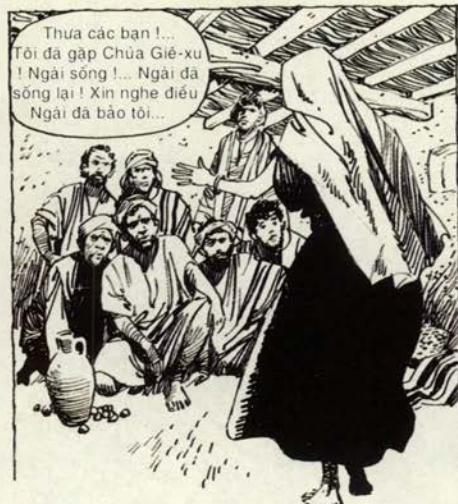


Mari Ma-dơ-len dã trở lại khu
vườn... Bà ngồi đó và khóc...



Cô đáp: "Vì người ta dời thi hài Chúa tôi đi mất, không biết để tại đâu?"
Nói xong, cô quay đầu nhìn lại, thấy có người đứng sau lưng. Đó là
Chúa Giê-xu mà cô không nhận ra. Chúa hỏi: "Tai sao cô khóc? Cô tìm
ai?" Cô tưởng là người làm vườn nên dò hỏi: "Bác có đem thi hài Chúa
đi đâu, bác làm ơn cho biết để tôi đem về!" Chúa gọi: "Ma-ri!" Cô xoay
hắn người lại, mừng rỡ kêu lên: "Thưa Chúa!" Chúa bảo: "Dừng cầm
giữ ta, vì ta chua lén cùng Cha. Nhưng hãy đi tìm các anh em ta, nói cho
họ biết ta lén cùng Cha ta cũng là Cha các con, cùng Thương Dế ta cũng
Thương Dế các con." Ma-ri Mắc-lan di báo tin cho các môn đệ khác biết
vừa gặp Chúa và thuật lại mọi điều Ngài dạy.





Dã về chiều. Cùng ngày, trên đường
từ Giê-ru-sa-lem đến Em-ma-út...



Chào các bạn.
Các bạn có vẻ
buồn bả...

Các bạn đang
nói chuyện gì trên
đường này ?



Và thay vì giải cứu chúng ta Ngài
đã chết cách thảm khốc trên cây
thập tự... như một tên tội phạm
ghê tởm nhất.

Phải đấy. Lớ-
lè-bu, thật là thất
vọng ! Tôi cùng
bảng hoàng súng
sốt như anh...



Chúng tôi thuộc
dám người đã đặt
hết hy vọng vào
Ngài...

Phải, chính tôi tin rằng
Ngài là Đáng Cứu Thế,
Đáng giải phóng...

Nhưng than
ôi Ngài đã
chết ba ngày
rồi... Thế là
hết...

À, có mấy bà
trong nhóm
chúng tôi đã thuật
lại những chuyện
lạ lùng quá...

Họ đã đến
mộ rất sớm sáng
nay...







Trong bữa tối, người khách hành
động như chủ nhà, một
cách hết sức bình
thường và thân mật.



Cách Chúa bê bánh
làm cho họ nhận ra
Chúa Giê-xu.



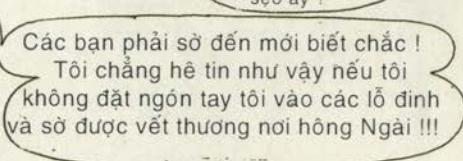
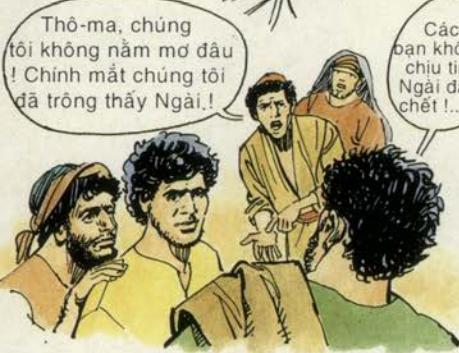
... Nhưng
Chúa không
còn ô đồ nữa !



Gần đến làng Em-ma-ít, Chúa Giê-xu tớ vè muôn đi
xa hơn nữa, nhưng hai người cỗ nài Ngài ở lại với họ,
vì trời sắp tối. Ngài nhận lời dừng lại. Khi ngồi vào
bàn ăn, Chúa cầm bánh tạ ơn Thương Đέ, rồi bẻ ra trao
cho họ. Thinh lính hai người như được mở mắt, nhận ra
Chúa Giê-xu, nhưng ngay lúc ấy, Ngài biến mất. Hai
người báo nhau: "Đọc đường, Chúa nói chuyện và giải
ngiá Thánh Kinh, lời Ngài nung nấu lòng da chúng
ta biết bao !" Lập tức, họ quay lại Giê-ru-sa-lem, gấp 11
sứ đồ đang họp với các môn đệ khác. Các sứ đồ cho họ biết:
"Chắc chắn Chúa sống lại rồi ! Ngài vừa hiện ra cho Phi-e-ra!"
Hai người liền thuật lại chuyện Chúa Giê-xu hiện ra với họ
trên đường làng, và họ nhìn ra Chúa khi Ngài bẻ bánh.



Một tuần sau khi Chúa Giê-xu tỏ mình cho môn đệ vào buổi đầu tiên sau lễ Vượt qua, các môn đệ đang họp...







Giăng 21:1-24

Sau đó, Chúa Giê-xu đến gặp các môn đệ lần nữa tại bờ biển Thi-be. Chúa xuất hiện như sau: Si-môn Phê-rô, Thô-ma cũng gọi là song sinh, Nu-than-nen quê làng Ca-na, xú Ga-li-lê, hai con trai của Xê-bê-dê và hai môn đệ nữa họp nhau bàn tính. Si-môn Phi-e-rô đề nghị: "Ta đi đánh cá !" Mọi người đều tán thành: "Chúng tôi cùng đi với anh !" Họ xuống thuyền thả lưới suốt đêm nhưng chẳng được con cá nào. Đến rạng đông, các môn đệ thấy một người đứng trên bờ, nhưng không biết là ai.



Một lát sau, đang khi họ kéo lưới lên...

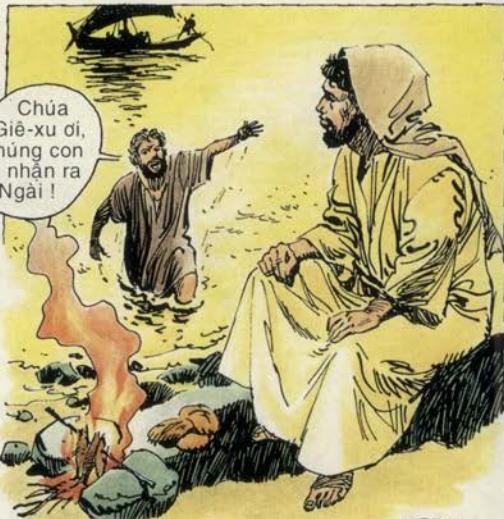


Res 12

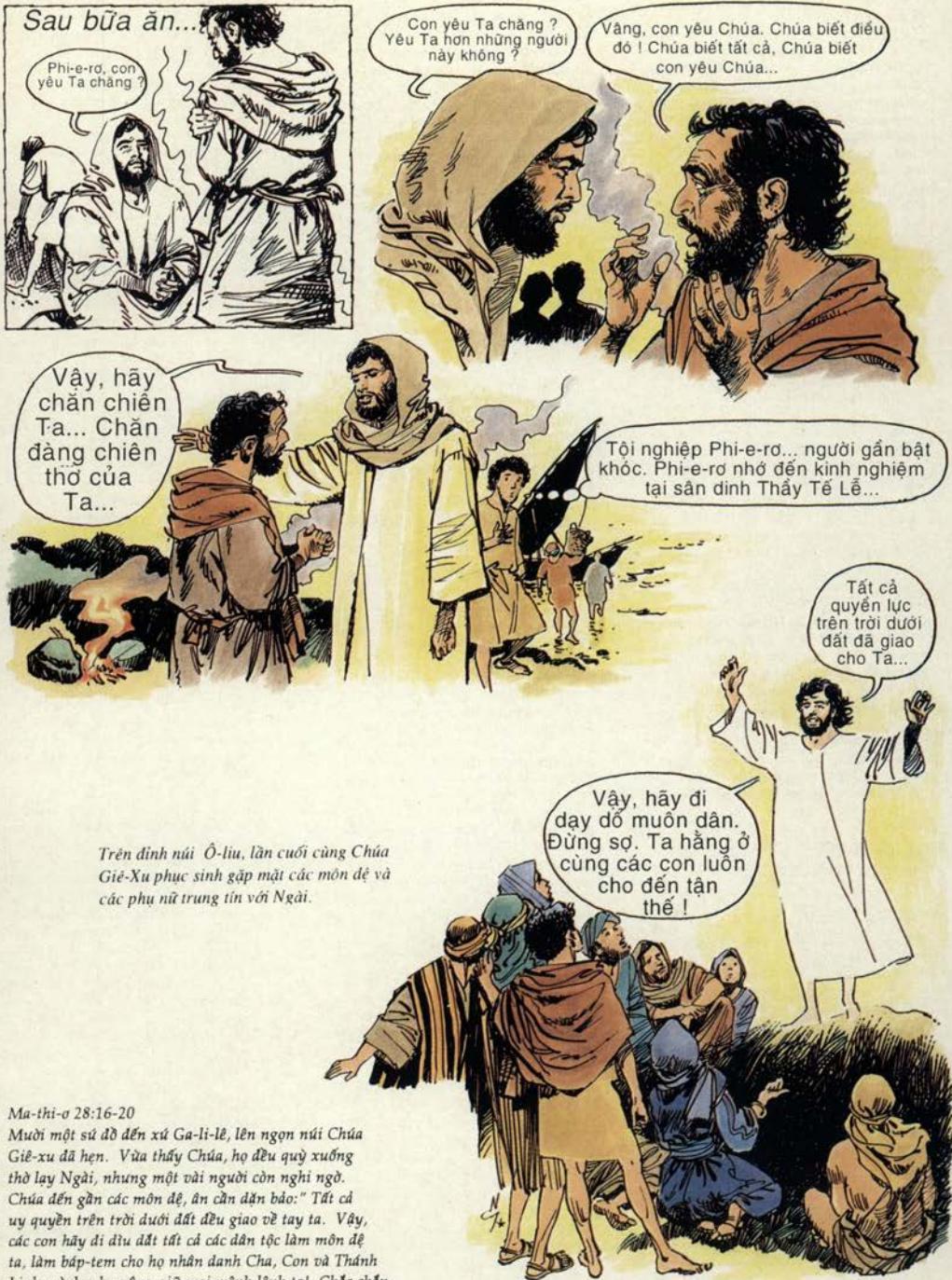


Người bảo: "Cứ thả lưới bên phải mạn thuyền thì sẽ được!" Họ vâng lời nên được rất nhiều cá, không thể kéo lưới vào thuyền. Môn đệ Chúa yêu nói với Phi-e-ro: "Chúa đã!"

Lúc ấy, Phi-e-ro chưa mặc áo. Vừa nghe nói đó là Chúa, ông vội khoác áo, nhảy ùm xuống nước lội vào bờ. Các môn đệ khác chèo thuyền vào, kéo theo mẻ lưới đầy cá, vì chỉ cách bờ độ một trăm thước. Khi lên bờ, các môn đệ thấy có sẵn bánh mì và một đám lửa, trên lửa có cá đang nướng. Chúa Giê-xu bảo: "Các con đem cá mới bắt lại đây!"



Si-môn Phi-e-ra ra kéo lưới vào bờ. Lưới đầy cá lớn, đếm được một trăm năm mươi ba con. Cá nhiều thế mà lưới vẫn không dứt. Chúa lại bảo: "Các con lại đây điểm tâm!" Không một món dộ nào dám hỏi han vì biết chắc chắn là Chúa.



Ma-thi-ơ 28:16-20

Mười một sứ đồ đến xứ Ga-li-lê, lên ngọn núi Chúa Giê-xu đã hẹn. Vừa thấy Chúa, họ đều quỳ xuống thờ lạy Ngài, nhưng một vài người còn nghi ngờ. Chúa đến gần các môn đệ, ân cần dặn bảo: "Tất cả uy quyền trên trời dưới đất đều giao về tay ta. Vậy, các con hãy đi đâu đất tất cả các dân tộc làm môn đệ ta, làm báp-têm cho họ nhân danh Cha, Con và Thánh Linh, và dạy họ vâng giữ mọi mệnh lệnh ta! Chắc chắn ta ở với các con luôn luôn, từ nay cho đến ngày tận thế!"

Chúa Giê-xu Phục Sanh Cố Ý Nghĩa Gi?

Các sự dỗ và tin hứa đều tìn
đã biết chắc và cũng có bằng chứng rằng
Chúa Giê-xu không còn ở trong cõi chết
nhưng đã bước vào một đời sống mới
và kể từ đó Ngài dùng trước sự hiện diện
của Thượng Đế. Thần xác Ngài được
Thượng Đế tái sinh nên mới nhung vẫn
thần của Chúa Giê-xu bị đóng đinh.
Tuy vậy, Chúa Giê-xu trong đời sống
mới, không còn ở dưới hình ảnh không
giản và thời gian áp dụng dưới trán thế
Ngài không cần mớ cóu để có thể rời
phản mõ hay bước vào một căn phòng.
Ngài có thể hiện diện (dù không thấy)
trong đời sống mỗi người chúng ta và
có thể truyền dài sứ số sống Ngài cho
chúng ta mãi mãi.

Khi Chúa Giê-xu xác thảng
tú thân thì điều này cũng có nghĩa là sự
sống cứ tiếp tục sau khi qua đời. Ai két
hiệp với Chúa Giê-xu trong dù tin và
vâng phục thì không chết luôn. Chúa
Giê-xu đã "sống lại đầu tiên" và các tin
nhân chia sẻ sự sống Ngài trong thế giới
sau khi chết. Họ cũng sẽ sống lại, chẳng
phải với thần xác hiện có là thần xác trả
về bụi đất, nhưng với một thần xác mới
để sống mãi mãi.

Chúa Giê-xu chẳng phải là một
người được hồi sinh như La-xa-ra để sống
một số năm trên đất rồi chết. Không!
Chúa Giê-xu không còn chết nữa tu khi
Ngài bước vào sự sống mới, hiện hữu mới.
Chung ta không thể nào có một ý niệm
thích đáng về sự sống mới này vì nó có
kích thước, tầm vóc của Vương quốc
Thượng Đế. Nhân lời mời bước vào sự
sống mới này, chúng ta không cần biết
rõ các chi tiết, nhưng chỉ còn cần nắm
duoc sự nghiêm trọng của sự chết và
của sự phán xét cuối cùng sau khi chết,
cũng như cần biết rõ ràng chết không
phải là hết, nhưng có "sự chết lẩn thư
hai" là sự chết vĩnh viễn (Khải huyền 21).

Những Cuộc Gặp Gỡ Với Chúa Giê-xu Sau Khi Ngài Phục Sinh

Việc khám phá ngôi mộ trống
tư nó không phải là bằng có duy nhất về
sự phục sinh, nhưng rất quan trọng. Sứ đồ
Phi-er-ô nói rằng thần thế Chúa Giê-xu
không rửa nát trong mộ. (Công vụ 2:29-32).

Sứ đồ Phao-lô đã nói với các Cố
đốc nhân đầu tiên rằng: "Nếu Chúa Cứu
Thế đã không sống lại, lời giảng dạy của
chúng tôi vô ích, và đức tin anh em mất
nên tảng." (I Cô-rinh-tô 15: 14). Dĩ nhiên,
lại một Cố-dốc-nhan có nghĩa là tin Đang
Christ đã sống lại. Thánh Phao-lô đã viết
thu Cố-rinh-tô này trong đó ông nói đến
các cuộc gặp gỡ với Chúa Giê-xu phục sinh
và kể rằng hơn 500 người chứng kiến, phản
đóng họ còn sống vào thời đó và có thể xác
nhận lời nói của Phao-lô là đúng tin.

Ngày nay, nhiều người khó tin
chuyện Chúa Giê-xu phục sinh vì thấy việc
xảy ra trái với khoa học và kinh nghiệm.
Các môn đệ Chúa Giê-xu cũng đã gặp
sự khó khăn này. Các sách Phúc Âm
(Lu-ca 24: 11-14...) đã nói đến các sự nghi
ngờ của họ và rõ ràng giác quan họ đã lừa

gạt họ. Cho nên, Tí-ô-ma đã nằng nặc
đòi sờ các vết thương trên thân thể Chúa
Giê-xu.

Hai mươi lăm kỷ qua, người ta
đã nhuộm lầu tên cát nghĩa các sự kiện về
sự sống lại của Chúa Giê-xu căn cứ trên
"thực tại" duy vật. Chẳng hạn theo họ thì
lời tuyên bố "Chúa Giê-xu sẽ phục sinh"
không có nghĩa là Ngài đã chết rồi sống
lại và người ta đã trông thấy Ngài trong
thân xác phàm trần, nhưng chỉ có nghĩa
là Ngài vẫn còn sống trong ký ức của các
môn đệ mình và tiếp tục lý tưởng cung sưa
diệp Ngài đã tiếp tục thấy đổi tám hòn và
đời sống của thế nhân!

Quan điểm này trái ngược với lời
chung của các sách Phúc Âm và làm cho
các tác giả bị xem là sự kiện kín đáo bí
chuyển. Ngày nay có hàng triều Cơ-đốc
nhân khắp thế giới, họ đã không đặt đức
tin nơi Chúa Giê-xu nếu Ngài chỉ là một
danh nhân nêu rõ trong lịch sử. Họ sẽ
ngạc nhiên lắm về Ngài nhưng họ sẽ
không yêu mến Ngài. Trái lại, họ hét
sức yêu mến Ngài đến nỗi họ sẵn sàng
hy sinh mạng sống họ vì Ngài. Chúng
ta chỉ có thể yêu mến một người sống
thực sự. Trong đức tin Cơ-đốc, trước
hết không phải là vấn đề giảng dạy,
nhưng là vấn đề Chúa Giê-xu là Đáng
sống.

Tron bốn sách Phúc Âm có
chép về ba cuộc gặp gỡ với Chúa Giê-xu
phục sinh, nhân manh sự kiện đã trông
thấy Ngài sống lại sau khi chết. Dĩ nhiên,
chúng ta phải chứng minh rằng Ngài
không phải là bóng ma! Ngài hiện ra
với thần xác quen thuộc, cho phép sờ
Ngài, nói chuyện, ăn uống và dù đứng
Thần xác Ngài không còn là thuộc định
luật không gian và thời gian, nhưng có
thể là thuộc nêu Ngài muốn. Tuy nhiên,
Chúa Giê-xu cũng muốn người ta nhận
biết rằng Ngài thuộc về một thế giới khác.
Ngài đã thoát khỏi cửa cửa khóa thiên đường.

Sau khi chiến thắng tử thần,
Chúa Giê-xu được tôn cao, cai trị cả thế
gian. Trong cuộc gặp gỡ với các môn đệ
tại Ga-li-ilee, Chúa đã phân vê Ngài như
sau: "Tất cả quyền柄 trên trời, dưới
đất đã giao cho Ta." (Ma-thi-ơ 28: 18).

Chúa Giê-xu phục sinh không
nhưng chỉ là một người ban cùng bần
quen thuộc nhưng là Chúa và
Thượng Đế. Đáng cai trị cả thế gian
và tương lai nhân loại.

Cuộc Gặp Gỡ Giữa Chúa Giê-Xu Và Ma-ri Ma-dot-len

Người ta không nhìn ra
Chúa Giê-xu phục sinh ngay. Đầu vậy
một lời Ngài phân cung Ma-ri hay nói
cú chỉ như bé bánh trước hai môn đệ ở
Em-ma-ut, là nhằm khiến họ дол lòng tin
nơi Ngài và nhận biết Ngài là dung Giê-xu
ở Na-xa-re đã sống lại. Chúa Giê-xu
không ép buộc ai tin Ngài. Mỗi người
có quyền tự do tin hay không tin. Dùng
vào lúc Ma-ri gặp Chúa Giê-xu thì bà
muốn ôm lấy Ngài, không cho Ngài đi
Bà muốn Chúa ở lại với các môn đệ như
Ngài đã làm trước kia. Chúa Giê-xu day
bà hãy nhìn sự vật cách khác riuiu.
Kể từ đó, họ không còn thấy Ngài hay

sợ Ngài được nữa, không còn nói chuyện
với Ngài hay hồn chán Ngài được nữa.
Tuy nhiên, Chúa Giê-xu vẫn dùng giữa
bon họ. Ngài luôn luôn ở với họ và với
chung ta. Sự hiện diện của Ngài trước
sau có khác nhưng là một thực huu.
Cuộc gặp gỡ này đã dạy chúng ta điều ấy

Cuộc Gặp Gỡ Với Các Môn Đệ Tại Em-ma-ut

Rõ ràng bài kỹ thuật cho chúng
ta biết Thánh Lu-ca đã tham du cuộc họp
của các nhóm Cơ-đốc-nhan đầu tiên.
Trong đợt đầu của cuộc nhóm họp
này, họ đã hiểu Chúa Giê-xu xá xu han
Trên đường về Em-ma-ut, Chúa Giê-xu
đã giải nghĩa cho hai môn đệ các lời tiên
tri trong Kinh thánh Cửu Óc nói về Đáng
Mẽ-si. Chung ta ngày nay cũng có thể
hiểu được Ngài qua Kinh thánh Cửu Óc.
Tuy vậy, biết Ngài chưa đủ, chúng ta phải
gặp Ngài cách riêng tư. Khi các môn đệ
được để cao và lồng họ cảm nhận xá xu
do đọc lời Kinh thánh, thì Chúa Giê-xu bè
bánh và dùng búa với họ. Và đó là cách
các nhóm tin hứa đầu tiên đã làm trong
các buổi lễ tôn giáo như trong buổi lễ bê
bánh. Lời phán của Chúa Giê-xu bè
bánh và nước được lập lại như chúng ta
thường làm ngày nay tại lễ tiệc thánh.
Khi chúng ta fin, mắt chúng ta mở ra và
chung ta cảm nhận sự hiện diện của Chúa
Giê-xu đang dù liếc thánh với chúng ta
là những tin nhân của Ngài.

Bốn mươi ngày sau khi Ngài
phục sinh, Chúa Giê-xu đã hiện ra cho đờ
500 người xem thấy tại nhiều nơi khác nhau.
Tuy nhiên, chúng ta không nén tin rằng
Chúa Giê-xu phục sinh đã chờ đợi suốt
thời gian này rồi mới thàng huu. Kể từ
sau khi sống lại, Chúa Giê-xu đã và đang
sống trong nước Thượng Đế. Ngài đang
ở với Cha Ngài trên thiên đàng.

Cuối sách Phúc Âm, Thánh
Lu-ca đã kỹ thuật mọi cuộc gặp gỡ nữa
giữa Chúa Giê-xu và các môn đệ trên núi
Ô-líu gần Giê-ru-sa-lem (Lu-ca 24: 50-53).
"Đang khi ban phuoc, Ngài từ giâ hòn lên
trời!" Đó là điều được chép về sự thàng
thien của Chúa Giê-xu. Chúng ta đừng
nghỉ rằng Chúa Giê-xu bay vào không
gian như môt phi hành gia. Trong bài
ky thuỷ thứ hai có chép trong sách Công
vu như sau: "Có môt đám mây tiếp trước
Ngài khai rông, không thấy rùa." Hai thiên
thiên liên cho các sự dô còn dang dù
biết rông." Giê-xu này đã được cất lên trời
khỏi giữa các ngươi cũng sẽ trờ lại như cách
các ngươi đã thấy Ngài lên trời vậy."

Cuối bài kỹ thuật của mình,
Thánh Ma-thi-ơ thay cầm chí rõ ràng sự
Chúa từ giâ các sự dô thực ra không có
nghia là Ngài lia bô. Chúa Giê-xu đã
bảo rằng: "Ta thường ở cung các ngươi
luôn cho đến lân thi." Tin có nghĩa là
nhó moi diêu Chúa Giê-xu phản bao,
bất cu trong hoàn cảnh nó.

Khối dàn sách Phúc Âm của
minh, Thánh Ma-thi-ơ đã ghi rõ lén
tri của É-sai và Chúa Giê-xu đã được ứng
nghiêm. "Nay môt gôi đồng trình sẽ
chi thai, sanh ra môt trai và đặt tên là
Em-ma-nu-ên" (É-sai 7:14), nghĩa là

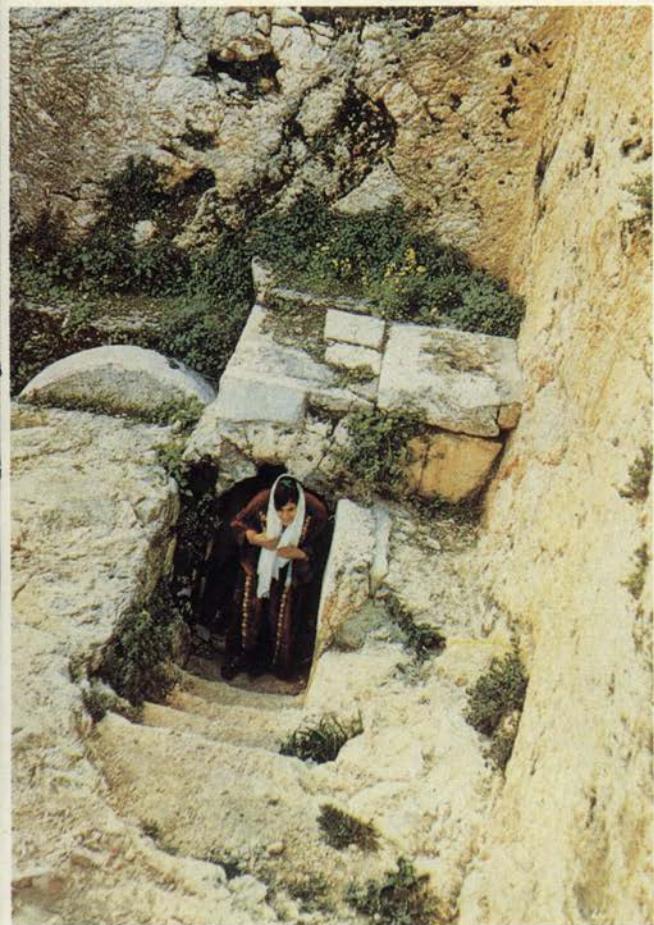
"Em-ma-nu-ên": Nghĩa Là Thuợng Đế Ở Cùng Chúng Ta"

"Thuợng Đế ở cùng chúng ta."

"Giê-xu là Em-ma-nu-ên"

Thuợng Đế ở cùng chúng ta qua Chúa Giê-xu. Truyền thuật về Chúa Giê-xu ở thế gian đã đến chỗ kết thúc. Các sự dỗ nói rằng "Ngài ở giữa chúng ta" và họ làm chứng về điều họ đã thấy và nghe

Cơ đốc nhân ngày nay cũng có thể nói
"Ngài ở giữa chúng ta" mặc dù không
thấy Ngài, không cảm nhận được sự hiện
diện của Ngài cho đến ngày chúng ta có
thể thấy được Ngài trở lại làm vua cai trị
cả thế gian



Chú thích: Mô này từ thời Chúa Giê-xu
cho chúng ta thấy hình ảnh chỗ táng xác
Chúa. Chúng ta có thể thấy cảnh buổi
sáng phúc sinh, Ma-ri, mẹ Chúa Giê-xu
và Ma-ri ma-dơ-len đến thăm mộ, vì tảng
đá chắn cửa mộ đã được lật đi.



Stephanus Edition

Printed in Germany